

LÊ VĂN XIÊM

NHỮNG NGƯỜI săn biệt kích

NHÀ XUẤT BẢN CÔNG AN NHÂN DÂN

WAKA

NHỮNG NGƯỜI SẴN BIỆT KÍCH

---* ♦ *---

Tác giả: **Lê Văn Xiêm**

Nhà xuất bản: **Công An Nhân Dân**

Nguồn text: **Waka 11/2022**

Đóng gói: **@nguyenthanh-cuibap**



Hà đông Trường Sơn thường đến sớm. Đó là lúc những đám mây ngủ yên lưng chừng, các ngọn núi cao bỗng thức dậy bởi ngọn gió đem hơi nước từ phía đông thổi đến. Mây chậm chạp bò xuống các thung lũng, bao phủ các khe sâu. Bắt đầu là những hạt nước li ti bay lẩn trong không khí, bám vào tán lá, đọng thành giọt rơi lộp độp xuống thảm mục trên mặt đất. Núi rừng bốc mùi mốc ẩm. Rêu lan choán cả đường đi. Các loại nấm hoang dại nhú lên từ mặt đất, đâm ra từ những kẽ củi mục, ẩm ướt và đầy sức sống. Bầy sóc đuôi bông chạy đi chạy lại rồi rít trên các cành cây tìm lá phong lan khô đưa vào lót ổ. Lũ vượn rút vào hang đá, sớm sớm chúng rú lên những tiếng kêu náo nùng, vang xa và buồn thảm.

Đồn biên phòng Cha Lo đóng trong một hang đá lớn lưng chừng một ngọn núi. Sau trận B52 ném bom rải thảm trên đèo Mụ Giạ đến lúc những máy bay "Con ma" F4 liên tục bay sục sạo mục tiêu dọc trục đường 12A, đồn không thể dựng nhà dưới tán cây nữa. Cũng như các binh trạm bộ đội, các đơn vị đường Ống, thông tin dọc trục đường, chiến sĩ công an vũ trang tìm nơi ẩn mình trong hiểm trở của núi rừng, bám trụ chiến đấu bảo vệ con đường huyết mạch và vùng biên giới được phân công.

Đường chiến lược 12A bắt đầu từ ngầm Khe Ve rẽ từ đường 15 xuyên Trường Sơn, qua đèo Mụ Giạ đến vùng Sê Pôn - Trung Lào thì chia làm hai. Một nơi với đường 9 qua Lao Bảo. Một đường xuống Pắc Xế, Átápư Hạ Lào qua bắc Campuchia. Đây là tuyến đường quan trọng trong tuyến đường Hồ Chí Minh lịch sử, cổ hòng của các mặt trận Trung Lào, Hạ Lào, chiến trường nam khu 4 Việt Nam và chiến trường bắc Campuchia. Nhiều đơn vị

vận tải của đoàn 559 hoạt động trên tuyến đường, tiếp tế cho các chiến trường ấy.

Từ năm 1965, giặc Mỹ mưu toan cắt đứt con đường. Các loại máy bay Mỹ tiến hành liên tục những đợt ném bom huỷ diệt. Cuộc chiến đấu chống giặc trời ở đây của các đơn vị phòng không nổi tiếng với anh hùng Nguyễn Viết Xuân. Cuộc chiến đấu "tất cả vì thông đường thông xe" của các đại đội thanh niên xung phong và nhất là chiến công của các chiến sĩ vận tải anh hùng, ai cũng đều biết đến. Nhưng ở đây còn một cuộc chiến đấu nữa vì sự sống con đường và vì an ninh biên giới mà mọi người ít biết, đó là cuộc chiến đấu của các chiến sĩ công an biên phòng.

*

Đồn trưởng Tạ có dáng người thấp mập, bước đi bươn bả. Ông sống với rừng núi biên giới này ngót chục năm nay. Bàn chân ông đã đặt tới những ngọn núi hiểm trở, những vùng rừng có tiếng ma thiêng nước độc. Với chiếc gậy hèo trong tay ông có thể leo dốc suốt một buổi đường không nghỉ.

Đồn trưởng Tạ lặng im suy nghĩ bên sa bàn dãy núi Giăng Màn. Dãy núi chạy dọc theo biên giới đồn ông bảo vệ, có vùng rừng Phu Ác với cao điểm 2017 hiểm trở. Lần này, bọn biệt kích đã đến cao điểm 2017. Mấy hôm nay chúng bắn rốc-két từ Phu Ác xuống kho binh trạm, và những đoàn xe vận tải vừa đến ngầm Khe Ve đã bị máy bay Mỹ lao đến chặn đánh. Bọn biệt kích từ cao điểm qua sát con đường, chỉ điểm cho máy bay. Chiến dịch vận tải đang kỳ nước rút để chuẩn bị hậu cần, súng đạn cho các mặt trận khi mùa khô đến. Cần nhanh chóng tiêu diệt toán biệt kích này.

Hôm qua, binh trạm trưởng vận tải, bạn chiến đấu cũ của đồn trưởng hồi chống Pháp, đến gặp với vẻ mặt nhăn nhó:

- Mà tính sao Tạ? Mấy ngày nữa diệt được cái lũ biệt kích cho tao nhờ?

- Ông chờ cho một tháng!

- Một tháng! - Binh trạm trưởng tròn xoe mắt - Sao chậm thế?

- Ông tưởng đây lên đây gần lắm hả?

- Thì tao nhìn lên cao điểm thấy có một đoạn thôi mà!

Một đoạn mà khó đấy. Phải vòng qua Lào mới lên được ông ơi!

- Không đi tắt được sao?

- Đừng đùa với núi rừng! Tôi hiểu nó hơn ông!

Binh trạm trưởng thừ ra.

- Giờ hy vọng bọn mày thôi đó cần tao chỉ viện cho một "bê". Chứ cứ để chúng nó khống chế con đường thế này, hễ có chiếc xe nào là bom, xe đi đêm chúng cũng thấy!

Thực ra, đồn trưởng Tạ nóng ruột không kém gì binh trạm trưởng. Hôm nay, ông tập hợp số cán bộ, chiến sĩ vào cổ "thần rừng" để bàn chuyện lên Phu Ác.

Đứng quanh ông là đồn phó Huynh, đội trưởng Thịnh và chiến sĩ trinh sát Xứng.

- Lần này, ta không thể vòng qua Trung Lào để lên Phu Ác! - Đồn trưởng Tạ nói - Như thế mất gần một tháng, chiến dịch vận tải đang vào lúc cao điểm. Để bọn biệt kích gây thiệt hại ngày nào là chiến trường chậm thắng lợi ngày ấy! Các đồng chí có cách gì lên Phu Ác nhanh hơn?

Đội trưởng Thịnh, một người cao lớn, rắn chắc như một khúc gỗ lim, nói:

- Ta cử trinh sát tìm đường tắt!

- Không được! - Một người đang đưa bàn tay vận xoắn mớ tóc quăn trên đầu cắt ngang lời Thịnh. Đó là trung sĩ Xứng, tổ trưởng tổ trinh sát. Khác với Thịnh, Xứng có vóc người tròn lẳn, hơi thấp, chỉ cao ngang vai Thịnh. Khuôn mặt Xứng nhỏ gọn,

đôi mắt nhanh, lúc nào cũng mở to như ngạc nhiên điều gì. Xúng có thói quen hay gãi đầu và tặc nói lắp, nhưng anh chỉ nói lắp những từ nhiều ý nghĩa làm cho người nghe cứ tưởng anh cần nhấn mạnh.

- Như anh Thịnh nói, trình sát trước, nghĩa là cử một tô đi trình sát tìm đường. Tổ trình sát tìm đường xong, trở về mới dẫn phân đội đi. Nghĩa là ta hai lần lên Phu Ác. Chậm, chậm quá!

- Xúng nói tiếp.

- Thì cũng đành vậy chứ sao? - Thịnh phân trần. Lần đầu tiên ta đi đường tắt. Đường tắt thì cần trình sát. Không có trình sát trước thế nào cũng lẩn quẩn loanh quanh, tắt hoá ra dài. Hay đồng chí ngại?

Là Thịnh có ý rằng, cử tổ trình sát đi trước, Xúng là tổ trưởng, phải đi, phải chịu nhiều vất vả.

- Ngại? - Mắt Xúng mở to hơn. Anh định vặc Thịnh một câu, nhưng đồn phó Huynh đã kịp lên tiếng:

- Không, đồng chí Xúng không ngại đâu. Nói như đồng chí Xúng là có lý. Chúng ta không thể chậm trễ được!

- Dù là đường tắt nhưng không thể đi thẳng như chim bay - Xúng rút tay khỏi đầu, tóc lúc này đã xoắn rối lên như một tổ quạ. Đôi mắt anh nhìn chòng chọc vào mô hình điểm cao 2017, như tìm kiếm một cái gì - Tôi đã nhiều lần dẫn tổ tìm đường tắt. Nhưng tôi chưa dám nói với ai, vì con đường này không thể... Xúng dùng giọng một lúc như để cân nhắc rồi tiếp - Theo tôi, ta vòng lên Phu Con Kên, băng lên Cà Chô, tiếp cận cao điểm. Đường ấy chưa mất đến mười ngày!

Đồn trưởng Tạ quay lại khi nghe Xúng nói xong. Ông bước đến bên Xúng, nhìn thẳng vào đôi mắt người tổ trưởng trình sát.

- Đồng chí có hiểu thực địa những vùng đồng chí vừa nói

không?

- Báo cáo, tôi đã, đã một vài lần qua đó rồi!

Đồn trưởng mỉm cười. Xứng bối rồi lại đưa tay lên gãi đầu. Đồn trưởng bước đến bên sa bàn. Khoảng biên giới dài trên ba mươi ki lô mét với những ngọn núi, vách lèn hiểm trở đã nằm trong tầm tay ông. Đây, điểm cao 1124, nơi một tổ trinh sát của đồn đang chốt giữ để giám sát tình hình biên giới. Cách điểm cao 1124 về phía tây hơn một sải tay là vùng Phu Ác có cao điểm 2017. Đồn trưởng Tạ dừng mắt lại vùng với những mô hình nhô cao, chồm về phía đông như thách thức với đơn vị của ông.

Cao điểm 2017. Trong đầu đồn trưởng Tạ chợt lóe hình ảnh của một bãi bằng lưng chừng trời. Cao điểm này đối diện với con đường 12A. Từ bãi bằng ấy có thể bao quát cung đường dài bốn mươi cây số từ Khe Ve qua ngầm Bãi Dinh lên dốc Ông Kẹo, qua đèo Mụ Giạ. Ai không chế được điểm cao này sẽ không chế được đường quan trọng ấy. Để bảo vệ an toàn cho những chiến dịch vận tải tiến hành trên tuyến đường 12A, đã nhiều lần, đồn Cha Lo tổ chức các tổ chốt trên cao điểm 2017. Nhưng chỉ bám lại khoảng chừng một tháng, khi gạo trong ba lô các chiến sĩ đủ ăn trong thời gian trở về, tổ chốt phải trở lại đồn. Từ điểm cao 1124 đến Phu Ác, những vách đá xô bồ chồng chéo, dựng đứng thành một trận đồ bát quái. Không thể tìm được con đường ngắn nhất từ đồn lên 2017. Mỗi lần tiếp tế lương thực, thực phẩm cho tổ chốt trên đó đều phải đi vòng vèo sang phía tây, mất hàng tháng trời mới đến được. Các tổ trinh sát gồm những chiến sĩ "thổ công" chiến đấu lâu ở vùng này cơm đùm gạo bó ra đi tìm đường nhưng cuối cùng đều trở về với những bộ quần áo rách mướt bởi đã dám cả gan bám lên những vách đá tai mèo dựng ngược, có người còn mang về cả vết thương. Vì vậy, vùng Phu Ác vẫn là "chỗ hở" trên phòng tuyến của đồn. Cao điểm 2017 như

một cái gai trong bụng đồn trưởng Tạ, khiến mỗi lần nghĩ đến, ông lại cảm thấy nhói đau.

Cái "chỗ hở" này trở thành địa bàn hoạt động của bọn biệt kích, phỉ Vàng Pao. Mỗi lần mùa khô đến, khi chiến dịch vận chuyển của bộ đội vận tải bắt đầu triển khai, máy bay trực thăng lại đổ các toán biệt kích xuống vùng Phu Ác. Chúng lập căn cứ hoạt động, bắn tên lửa vào các kho tàng của ta và chỉ điểm cho máy bay đánh phá vào các đoàn xe vận tải. Đồn Cha Lo lại tung những đội tuần tra bám theo dấu vết bọn biệt kích, tìm đến hang ổ của chúng. Cuộc chiến đấu dai dẳng, dây dưa như một trò chơi ú tim giữa rừng đại ngàn. Có lần, đang trên đường truy kích các chiến sĩ phải quay trở lại vì ba lô sau lưng đã lép kẹp, không còn mẩu lương khô nào nữa. "Giá có một con đường tắt" đồn trưởng Tạ thốt lên. Mỗi lần như thế "cái gai" lại bật dậy cựa quậy trong ông.

Hôm qua, tổ chốt ở điểm cao 1124 điện về: "Có tiếng trực thăng ở vùng Phu Ác". "Lại một trò chơi nữa đây!" đồn trưởng Tạ thầm nghĩ khi nhận được bức điện. Quả vậy, sáng nay một chùm tên lửa nổ ngay ở kho Z21 của binh trạm 12. Một đoàn xe vượt khẩu vừa ló mặt ở ngầm Bãi Dinh thì bọn F4 xô đến cắt bom. Chiến dịch vận chuyển mùa khô đang cấp bách, không thể để cho bọn biệt kích ngồi ung dung hút xì gà, lia ống nhòm và bấm bệ phóng tên lửa.

"Giá có một con đường tắt!" đồn trưởng Tạ lại bút rút. Cuộc truy lùng lần này còn kèm theo nhiệm vụ tìm con đường tắt ấy.

- Đồng chí Xúng - Đồn trưởng Tạ rời mắt khỏi sa bàn, quay lại nói với Xúng - Đồng chí làm nhiệm vụ dẫn đường cho phân đội chú? Ánh mắt của đồn trưởng Tạ toát lên niềm hy vọng ở người chiến sĩ thấp, khỏe, đứng đối diện với ông. Con đường mà Xúng vừa đề xuất mở ra một lối thoát cho những nỗi day dứt bấy lâu

của ông. Nhưng, đồn trưởng Tạ, đã từng thấy những bàn chân ứa máu, lở loét của các chiến sĩ trong một lần ông dẫn phân đội vượt qua Phu Con Kên trước đây. Phu Con Kên là một thung lũng nước đọng quanh năm, không có lối thoát. Nước vùng này đỏ quạch như nước củ nâu, rất độc, dẫm chân một buổi là sưng tấy lên, đau buốt.

- Báo cáo, được! Nhưng phải tìm cách gì để vượt qua Phu Con Kên - Xúng lại đưa tay gãi đầu mắt nhìn lảng ra ngoài, suy nghĩ. Một lúc sau, đội trưởng Cao Xuân Thịnh giơ bàn tay ra trước mặt Xúng, xoay một vòng:

- Dùng vải nhựa bọc chân là tốt nhất!

Đồn trưởng Tạ buông tay khỏi hai sợi râu trên má. Ông gạt đầu tán thành sáng kiến của Thịnh.

- Chúng ta sẽ rút ngắn được hai mươi ngày hành quân. - Đồn trưởng Tạ nhìn toàn bộ ban chỉ huy cuộc truy lùng đang đứng quanh ông. - Có ai thêm ý kiến nữa không?

Ông nhắc lại đường đi do Xúng đề xuất. Các đồng chí trong ban chỉ huy bổ sung một số điểm về trang bị chiến đấu, phân tô và quyết định đêm nay phân đội hành quân đến bản Si, phối hợp cùng trung đội dân quân để sáng mai lên đường.

Hang đá phút chốc ồn ã những tiếng cười nói. Trước sân nhà đội vũ trang, cậu anh nuôi đang hươ chiếc muống xúc gạo, giọng oang oang:

- Chuyến này tớ nhất định đi với tổ trinh sát.

- Cậu thì trinh sát cái đáy nồi cơm!

Cậu anh nuôi dùng cán muống cốc vào đầu chiến sĩ vừa khích anh, rồi tiếp tục phát gạo và thực phẩm cho mọi người. Thỉnh thoảng cậu ta lại làm bầm, ầm ức:

- Lúc nào cũng nồi niêu xoong chảo lạch cà lạch cạch. Chán bỏ mẹ. Tuần tra thì đi cuối cùng, chờ các cậu giẫm cho mòn đường

đi đã. Rõ rệt!

Ngồi trong căn nhà ban chỉ huy, nhìn không khí đơn vị rộn rạo trước cuộc tuần tra, đồn trưởng Tạ cảm thấy có một niềm vui đang khuấy động trong ông. Sống ở địa bàn này từ cái hồi xách rựa vào rừng lấy gỗ dựng đồn, nhịn đói đi tìm dân, đến nay, bước chân ông đã in dấu trên khắp hang cùng ngõ hẻm của vùng rừng biên giới, ông đã từng chứng kiến những cuộc ra đi. Có những chiến sĩ ra đi rồi không trở lại nữa, họ gửi mình vào một khu rừng hoang dại trong một trận chiến đấu. Có chuyên tuần tra lọt vào một nơi thâm u, luẩn quẩn dưới chân những ngọn núi đá, không tìm được đường về, tưởng như chỉ còn chờ chết đói cả phân đội. Ra đi có nghĩa là đói khát, rét mướt đang đợi họ, rừng đại ngàn hiểm trở mặc cả với họ. Nhưng, có một sức mạnh nào đó lôi cuốn các chiến sĩ, mỗi chuyên ra đi, ai ai cũng phấn chấn như sắp được về nhà vậy.

Bình nhì Quang, tân binh mới bổ sung về đồn và một chiến sĩ trong đội vũ trang bị sốt rét định kỳ đang nằm điều trị đến tìm gặp đồn trưởng. Bình nhì Quang, khuôn mặt tròn phình như con gái, bối rối khi đứng đối diện với đồn trưởng. Sau một hồi ấp úng, Quang mới nói được:

- Báo cáo đồn trưởng, tôi xin đi tuần tra đợt này ạ!

Chả là Quang vừa lên đồn ba bốn ngày nay, đồn trưởng Tạ không muốn Quang đi chuyên này vì ông e ngại những khó khăn sắp tới Quang khó vượt qua. Cuộc chiến đấu ở đây đòi hỏi không những có lòng dũng cảm mà còn phải có kinh nghiệm thực tế. Một cái trượt chân bên bờ vực, một cái sẩy tay bên vách đá... là có thể một người không về nữa. Mà chuyên này lại đi đường tắt qua những vùng rừng khó khăn hơn.

Đồn trưởng Tạ đưa tay sờ hai sợi râu trên má. Ông cảm thấy có một sức mạnh trong đôi mắt long lanh của Quang, đôi mắt

đen sâu đang nhìn ông, cầu khẩn, chờ đợi. Một niềm tin trời dấy, niềm tin khi ông nhìn các chiến sĩ trẻ. "Phải rèn luyện cho Quang ngay từ trận chiến đầu nay!". Ông bước lại đặt tay lên vai Quang và bắt gập dưới bàn tay thô ráp của mình bắp thịt nở nang, nóng rực trong làn áo thu đông của người chiến sĩ.

- Được, nếu đồng chí mang nôi năm chục cân!

- Báo cáo, mang nổi ạ! - Nét mặt Quang lộ vẻ sung sướng, cái cười phấn khởi làm miệng cậu méo xệch đi, hai má căng tròn, ửng đỏ. Thoắt cái, Quang lao ra cửa, hát vang.

- Thế nào? - Đồn trưởng quay sang người chiến sĩ bị sốt rét, đồng chí cũng muốn đi chuyến này?

- Báo cáo - Dáng mặt mỗi của anh chiến sĩ phút chót trở nên nhanh nhẹn - tôi không thể nằm ở nhà được. Tôi không ốm nữa. Tôi khỏe rồi thủ trưởng ạ! - Cậu ta xắn tay áo thu đông lên, để lộ cánh tay gầy xanh, vẻ mặt sốt sáng.

- Điều trị đi đã! Khỏe rồi, tha hồ. Lũ biệt kích còn đến thăm chúng mình nhiều!

Người chiến sĩ thất vọng gượng vật nài xin xỏ, nhưng cuối cùng đành ra về với vẻ mặt buồn bã. Đồn trưởng Tạ nhìn theo và ông cảm thấy thương các chiến sĩ của mình quá. Trông ốm đau thế kia mà cứ mè nheo xin đi cho được!

Ở nhà của đội vũ trang, mọi người đang tất bật chuẩn bị đồ đạc. Ba lô của họ đầy ắp gạo và lương khô. Mỗi người chỉ mang một tấm tăng ni-lông và một chiếc vỏ chăn. Đồn trưởng Tạ bước vào nhà, đến bên Quang. Cậu ta vút ngổn ngang các thứ trên giường, lóng ngóng không biết xếp thế nào cho gọn. Nhìn người chiến sĩ trẻ này, đồn trưởng chợt nhớ đến đứa con gái của ông đang học ở Trường đại học Bách khoa. Nó cũng tầm tuổi Quang. Ông ngồi xuống giường và với bàn tay thành thạo của một người chiến sĩ lâu năm, ông xếp các thứ trên giường vào ba

lô của Quang một cách gọn gàng.

Ngoài trời, màn mưa bụi đục dần rồi tím thẫm. Đôi sóc đuôi bông trên cây dâu da trước cửa đồn chui vào hốc, kêu lên công cốc, báo hiệu một đêm đông lại về.



Khi những ngôi nhà sàn bản Si nhoè đi trong màn đêm, các tiểu đội dân quân cũng tập trung đông đủ tại ngôi nhà sàn nửa chìm nửa nổi giữa bản. Đây là hội trường bản Si, kiến trúc theo kiểu hầm tránh bom là địa điểm xuất phát của cuộc tuần tra. Bên trong, ánh sáng của những ngọn cà boong bập bùng chiếu sáng những thân người rắn chắc, những khuôn mặt đen bóng của các dân quân người Khùa. Đã thành thói quen, khi nhận được lệnh hiệp đồng tuần tra với đồn công an, dân quân các bản lại vai đeo a-chóí, vai vác súng cắt đường về bản Si chờ nhận nhiệm vụ.

Đồn phó phụ trách công tác dân vận Hồ Phừn, người Khùa, đi lại giữa các nhóm dân quân đang chụm đầu bàn tán chuyện bản làng. Họ ở các bản khác nhau bám cheo leo bên vách rừng Cha Lo, Mụ Giạ, lâu lâu mới gặp nhau nên chuyện nhiều. Chuyện bản máy bay Mỹ, chuyện săn chó sói, săn voi... Cái tẩu trên miệng Hồ Phừn um khói, thỉnh thoảng anh lại bứt nó ra cầm tay để nói chuyện với một dân quân nào đó. Anh có vóc người gầy, khuôn mặt xương, rám nắng, mái tóc rẽ tre, tóc của con trai Khùa bị nắng thiêu đốt trên nường, dựng ngược như bàn chải, đã lốm đốm bạc. Một vết sẹo kéo dài từ thái dương trái xuống má làm một bên mặt sạm đi. Vết sẹo bắt ánh sáng cà boong bóng nhẵn như một mảnh kim loại.

Một cô gái bận váy đỏ, áo chần nâu, hàng khuy bằng những đồng bạc lóng lánh, tóc bới thành nắm to giữa đỉnh đầu, dấu hiệu gái chưa chồng của người Khùa, từ trong góc nhà bước đến mỉm cười với Hồ Phừn. Vóc người cô thon thả, khuôn mặt trái xoan, da ngăm, môi đỏ mọng như hai trái ớt chín, đôi mắt đen

ngơ ngạc như mắt bê con. Đó là Y Lan, cô giáo người Khùa vừa học ở Trường sư phạm sơ cấp về. Y Lan năm nay tròn hai mươi mùa rẫy, như một cây lồ ô non đã đâm lá. Có những cô gái, thoáng nhìn, thấy rất bình thường, nhưng càng nhìn kỹ càng thấy có duyên và cái duyên thâm ấy cứ lan toả, cho đến một khi nào đó ta bỗng yêu say đắm. Y Lan thuộc loại những cô gái ấy. Y Lan không có vẻ đẹp lồ lộ, chói chang. Nhưng nghe Y Lan nói, giọng nói êm êm dịu dịu như tiếng suối mùa xuân, thấy Y Lan cười, đôi môi mọng đỏ chum chúm như một ngọn lửa, khiến người khác phải chú ý. vẻ đẹp của Y Lan tựa hương hoa phong lan vậy.

- Pú Phừn ơi, các công an sao chưa đến? Y Lan không giấu nổi sốt ruột hỏi Phừn, mặt đỏ bừng lên.

- A, cháu Y Lan. Bộ đội, công an sắp đến rồi đó. Cái bụng Y Lan nhớ công an Xứng lắm phải không?

Y Lan chạy biến vào góc nhà. Ôi! Pú Phừn nói như cầm được suy nghĩ trong đầu Y Lan vậy. Y Lan nhớ anh Xứng lắm. Nhớ như ngọn lá nhớ ông mặt trời, như hạt thóc giống nhớ đất trên nương. Không nhớ Xứng mà Y Lan lại từ bản Sương lội suối băng rừng xuống đây à?

Tiếng khèn bè bỗng nổi lên rung rinh ánh lửa cà boong. Phừn biết Hồ Sa Nôn, một dân quân trẻ đang thổi chiếc khèn ấy. Các cô gái cười rúc rích theo, rồi hát theo nhịp khèn.

*Ơ... ơ con suối chảy xuống, con chim bay lên Anh như con suối để
Ún uống khỏi khát Như con chim dê Ún theo mắt mờ Đã yêu nhau
thì tóc bạc răng rụng cũng chờ Đất không còn núi Phu Ác vẫn chờ
Suối Y Leng không còn nước vẫn chờ ở... ơ Phừn sà đến bên Hồ Sa
Nôn. Mỗi khi nghe tiếng khèn bè, Phừn lại cảm thấy rạo rục như
có con chim khà - lật hót trong bụng, như con suối Y Leng chảy
trong bụng. Anh ra đòi vào một đêm con suối Y Leng gào rú*

cuốn trôi những cây khúc, cây lim về xuôi. Lớn được ba mùa rẫy, Phừn đã biết cầm khèn bè thổi tò te. Bố anh, một ông già Khùa thổi khèn bè hay nổi tiếng khắp mấy bản. Ông đã truyền cho đứa con trai lòng yêu thích chiếc khèn dân tộc mình. Khi cao bằng thắt lưng bố, Phừn đã thổi khèn bè thành thạo. Vào rừng đặt bẫy đơm được con nai, con mang, Phừn đem khèn ra thổi. Lên nương trỉa hạt ngô, hạt lúa, Phừn đem khèn ra thổi... Chiếc khèn bè với những ống nứa lên nước óng nuột như được chuốt mật ong lúc nào cũng nhảy toèng teng sau lưng Phừn. Tiếng khèn bập bùng, lang thang theo bản Sương trong những chuyến rời làng. Khi đôi vai anh cao hơn vai bố, cánh tay anh rút đứt sợi dây song, tiếng khèn của Phừn gọi lũ con gái thiết tha bên suối Y Leng. Con gái đến vây quanh anh hát theo tiếng khèn từ lúc ngôi sao hôm cháy trên cành mây, đến lúc lá rừng bén nắng sớm mai. Nhưng anh vẫn cảm thấy lẻ loi, buồn chán. Dân bản như con hươu, con nai bị săn đuổi từ ngon núi này đến ngon núi khác mà tiếng súng thẳng Pháp vẫn bắn theo. Và vào một đêm, khi Phừn cất tiếng khèn bên bờ suối, một người đã đến với anh. Người ấy không phải cô gái anh yêu nghe tiếng khèn anh đến tâm tình. Người ấy là một chiến sĩ cách mạng. Phừn như ngọn lá rừng được nắng, như con chim tìm được đường bay, anh mang theo cây khèn đi kháng chiến.

Phừn cầm chiếc khèn Hồ Sa Nôn trao cho, đưa lên miệng, âm thanh ngọt ngào tuôn chảy từ những ngón tay lấy nhịp của anh. Căn nhà lảng xuống, tràn ngập điệu nhạc, ngày ấy, cái ngày xưa mà anh theo cách mạng... anh đi trong đoàn quân tiến đánh đồn Quy Đạt, Tân Sum... Cái ngày giải phóng, dân tộc anh được mang họ Hồ, họ của Bác Hồ Chí Minh...

- Pú Phừn thổi hay như con chim cà liếng hót đó.
- Như tiếng suối Y Leng chảy nữa đó!

- Nghe tiếng khèn Pú Phừn, tao như bay theo ngọn gió.

- Pú Phừn thổi khèn gọi được con gái đó!

Các cô quây lại khen Phừn làm anh đỏ mặt, mặc dù anh đã gần năm mươi tuổi, bằng tuổi bố của các cô. Anh như trẻ lại trong âm điệu ngân đời ru người dân Khùa cơ cực của anh.

- Mình chỉ muốn khèn hay gọi được rừng Phu Ác cúi xuống để công an biên phòng lên! - Phừn nói

Một cụ già bước đến bên Phừn, đưa tay nắm lấy tay anh.

- Thằng Phừn! Chuyến này công an biên phòng với dân quân xã ta lên đánh thằng biệt kích ở Phu Ác phải không? - Người già hỏi Phừn. Anh quay lại và nhận ra cụ Hồ Sa Đa. Cụ ở bản Sương, năm nay đã ngoài một trăm tuổi, nhưng người vẫn quắc thước, râu bạc trắng như cước, da đỏ như gỗ lim. Cụ có giọng nói trầm trầm như tiếng của những thế kỷ trước vọng về. Đứng bên cụ, Phừn thấy như đứng bên một cây cổ thụ. Mỗi lần công an biên phòng, dân quân ra đi tiểu phỉ, cụ đều băng rừng đến gặp. Cụ vừa đi cùng tiểu đội dân quân bản Sương xuống bản Si lúc chập tối.

- Pú ạ, đơn vị công an và dân quân ta lần này lên Phu Ác theo đường tắt đó.

- Đường tắt nào? - Ngọn cà boong soi rõ khuôn mặt vuông vức của cụ. Khuôn mặt trải qua bao mưa nắng và những thăng trầm của cuộc đời, giờ đây đã rắn đanh lại, tưởng như không còn một cảm xúc nào có thể hiện lên được nữa, bỗng ngạc nhiên trước câu nói của Phừn. Bàn chân tao đã lội qua trăm con suối, đạp lên trăm vách lèn, cây lim cây táu sinh sau tao đã chết, con trâu rừng, con sơn dương sinh sau tao đã chết mà tao chưa lên Phu Ác bằng đường tắt được. Ông rút cây móc đeo sau lưng hoa lên một vòng. "Công an biên phòng Pú Hồ, dân quân Pú Hồ lên được, tao khen lắm đó!"

Cụ Hồ Sa Đa bỗng nhớ đến cách đây một trăm năm về trước, khi con suối Y Leng còn xấn quần lội qua được, khi ông một mình đánh quỵ con trâu rừng mãnh sừng của nó ông còn đeo trên ngực, ông đã một lần qua Phu Ác. Một nhóm lính của Phan Đình Phùng thất, trận rút lên đó và cụ đi theo dẫn đường. Năm sáu chục người bị lạc vào giữa những dãy núi đá Phu Ác. Sau hai lần con trâu tròn, họ không tìm được đường sang Lào, mọi người đã chết đói, cuối cùng chỉ còn một mình cụ giữa bốn phía vách lèn dựng đứng. Cụ tìm một xâu củ nâu đeo vào người liều chết nhảy vào một hang đá, lần theo dòng suối chảy ngầm trong đó. Hang đá tối mù mịt phải mò mẫm dò từng bước một. Và khi xâu củ nâu đã sắp hết, sức của cụ không bước qua nổi tảng đá cao ngang đầu gối nữa thì bỗng một vòm sáng hiện lên trước mặt. Đó là một lỗ hổng của lèn đá. Cụ đã thoát khỏi vòng vây quái ác của thiên nhiên. Bẵng đi một thời gian, cụ không trở lại cái cửa hang đã cứu sống cụ đó nữa. Rồi dần dần, khi lên ngọn nguồn, khi về chân núi, trôi theo cuộc đời du canh du cư của dân bản, cụ cũng quên mất kỷ niệm ấy.

Mãi đến những năm gần đây, Công an biên phòng đánh nhau với bọn biệt kích ở Phu Ác, cụ mới sực nhớ đến cái hang năm xưa. Cụ nhớ nó mà cứ tưởng nhớ câu chuyện cổ tích của người Khùa vậy. Cụ ném vào chổi năm tip xôi, mài cây mác mòn hòn đá bên suối, xẻ rừng đi tìm hang đá, mong rút ngắn những cuộc hành quân của công an biên phòng và dân quân lên Phu Ác. Nhưng nhiều lần đi như vậy, cụ đều trở về đâm cây mác vào cột nhà, bực tức vì chẳng tìm ra.

Căn nhà bỗng vang lên tiếng kêu mừng rỡ của các dân quân. Từ bên ngoài, tiếng cười của đồn trưởng Tạ đã vọng vào. Phân đội công an biên phòng đã đến. Tiếng chào nhau đan chéo, ồn ã. Cụ Hồ Sa Đa nhảy ra cửa, cầm lấy bàn tay của đồn trưởng Tạ giờ

lên, nói lớn:

- Hỡi lũ con gái, lũ con trai, hãy đốt cà boong cháy sáng hơn nữa để ta nhìn rõ những đứa con của bản!

Đuốc cà boong được thắp nhiều thêm. Những ngọn lửa sáng trắng múa may reo cười. Các mê bản bùng ra mấy thùng nước chè xanh nấu với gừng tươi đặc quánh, thơm lòng. Cụ Hồ Sa Đa cầm bát múc nước chè phân phát cho từng chiến sĩ. Hồ Sa Nôn chút của cụ đang bá lấy vai Xúng nói cười hởi hả. Hai người kết xiêu với nhau trong trận đánh thô phỉ năm ngoái. Nôn yêu cái thông thạo núi rừng của Xúng, còn Xúng phục cái gan lì của Nôn.

- Tao phải đi một tổ với anh - Nôn cầm tay Xúng lắc lắc. Xúng đưa tay gỡ đầu cười thân mật.

- Nhất, nhất định rồi! - Mắt Xúng bỗng mở to hơn. Một cô gái bước tới. Nôn né sang chỗ khác cười tủm tỉm. Y Lan, hai bàn tay đan vào nhau vịn vẹo trước ngực, ời anh Xúng, sao anh không tìm em thế hở? Anh có biết em mong gặp anh như lá mong gặp nắng, như con vượn mong gặp cây dâu da mùa quả, như con ong mong gặp hoa bông trang không? Nghe tiếng anh em như có con chim cà liếng nháy trong bụng, thấy bóng anh em như con cá thấy đường đến vực sâu. Em vẫn nhớ lời anh, qua cái mùa rẫy năm nay ta cưới nhau. Ta cưới không có chín con trâu, chín con lợn, chín con gà làm lễ cúng thần rừng, đãi dân làng như người Khùa của em ngày cưới. Pú Sa Đa đã hứa cho ta cưới bằng một đêm một ngày thổi khèn bè, hát đối nhau. Anh đã cầm tay em, đeo vào cổ em sợi chỉ dính hôn em đã cầm tay anh, đeo vào cổ tay anh bảy vòng chỉ vía. Cái ngày anh hứa với dân bản dính hôn em, em thương anh biết chừng nào. Anh phải lên rừng bắn cho được một con chó sói theo tục lệ người Khùa, khi người dân tộc khác muốn lấy vợ người Khùa. Anh đi ba ngày không về,

đi bảy ngày không thấy. Em khóc hết nước mắt vì tưởng anh bị chó sói cắn chết, không về nữa. Em là cô giáo nên làm sao chống lại cái tục lệ người Khùa. Em muốn theo anh, nhưng người Khùa không muốn, vì sợ hai người không giết được chó sói, trốn dân làng, đi lên dãy Giăng Màn sống với nhau. Bảy ngày em không ngủ, bảy ngày em nhịn cơm, cái bụng em đi theo anh. Ngày thứ tám anh về, không chỉ giết một con chó sói mà giết được 2 con. Rồi dân bản lại theo tục lệ, bắt anh phát một cái rẫy, mười lăm ngày sau cây khô, đứng cuối ngọn gió châm lửa. Nếu lửa cháy hết rẫy, anh mới là rể người Khùa được. Em lo quá, thế mà ngọn lửa đã cháy hết rẫy trong tiếng cười vui của pú Sa Đa...

Hai người nhìn nhau một lúc lâu, Xúng mới lên tiếng:

- Em cũng ở đây à Y Lan?

- Nhớ anh thì cái chân em đến, chứ cái bụng em giận anh đấy Xúng à! - Y Lan làm hờn.

- Em giận anh thì giận cả đời. Mấy ngày nay anh bận quá! Thằng biệt kích đến Phu Ác rồi!

Pú Sa Đa múc nước chè đang sôi trong thùng chia cho công an và dân quân. Cụ đưa cho Xúng một ống lồ ô nước chè. Thấy Xúng và Y Lan đang nói chuyện với nhau, cụ cười lớn:

- Hai đứa lại giận nhau phải không? Y Lan, cháu vui lên cho công an Xúng nó vui cái bụng, cho chân nó có cái cánh con đại bàng, cho mắt nó có cả mắt con linh dương. Ta không bắt công an Xúng ở rể ba năm cưới nhau ba lần như người Khùa ta đâu mà. Cháu cứ yên cái bụng đi!

Ngay trong đêm, phân đội công an vũ trang và dân quân Khùa lên đường. Có tiếng khóc và cả tiếng cười.



Một tốp sáu tên biệt kích lồm lũi bước đi trong mưa. Mưa trên cao điểm 2017 với những giọt lớn như mưa đá, bị gió xoáy lạc xuống roàn roạt. Cây cối trên điểm cao gầy gò, được bao phủ bằng lớp rêu dày ba bốn phân, Chúng bước đi lảo đảo, bị mưa gió hất ngược những chiếc mũ rần rì. Mắt chúng đỏ quạch như những cục máu. Tên đi đầu nhăn nhó:

- Đ.m. Tao chưa thấy gió ở đâu như cái cao điểm chết tiệt này!
- Hấn đâm tay vào túi quần, lới ra một chiếc thuốc lá, cắm lên miệng, bật chiếc bật lửa "ga". Nhưng gió giận dữ dập tắt ngọn lửa nhỏ nhoi của hắn. Bực tức, hắn ném chiếc bật lửa xuống đất lấy gót giày nện bẹp.

Sáu con thú lại trườn đi trong gió. Cuối cùng, chúng dừng lại trước một bệ phóng tên lửa đặt ở mỏm đất nhỏ về hướng đường 12A.

- Chơi đi bay! - Tên đi đầu quắc mắt nhìn mấy tên đồng bọn. Hắn là Phảy, toán trưởng toán biệt kích vừa nhảy xuống điểm cao này theo kế hoạch "Con thoi số 8". Hắn có khuôn mặt lưỡi cày, hàm răng vấu lúc nào cũng nhăn ra giữa đôi môi thâm sì như sắp cắn. Người hắn gầy và cong như một cành củi khô. Bàn tay hắn thô với những ngón khoằm khoằm vì thói quen nắm báng súng và bóp cò. Bộ quần áo hắn mặc bốc lên một mùi khắm lăm như mùi của một xác chết.

Như những cái máy, sau khi nghe lệnh của Phảy, bọn biệt kích chạy đến đồng đạn tên lửa để cách đó vài chục mét. Chúng tra kíp nổ vào đạn rồi mỗi tên vác một quả chạy đến lắp vào bệ phóng. Phảy cúi xuống xem lại bộ phận phát hoả của bệ phóng. Hắn không cần điều chỉnh hướng nữa. Bữa trước, khi vừa đặt bệ

phóng xuống đây, hắn đã chọn một số mục tiêu dọc theo trục đường 12A nhân lúc trời quang. Hắn quát mấy tên lính tản ra trên mặt đất rồi chập điện. Một tiếng nổ loang ra trong thiên không, tiếng đạn rít ngắn ngủi rồi tiếng nổ phía đường 12A vọng lại nghe xa xăm. Phảy đứng dậy nhả răng ra cười và vẩy tay ra hiệu cho bọn lính trở về.

Địa điểm đóng quân của toán biệt kích nằm ở trung tâm của vạt bằng cao điểm, núp trong một lùm cây mi cắt rậm rạp, xung quanh bao bọc bởi một hệ thống mìn định hướng cây-mo. Đứng bên ngoài lùm cây, không ai có thể tưởng rằng bên trong có người. Những cành cây mi cắt đan níu nhau rậm rịt chẳng thành vành đai quanh căn nhà tầng của bọn biệt kích. Với kinh nghiệm của một tên biệt kích nhà nghề, dù sống ở đâu, Phảy cũng cảm thấy bị đe dọa nên hắn rất cảnh giác. Hắn không cho tên lính nào giẫm nát một bụi cỏ, bẻ gãy một cành cây xung quanh khu vực ấy. "Mình sẽ tặng một viên cho người anh em nào vi phạm những điều nghiêm cấm đó", Phảy tuyên bố và vung khẩu súng ngắn. Bọn lính biết hắn nói là hắn làm thật.

Phảy nâng quả mìn cây-mo đặt dưới một gốc cây lên cho bọn lính vào trước, xong hắn chui qua và cài lại như cũ. Toán lính đang đốt xăng để sưởi, thấy Phảy về đều đứng dậy. Phảy chồm vào nhả răng ra chỉ tay vào mấy thùng xăng đang cháy, khói phun lên đen kịt.

- Thằng nào? - Mắt hắn long lên, hắn nghiến răng làm quai hàm bạnh ra, giật giật. Lũ lính nhôn nháo đổ lỗi cho nhau. Phảy bước đến cầm lấy cổ áo một tên lính trẻ nhất, lao vào ngực tên lính ấy một cú đâm xoáy. Tên lính ự lên một tiếng, ôm ngực lão đảo rồi ngã lăn xuống. Phảy còn bồi tiếp vào mạng sườn tên lính một cú đá, xong hắn đứng chống nạnh, đưa cặp mắt điều hâu nhìn bọn lính lúc này dạt ra như bầy gà con.

- Không dập tắt lửa đi à, quân khôn kiếp! Bay đốt khói báo hiệu cho bọn công an biên phòng đến cắt cổ hả?

"Bọn công an" - Hấn thầm nhắc lại mấy tiếng ấy và cảm thấy lạnh lạnh sau gáy. Mặc dù những lưới khói quần quai vươn lên khỏi lớp chắn của tám tầng Mỹ đã bị gió bứt đi, xoá tan, nhưng hấn vẫn cảm thấy có những con mắt nào đó từ trên trời đang nhìn xuống đây.

Bọn lính dập tắt lửa. Mùi ét xăng xông lên khét lẹt, làm Phảy hắt hơi một chập. - Hấn lấy tay áo quẹt nước mũi, nhìn tên lính trẻ lúc nãy vẫn nằm co chân trên đất:

- Mày chọn cái chết đó hử, Xín!

Tên lính trẻ vẫn không nhúc nhích. Điên tiết, Phảy nhẩy lại dựng tên lính dậy, rút. khẩu Braoning dí vào thái dương của Xín, ngón tay trong vành cò từ từ xiết lại. Nhưng hấn lại buông súng xuống, thở ra như tiếng kêu của con lợn độc.

Tên lính trẻ quay đi, khạc nhổ. Phảy hậm hực nheo mắt nhìn theo. Trong đám lính, Xín là đứa hấn ghét nhất. Sự căm ghét ấy không phải không có lý do. Trước lúc lên đường đến đây, vợ Xín đến thăm chồng. Cô gái Lào Lum ấy có khuôn mặt tròn, người núng nính, khiến khi nhìn thấy Phảy nuốt nước bọt. Hấn đòi Xín nhường vợ cho hấn một ngày, nhưng tên lính trẻ này đã rút con dao găm Mỹ lên trả lời. Phảy căm thù Xín từ lúc ấy. Hấn lóe ra tham vọng chiếm vợ Xín. Hấn đã lén tìm được chỗ ở của cô gái ấy. Nhưng muốn được ngủi mồ hôi của người đàn bà này, trước hết phải giết Xín. Hấn dự tính một cách độc ác: Trong chuyến biệt kích lên cao điểm 2017, hấn sẽ cho Xín "ăn đất". Nhưng thực hiện mưu đồ ấy chưa phải lúc. Hấn cần giữ tinh thần cho lũ lính.Đợi khi rút quân, hấn sẽ bắn chết Xín.

Từ nãy tới giờ có một tên đứng chống nạnh, nhìn mọi việc diễn biến với một vẻ thản nhiên. - Hín,tên hấn, toán phó toán

biệt kích. Hin có khuôn mặt lúc nào cũng quàu quạu như bực tức điều gì. Đôi mắt hằn lờ mờ mỗi một như mắt chó ốm. Người hằn thấp, thân bẻ cong về phía trước, cái dáng của một người sinh ra đã lội suối trèo đèo. Phẩy bước lại nhìn xói vào mặt Hin, bóp mạnh huyết cổ làm Hin đau nhói.

- Người anh em, cấp trên đưa ông đến đây không phải để nghiên cứu đất đai. Ngay hôm nay, các ông phải thực hiện nhiệm vụ, Phẩy bỗng cười vang, cái cười bắn ra từ hàm răng vầu nghe như tiếng gió rít qua mỏm đá. Và ông phải trả cái nợ của mình đi chứ!

Hin đưa tay hất mạnh tay Phẩy. Trong thâm tâm, Hin căm ghét tên toán trưởng này. Hin mới biết Phẩy từ bữa lên máy bay đến đây. Hin buồn rầu đưa mắt nhìn những cảnh mi cắt run lẩy bẩy trong gió. Hẳn cảm thấy bơ vơ như con vượn lạc bầy, như ngọn gió lang thang thổi qua Phu Ác. "Phải trả cái nợ của mình nữa đi chứ!". Bụng hằn bỗng thót lên như có ai đang cạy lưỡi dao găm Mỹ ở bên trong.

Dòng Y Leng gào rú dữ dội như con hổ bị thương khi những cơn mưa giông vừa tạnh. Hin cầm chổi cùng mấy thằng bạn cỏi trần luồn vào rừng nhặt nấm. Nấm tai mèo to bằng bàn tay, tím thẫm vênh lên như nghe ngóng. Nấm mỡ trắng muốt như những nấm xôi. Sau cơn mưa giông, nấm mọc nhiều, nhặt một chặp đã đầy chổi Hin bươn về nhà, đổ ra đầy một sàng đầy ắp những nấm. Rồi Hin chạy nhặt thêm chổi nữa... Mùa nắng hanh, khói đốt rẫy tuôn lên mù trời. Hin cầm cây gỗ vót nhọn cắm xuống mặt đất đầy tro. Mê Hin đeo cái thùng da trâu đựng ngô giống đi sau, bàn tay mê gầy guộc như một búi rễ cây sim sống trên đỉnh đồi, chọn từng hạt ngô vàng tra xuống lỗ. Đến chiều, cái bụng của Hin đã thọc vào xương sống, đang đòi ăn cơm, cái tay của Hin như sợi chạc chiu thối gốc không giơ nổi cây gỗ nữa,

mê Hin nhìn con:

- Thằng Hin, cái tay mày đã mệt, cái bụng mày đã đói, mày cầm cái lỗ cạn như dấu chân con lợn rừng. Hạt ngô nó không ưng cái lỗ cạn, nó không cho hạt nhiều được đâu. Ta về thôi.

Hin buông cây gõ, chạy một mạch về nhà, vục đầu vào rá xôi đang bốc khói nghi ngút.

Tuổi thơ ấu của Hin cứ như thế qua đi. Cho đến khi bụng hăn đã biết nhớ một người con gái, đêm trăng về làm hăn nôn nao. Người con gái đó là Y Đăm, đang tria bắp trên rẫy. Nhớ Y Đăm, hăn liền bỏ chạy về đứng trước cầu thang nhà Y Đăm. Đang giương ná bắn con sơn dương, nhớ Y Đăm mũi tên bỗng bắn đi đâu. Hăn sẵn đón Y Đăm, lao theo bóng hình của người con gái ấy như con trâu ăn phải lá ngón, như con chim kên kên bị mũi tên độc. Một đêm trời mưa, con suối Y Leng rú lên sau bản, sét đánh xuống rừng Phu Ác, cây dâu da đầu bản bị gió bẻ quật xuống. Y Đăm đang ngủ trong nhà bỗng bị con ma rừng bắt mất. Cả Hin đêm ấy cũng không biết đi đâu. Bản Sương sợ hãi bàn tán. Sau ba tuần trăng, cày lúa trên rẫy Y Đăm tria đã lớn, Y Đăm lù lù trở về. Cái bụng Y Đăm dần dần to lên. Bản Sương lại xôn xao:

- Y Đăm nó thành con ma rừng rồi đó!

- Con ma cà bông nhập vào nó đưa nó về giết chết dân bản ta nữa đó!

Người ta rỉ tai nhau, rồi cả bản lánh mặt Y Đăm. Họ rút cầu thang lên khi thấy Y Đăm muốn vào nhà. Họ chui vào bụi rút cây móc cầm tay khi thấy Y Đăm đi qua. Y Đăm trở lên lằm lì, chỉ khi lên rẫy làm cỏ lúa, vào rừng nhặt nấm, hái măng, Y Đăm mới ra khỏi nhà. Bụng Y Đăm to đến mức phải cong người ra phía sau mới đi được.

Rồi một đêm, cái bụng ấy đau như muốn nứt ra. Y Đăm quần

quai giữa sàn nhà, người co lại như con nhím bị đòn, ôm bụng khóc nức nở trong nỗi kinh hãi của mọi người trong nhà. Giữa lúc đó, một người bước vào, đến nâng Y Đăm dậy. Người đó là Hồ Phừn. Và, đứa con gái đầu lòng của Y Đăm đã ra đời trên bàn tay anh.

Phừn ở lại nhà Y Đăm gần một tháng rồi lại ra đi. Anh là người đầu tiên không sợ con ma Y Đăm bắt chết nên cũng là người đầu tiên Y Đăm kể cho biết mọi chuyện. Và không biết Hồ Phừn nói với dân bản thế nào mà sau khi anh đi, dân bản không xa lánh Y Đăm nữa. Có người còn đem đến cho mẹ con Y Đăm nào xôi hông trộn nắm xào thịt, nào chân con hươu con mang, cho Y Đăm ăn để có sữa nhiều cho con bú.

Riêng Hin vẫn chưa trở về bản. Sau khi mạo hiểm bắt Y Đăm vào rừng, hắn hoảng sợ không dám trở về bản nữa. Hắn kéo Y Đăm đi lang thang hết núi này sang núi nọ. Một hôm, đang đi, hắn há hốc miệng run sợ. Trước mặt hắn, một con vượn lông lá loăn xoăn rũ xuống trùm kín mặt từ đâu nhảy ra chặn đường, lăm lăm con dao găm trong tay.

- Chúng mày đi đâu? - Con vượn hỏi?

Hin chưa hết hoảng hồn, vẫn đứng im như cây chuối.

- Không nói à? - Con vượn lại nói, giọng rít lên - A, tao biết, tao biết. Bay đi tìm chúng tao cho công an biên phòng! Tao giết! Con vượn nhảy vào Hin, bổ cây dao găm xuống huyết cổ Hin. Phản ứng trước cái chết, Hin né tránh, con vượn hăng đà bổ xuống đất. Hin vồ lấy đè dí xuống, Y Đăm sợ hãi rú lên, ngất đi. Không biết con vượn nói gì với Hin, cánh tay Hin từ từ buông và hai đứa ngồi với nhau bên hòn đá rậm rì to nhỏ. Rồi Hin đứng dậy đến báo Y Đăm trở về bản. Từ đó, Hin theo tên trùm thổ phỉ này.

- Vợ của mày thằng công an Phừn cướp mất rồi! - Một hôm tên trùm phỉ đi đâu về báo cho Hin cái tin ấy. Nỗi căm tức trào

lên chụp lấy cổ Hin. Cái tay Hin muốn chém, cái chân Hin muốn đi trả thù. Hin tìm về bản Sương, ngồi rình bên một hòn đá lớn bên đường. Quả đúng như thằng trùm phỉ nói, Hin thấy Y Đăm và Hồ Phồn từ trong bản đi ra. Hin tức điên lên, chờ hai người đi đến trước mặt, Hin vùng dậy vung cây dao mác lên. Hắn chỉ nom thấy máu phun ra trên mặt Phồn rồi chạy biến vào rừng, đi miết. Cũng hôm đó, toán thổ phỉ bị công an biên phòng bao vây, tiêu diệt. Riêng Hin, hắn may mắn không đi vào vòng vây của công an biên phòng nên sống sót. Khi chỉ còn một mình bơ vơ giữa rừng sâu, Hin cảm thấy hối hận. Nếu không giết chết Hồ Phồn, hắn còn hy vọng trở lại bản, nhưng cái mác của hắn đã dính máu người cách mạng rồi, bàn tay hắn đã làm con người biến thành con ma rồi, Hin không thể sống với dân bản được nữa. Đêm nằm nghe cộp gào trong thung sâu, Hin rung mình co lại trong hốc đá như con trút. Hắn cảm thấy nhớ mẹ, nhớ bản Sương, nhớ con suối Y Leng, nhớ Y Đăm, em gái Y Lan mới lớn được ba mùa rẫy không vịn vai bắt Hin cõng ra suối mò cá nữa. Cái rẫy cái nương, cũng thù hắn như thù con lợn độc phá ngô phá lúa.

Sau một tháng ngược theo con suối chảy rồi xuôi theo con suối chảy. Hin đến một vùng nào đó ở Trung Lào. Hắn nhập với một toán cướp. Sau hai năm sống cuộc đời du thủ du thực, hắn chán cảnh cướp phá chém giết. Hắn không nguôi nhớ bản Sương, mẹ già, Y Đăm và em gái Y Lan, nhưng bàn chân của hắn đã đi quá xa, không thể trở về bản Sương được nữa. Hắn trốn đến Viêng Chăn ăn xin. Cho đến một ngày cách đây nửa năm, hắn bị cảnh sát Viêng Chăn bắt vì gây chuyện đánh nhau trên phố. Sau khi khai hết cuộc đời phiêu bạt của mình, hắn ngạc nhiên khi thấy người ta đưa hắn lên xe Phô chở ra sân bay. Chiếc máy bay đưa hắn đến một trại lính. Hắn học bắn súng, đánh võ,

đâm dao. Người ta nói với hắn rằng, mẹ hắn đã bị cách mạng giết chết, hắn phải về trả thù. Sau mấy tháng học, Hin được phong thiếu úy, hắn chẳng hiểu thiếu úy là cái gì, chỉ biết người ta cho hắn tiền rồi đưa về Viêng Chăn. Được biết sắp trở lại bản Sương, thoát đầu Hin rất mừng. Hin sắp được gặp mẹ, gặp Y Đăm gặp em gái Y Lan, sắp được ngắm con suối Y Leng những buổi chiều tuôn chảy như một vòng bạc trên cổ tay Y Đăm. Nhưng hắn lại lo sợ khi nhớ đến tội lỗi của hắn đối với bản Sương và đối với công an biên phòng.

Hin cứ mang theo tâm trạng đó bước xuống vùng đất hẻo lánh và hiểm trở này. Nhiệm vụ của hắn là dẫn một toán về bản Sương hoạt động phá rối. Mấy ngày qua, hắn chần chừ vừa muốn đi vừa muốn không. Hắn cảm tức Phảy vì Phảy cứ giục hắn luôn. Trước đây, Hin không biết Phảy là ai, vậy mà bây giờ Phảy lại chỉ huy hắn, thúc hắn như thúc con lợn.

Hin đưa cặp mắt mệt mỏi nhìn Phảy thở dài nảo ruột:

- Tao sẽ đi bây giờ! - Hin nói.

Phảy vỗ tay rồi nhảy lại mấy hòm gỗ dựng làm vách chắn gió, rút dao cạy tung một hòm, xổ ra một đồng đồ hộp.

- Chúng ta liên hoan chúc mừng ông toán phó lên đường thắng lợi và chúc mừng sự thành công bước đầu của chúng ta.

Với bàn tay thành thạo, lát sau Phảy đã khai xong đồng đồ hộp.

Hắn lôi trong thùng sắt ra những chai rượu ụyt-ky ném ra giữa đất. Bọn lính quây lại chen chúc nhau bên đồng đồ hộp. Chúng chửi rủa, găm gè nhau và bắt đầu ăn uống. Mỗi tên cầm trong tay một hộp thịt giữ khư khư trước bụng, dùng dao găm xén thịt bỏ vào mồm, nhai. Mắt đứa nào cũng thao láo như mắt của những con chó giành xương. Những chai rượu phút chốc chỉ còn vỏ không từ trong tay bọn lính bay ra nổ choang choảng

trên mặt đất. Lũ lính ngấm hơi men, mắt chúng vằn lên những tia máu. Chúng đấm đá nhau, chửi bới nhau và tự do moi thịt hộp, lôi rượu từ trong các thùng ra nhậu nhẹt. Một mình Phảy uống cạn hai chai uyết - ky, hấn bước đi lảo đảo đến bên chiếc máy vô tuyến PRC 25. Hấn bật ăng ten chỉnh sóng, rồi vào máy những lời khoa trương của một kẻ say rượu báo thành tích về trung tâm.

Phảy buông máy ngã vật ra phía sau. Chốc lát tiếng ngáy bật ra lộp rộp từ cái mũi hếch của hấn. Mặt hấn méo xệch đi, hàm răng vầu nhả ra trong giấc ngủ trông như bị chết đột ngột. Lũ lính nằm chồng chéo lên nhau, tiếng chửi méo mó, ú ớ rồi im hấn. Chúng ngủ, giấc ngủ nặng nề trên những khuôn mặt gầy quắt đen đúa như những miếng sắt gỉ nom thật thê thảm. Có đứa ngồi dạng chân, tựa lưng vào một gốc cây mi cắt, đầu ngoẹo về một bên. Có đứa đang ngủ bỗng nháy dậy, cầm súng lên đạn rồi lại khụy xuống ngủ tiếp.

Phảy tỉnh rượu, chồm dậy đấm đá lung tung. Hấn chửi lũ lính khốn nạn, lười nhác và tham ăn. Lũ lính ngồi dậy, ngơ ngác nhìn Phảy. Khi chửi đã chán miệng, đấm đá đã chán tay, Phảy lục tìm tám bản đồ bọc giấy nhựa trải xuống đất. Hấn nheo mắt nhô lên cúi xuống tám bản đồ như một con khỉ bắt rận. Rồi hấn gấp tám bản đồ lại, lên đạn khẩu súng ngắn.

- Tao dẫn bọn mày xuống cửa hang. Hấn hát hàm với Hin, rồi khom người luồn qua bụi mi cắt như một con mèo. Hin im lặng theo Phảy. Năm tên lính lăm lăm mang súng đạn và các trang bị luồn theo.

IV

Khác với các chiến trường khác: kẻ địch nằm trên hướng xung phong hoặc trong tầm ngắm xạ kích, chiến trường của các chiến sĩ công an vũ trang không có kẻ địch như thế. Kẻ địch của họ lẫn lút vào bóng đêm, ẩn mình vào sự hiểm trở của thiên nhiên. Trong màu xanh hoang vu bao la tưởng chừng yên tĩnh của biên giới, đã hàng ngày hàng giờ xảy ra cuộc chiến đấu dai dẳng, gay go. Dép cao su dày non nửa gang tay mòn rẹt đi, đế giày xơ tướp trên lưỡi đá tai mèo, vớ chống sên rách toạc, các chiến sĩ biên phòng quanh năm cù xuyên rừng tìm kẻ địch.

Nếu kẻ thù bằng xương bằng thịt luôn luôn giấu mặt thì kẻ thù thứ hai lại sừng sững trước mặt, giơ nanh vuốt ra đe dọa: đó là sự hiểm trở của thiên nhiên. Kẻ thù này im lặng và hiền từ, kêu gọi hồn thơ khi đứng xa ngắm nhìn. Nhưng hãy coi chừng! Khi đụng vào nó, nó trở nên hung hãn, đè chết con người trong trận bão rừng, giam hãm con người trong một thung lũng khô cằn bằng những bức tường đá, hất con người từ trên vách lèn xuống vực sâu, nuốt chửng con người trong trận lũ.

Đê đánh bại kẻ thù thứ nhất, các chiến sĩ biên phòng phải chiến thắng kẻ thù thứ hai.

Phân đội truy lùng do đồn trưởng Tạ chỉ huy đã lên đường được năm ngày nay. Sau hai ngày vượt điểm cao 1124, phân đội quật về hướng nam, băng qua thung lũng Phu Con Kên.

Phu Con Kên, cái lòng chảo quanh năm ngập ngựa nước. Những cơn mưa giông mùa hạ xói mòn đất đá trên các sườn núi, ập xuống lòng chảo, bùn lắng đọng tạo thành đầm lầy. Mùa khô, nước rỉ ra từ các hẻm núi rồi chảy dồn về đây. Cây rì rì tốt tươi, cành lá đan quần nhau, tạo thành tấm màn xanh quanh năm

phủ kín mặt nước. Lá cây rụng xuống, xác chết của thú vật từ trên các dãy núi theo nước cuộn về thối rửa. Nước vàng óng, lệt sệt, bốc lên mùi hăng hắc, khảm lăm, khó thở.

Phân đội tiến sâu vào lòng chảo. Sáng kiến của đội trưởng Thịnh có hiệu quả. Ba ngày dầm chân trong bùn nước chưa có ai phải dùng đến lọ thuốc đỏ trong túi thuốc của phân đội. Nhưng lớp bùn quái ác sâu đến hơn gang tay đã nhanh chóng hút kiệt sức lực của những đôi chân. Điều đó làm đồn trưởng Tạ lo lắng. Càng đi sâu vào thung lũng lớp bùn càng sâu dần.

Mưa phùn vẫn bay xuống một cách lặng lẽ trên tán lá lì rì. Thung lũng vắng vẻ, thâm u. Ánh sáng vốn đã nhạt của mùa đông bị tầng lá chặn lại, chỉ còn lọt xuống đủ để nhìn rõ mọi vật trong tầm vài chục mét trở lại. Khó có thể phân biệt được thời gian bằng cường độ ánh sáng. Đang giữa trưa mà trời xám xịt như bắt đầu tối. Nước mưa đọng trên lá cây rơi lục đục trên mặt nước. Tiếng rơi nghe hoang dã, xa xưa làm cho rừng già càng im ắng, quạnh quẽ hơn.

Gần ba chục chiến sĩ ba lô vồng lên sau lưng, súng AK đeo chéo ngang hông, theo đội hình chiến đấu nhích dần lên phía trước. Trời mưa rét là thế, nhưng chẳng ai mang áo mưa. Rừng già với những lùm cây rậm rạp đầy gai nhọn và dây leo không cho phép con người chống lại thiên nhiên bằng những phương tiện thông thường. Dầm mưa, xuyên rừng đã trở thành thói quen của các chiến sĩ. Họ chỉ giữ khô cho vũ khí và lương thực. Túi đựng gạo tuần tra không phải bằng bao tải mà được khâu bằng vải nhựa. Bao đạn cũng được lót một lớp ni lông bên trong. Mỗi người còn mang sẵn thêm vài dải ni lông dành phần che mưa cho khẩu súng. Các chiến sĩ dầm trong mưa, áo quần ướt sũng, xanh sậm như mới nhuộm lại, dán chặt vào da, bốc hơi.

Đồn trưởng Tạ đi ở tổ thứ hai. Tổ trình sát đi đầu do Xứng chỉ

huy. Mỗi khi đường đi bị nghẽn, đồn trưởng lại bươn tới tổ trình sát, cùng lòng sục, mở hướng. Ông rất hiểu mỗi chuyến xuyên rừng, vất vả nhất là các anh trình sát. Cứ trông cậu Xứng đó thì đủ biết. Chân tay không lúc nào ngót việc, vừa phải căng mắt tìm đường, vừa phải tập trung đầu óc để xác định đúng hướng hành quân. Lúc đường bị nghẽn, toàn phân đội dừng lại và được nghỉ ngơi, riêng tổ trình sát phải luồn lách hết lối này đến lối khác, mệt phờ râu trê. Biết thế nên bữa ăn nào, đồn trưởng Tạ cũng cầm một hộp thịt mở sẵn, cắt làm tư, lạng lẽ đến đặt vào vung cơm của bốn cậu trình sát. Mỗi lần như thế, các cậu trình sát lại giãy nảy lên "thủ trưởng chiều quá, cho anh em khác với", ông phải ngồi bên cạnh, hầm hè không cho cậu nào mang thịt đi chia cho người khác. "Các đồng chí thương anh em thì gắng mà ăn đi" - Ông nói trong khi âu yếm nhìn tổ trình sát ăn cơm. Ông thương anh em lắm, có giành cho họ miếng ngon, họ cũng không nuốt nổi.

Tổ trưởng trình sát Xứng cúi khom người chui qua một bụi lau. Nước mưa đọng trên lá cây rơi rào rào. Hồ Sa Nôn bám theo sau. Mắt Xứng mở to nhìn xung quanh rồi anh nhắm một hướng cây thưa lội ào tới. Đôi giày vải của anh dính bùn đen như bột cao su. Đến bên một gốc cây, anh dựa ba lô lên một nhánh củi, đứng chờ Hồ Sa Nôn và hai chiến sĩ trình sát.

- Cái ông Pi Ta Go người ở đâu hở anh Xứng? - Hồ Sa Nôn bước tới hỏi Xứng.

- Ông là người... Xứng đưa tay gãi đầu, bối rối trước câu hỏi của Nôn - Mà xiêu hỏi ông ta làm gì, cứ học thuộc cái định lý ấy đi đã.

- Thuộc rồi. Đây, trong một tam giác vuông, bình phương cạnh huyền... Nôn đọc một thôi, mắt long lanh, sung sướng.

- ừ xiêu nhớ nhanh lắm! - Xứng khen.

Hai cậu trình sát trong tổ cũng đang đăm chiêu suy nghĩ về bài toán Xứng ra.

- Nào, hai ông đã mò ra lỗi chưa? "Một đoàn con gái tắm bên sông, thảo luận cùng nhau việc lấy chồng, nếu, nếu hai lấy một thì ba không vợ, một lấy bốn thì bốn không chồng... - Xứng nhắc lại bài toán rồi gợi ý - Các cậu quên mất phương trình bậc nhất có hai ẩn số rồi à? Này, ta thử, thử cho con gái là X, con trai là Y... Đến tối các cậu phải làm cho ra đó!

Hai chiến sĩ trình sát lại lăm lăm tính toán.

Với kinh nghiệm của người lính biên phòng lâu năm, trong mỗi chuyến vượt rừng hiểm trở, Xứng thường lái suy nghĩ của các chiến sĩ và một câu chuyện nào đó, khiến họ bớt căng thẳng và mệt mỏi. Hồ Sa Nôn đã học xong lớp bảy. Ba ngày nay, Xứng đem một số kiến thức lớp tám ra dạy Nôn. Chàng trai dân tộc Khùa rất háo hức học. Xứng đưa ra định lý toán nào, cậu ta cũng nghiền ngẫm và chỉ mấy giờ sau đã học thuộc. Biện pháp của Xứng quả có hiệu nghiệm. Các chiến sĩ bớt căng thẳng hơn. Điều đó làm Xứng vui, nhưng dù sao, anh vẫn thấy sức lực của tô đang sút dần. Bước chân của họ xem ra mỗi lần rút lên khỏi lớp bùn đã thấy khó khăn. Cứ nghiệm bản thân anh thì rõ. Hai ngày đầu còn kham được, chứ sang ngày thứ ba, người anh đã mỏi rã rời, đôi chân như muốn rụng. Có lúc anh cảm thấy choáng váng tương như không còn đủ sức để rút bàn chân lên nữa. Lớp bùn dày như có bàn tay giữ chặt lấy chân anh. Rồi ngày mai, ngày kia, mọi người còn chịu đựng nổi nữa không? Mà cái lòng chảo quái ác này không biết đến bao giờ mới vượt qua được. Trước kia, đã một lần, Xứng cùng đội trưởng Thịnh và đồn phó Huỳnh mạo hiểm tìm đường vào giữa lòng chảo Phu Con Kên. Ngày ấy, cách đây đã tám năm, Xứng còn làm một cậu tân binh. Lội bùn một ngày, Xứng đã phải bắt Thịnh cõng trên lưng. Những vết

gai xước ở chân Xúng gập chắt nước màu vàng độc địa, nhanh chóng sưng lên, đau buốt như dao chích. Hai người phải quay trở lại. Vùng Phu Con Kên là nơi bí hiểm, kêu gọi tính tò mò của người trinh sát.

Nếu như đời lính biên phòng có nhiều thú vị thì cái thú vị nhất là sự khám phá thiên nhiên. Xúng thường nghĩ vậy. Bởi vì rừng hiểm trở đã hấp dẫn, cuốn hút anh. Mỗi đợt tuần tra, truy lùng, sau những ngày gian khổ lội suối băng lèn, được đặt chân lên một cao điểm hoang vu, một đỉnh lèn không tên tuổi, Xúng lại cảm thấy vui khắp khởi. Tháo ba lô xuống, người lạng đi vì hàng chục ngày trời quen mang nặng, Xúng đã nhảy đi tìm kiếm những điều mới lạ.

Sinh ra ở một làng ven biển Quảng Bình, từ khi còn ngồi trên lưng bà, Xúng chỉ quen nhìn biển xanh với những con sóng簸 cong tung bọt trắng. Khái niệm núi rừng đối với anh chỉ là những vệt dài màu sẫm chắn ngang chân trời phía tây xa xăm mỗi lần chạy lên cồn cát cao nhìn ông mặt trời lặn. Lớn lên, bàn tay anh quen vắn bánh lái những con thuyền đinh, căng buồm và thả neo, bàn chân anh quen đi những bước dài xoắn ra, gót tỳ sâu vào lòng cát. Thế rồi, học xong lớp mười, vào bộ đội, anh lại lên biên phòng. Những ngày đầu sống với núi rừng, anh suýt phát khóc. Con đường đất đá gập ghềnh không chấp nhận đôi chân quen đi trên cát, chỉ chục quật anh ngã. Những tảng đá rêu trơn nhầy nhựa nghe có đôi bàn chân bước gượng đã hất anh xuống suối. Tất cả đôi với anh đều lạ lùng, doạ dẫm. Nhưng rồi, những đợt tuần tra dài ngày ào đi không hơi sức đâu để ngày một ngày hai làm quen với núi rừng, cho đến lúc, Xúng bỗng nhiên thấy mình yêu thích biên phòng. Sau cái lần bắt đội trưởng Thịnh và đồn phó Huỳnh công về trong chuyên đột nhập Phu Con Kên, Xúng chính thức được bổ sung vào tổ trinh

sát. Mặc dù Xúng chưa quen đất quen nước lắm, nhưng đồn trưởng Tạ vẫn khẳng định Xúng sẽ trở thành tay trình sát giỏi. Xúng có trí nhớ đáng ngạc nhiên về địa hình rừng núi và đến nay đã trở thành chiếc la bàn sống. Có lần, cầm bản đồ la bàn trong tay, đồn trưởng Tạ vẫn không tìm được hướng đến một cao điểm đã định, vì ông không xác định được chỗ đang đứng thuộc tọa độ nào trong bản đồ, Xúng đã dẫn phân đội đi theo hướng mà anh cho là đúng, quả nhiên, hôm sau, phân đội đến điểm cao ấy.

"Núi rừng thật gần gũi, nhưng cũng, cũng thật kì lạ" - Xúng thường mở to mắt, vò đầu nói với mọi người như vậy. Đứng trên một mỏm lèn chênh vênh, cúi xuống nhìn mây bay lưng chừng núi, một cảm giác lâng lâng trong anh, và anh thả lòng bay theo những đám mây ấy cho đến lúc ánh nắng bừng cháy đốt tan màu mây trắng, rừng núi lóng lánh sắc xanh. Qua một dòng suối không tên, thế nào Xúng cũng đứng dầm chân một lúc với ý nghĩ lãng mạn: Những làn nước đang chảy quanh anh trôi về xuôi, đến một nơi nào đó, và biết đâu, một cô gái nào đó cũng rửa chân bên sông đứng nhìn làn nước này. Cô gái ấy, bây giờ là Y Lan. Xúng có thói quen mỗi đợt tuần tra, truy lùng, anh đều tìm một bông hoa rừng ép vào cuốn sổ nhỏ trong túi áo để làm kỷ niệm. Những bông hoa ấy đến nay đã được một gói to, nó không nằm trong chiếc rương đồ đạc của Xúng ở đồn nữa, nó đã nằm trong túi xách đựng giáo án của cô giáo Y Lan ở bản Sương.

Vào một ngày cách đây năm năm về trước, Xúng nhặt được một đứa trẻ độ mười hai, mười ba tuổi bên bờ Y Leng, trong một chuyên đánh biệt kích. Đứa trẻ là một cô bé người Khùa, đang thoi thóp, Xúng cõng về đồn và đơn vị đã cứu sống cô bé. Bọn biệt kích giết chết bố mẹ cô bé, khi họ lên làm nương và quang cô bé xuống suối. Vài ngày sau, cụ Sa Đa lên đồn đem cô bé về

làm cháu nuôi. Cô bé đó là Y Lan.

Từ đó, Xúng xem Y Lan như em và anh cũng được Y Lan giành cho tình cảm đặc biệt. Hàng tháng, Xúng giành hai ngày chủ nhật đến dạy học cho Y Lan và mỗi lần như vậy trở về đồn, thế nào chiếc áo bạc màu Xúng mặc cũng tươi tắn hơn: Một chiếc nút đứt đã được đính lại, một lỗ rách đã được vá bởi những mũi chỉ nắn nót. Mỗi lần Xúng đi xa, người ta thấy trên cổ tay cậu có buộc những vòng chỉ đỏ chúc phúc mà Xúng cứ hay ngắm nghía rồi cười thầm một mình. Cho đến ngày Y Lan được tuyển vào học trường sư phạm sơ cấp, Xúng bỗng thấy Y Lan lớn nhanh quá. Mới ngày nào cô còn gầy nhom như một cây lồ ô còi, vậy mà nay đã tươi tốt sum suê như một cây cam sành sắp ra lứa quả bói. Xúng nhận thấy điều đó và cậu sửng sốt khi bước bên Y Lan trong sắc rắng chiều cháy hừng hực trên dòng Y Leng, tuổi lên má Y Lan màu hồng ửng mượt. "Ngày mai em xa anh Xúng rồi mà anh Xúng chẳng tặng cho em cái gì để nhớ nhau" Y Lan nói, dừng lại bứt một đọt sim đưa lên miệng cắn. "Tôi chỉ có chiếc ba lô và khẩu súng, biết tặng Y Lan gì bây giờ, hay tặng chiếc ba lô vậy?" Xúng trả lời sau một lúc bối rối. "Không có gì à? Hoa rừng nhiều lắm mà anh!" Y Lan ngoảnh đi, nói. Xúng chọn một bông hoa rừng đẹp nhất tặng Y Lan. Nhưng cô không nhận. Xúng tưởng bông hoa này Y Lan không thích, bèn chọn bông khác. Y Lan càng không nhận. Cuối cùng Y Lan bảo: "Ôi, anh Xúng, em chỉ muốn nhận bông hoa trong lòng anh thôi mà!" Xúng giật thót và sau đó đã mất ngủ mấy đêm liền để đi đến quyết định...

Phía sau, đồn trưởng Tạ thỉnh thoảng đưa tay sờ hai sợi râu trên má. Ông lo mọi người kiệt sức. Ba ngày qua, không nấu cơm được, phân đội chỉ ăn toàn lương khô. Mặc dù mỗi ngày đã dùng hết một hộp sữa, nhưng băng lầy thế này, đến sâm cũng chẳng

thăm tháp gì. Cao điểm 2017 vẫn còn xa, rừng lầy vẫn còn rộng. Liệu rồi mọi người còn kham nổi cho đến khi lên tận cao điểm hay không? Cậu Quang cùng đi một tổ với đồn trưởng Tạ. Mới mấy ngày băng rừng mà Quang đã gầy tọp đi. Đồn trưởng Tạ e ngại khi thấy khuôn mặt bánh đúc của Quang dài ra, hai hàm răng va nhau như đánh mõ. Chiếc ba lô trên năm mươi cân làm người Quang cong xuống. Những giọt nước lăn vội trên mặt cậu ta khó phân biệt được mồ hôi hay nước mưa. Cứ mỗi lần nhìn Quang, ông lại chợt nhớ đến đứa con gái và trong ông thấy thương người chiến sĩ trẻ này. Hai mươi năm về trước, từ dưới hầm bí mật chui lên, ông im lặng đến hôn lên má thẳng con trai đầu lòng chưa đầy sáu tháng rồi rời căn nhà lụp xụp ra đi, giọt nước mắt của vợ cứ thấm hoai trên bả vai. Tiếng sóng biển Nha Trang gào thét lùi lại phía sau. Ông lên chiến khu nhận công tác mới. Hai năm sau quay trở lại, người vợ đã thành một nữ du kích nổi tiếng ôm choàng lấy ông, nghẹn ngào báo tin đứa con trai đã bị giặc Pháp càn giết chết. Mấy năm sau, ông đi tập kết mang theo đứa con gái thứ lên ba, còn để lại cho vợ đứa con trai chưa đầy một tuổi. Gia đình bốn người, từ đó, sống ở hai phương trời, và lòng ông luôn bay đi giữa hai phương trời ấy...

Đội trưởng Cao Xuân Thịnh đi ở tổ giữa. Dáng người cao lớn của anh vẫn cứng cáp, dường như mọi gian khổ đều phải khuất phục trước dáng người ấy. Hơn mười năm sống ở biên phòng, chưa bao giờ anh bị sốt rét quật ngã. Lớn lên ở một vùng quê đất thịt bên dòng sông Gianh, bàn chân của Thịnh từ nhỏ đã bè ra, với những ngón tròn, cong xuống, thế cứng như những đốt tre mắt kiến. Bàn chân ấy từ lúc mới lên biên phòng bám vào tảng đá rêu không trượt, leo ngược vách đá không biết run, Thịnh vào loại những người "ăn chịu" đối với biên phòng. Nước mặn sông Gianh và những bữa cơm gạo mành "bọc thép" ăn với cá

diếc kho khô, mận quăn lưỡi đã ngấm cái khỏe khoắn vào xương thịt Thịnh. Anh vẫn thường xoay tay tuyên bố sẽ sống với biên phòng ít nhất hai chục năm nữa. Nhìn cái vẻ bên ngoài thô giáp của anh, khó có thể đoán được anh là người có cuộc sống nội tâm phong phú. Thịnh rất yêu thơ và thích làm thơ. Quyển sổ tay bìa đỏ luôn luôn nằm ở túi áo ngực, chỉ chút những chữ. Nhưng dòng thơ viết vội giữa một đêm trăng rừng mở ảo sau một trận đánh, trên một điểm cao lộng gió bốn bề, cứ nối nhau dài ra theo cuộc chiến đấu. Chưa bao giờ anh có thời gian rảnh rang để chữa lại. Chỉ thỉnh thoảng anh ngồi chép lại một bài nào đó, gửi cho vợ, bên cạnh những câu dặn dò về đồng áng làm ăn: "Loại nông nghiệp tám là khó tính lắm đó, mà vùng Quai Mỗ thì đất lại xấu, em phải cùng bà con lo cái anh phân chuồng cho đủ...". Làm thơ vậy chứ Thịnh cấm cho ai xem. Một lần, bắt quả tang Xúng nhìn trộm khi anh đang chép thơ, Thịnh đã nổi xung toan đánh nhau.

Sau khi căng tăng, mắc võng, mọi người lôi lương khô ra ăn thì đồn trưởng Tạ tuyên bố phải nấu cơm.

- Không có chất gạo, các cậu không nhắc nổi chân nữa đâu!

Mọi người tưởng đồn trưởng nói đùa. Ai lại nấu cơm trên mặt nước? Biết nhóm lửa chỗ nào mà nấu với nướng chứ? Trời mưa, kiếm củi khô đâu ra? Nhưng khi thấy đồn trưởng Tạ mỗ ba lô cậu Quang, dốc hết gạo vào mấy chiếc nồi, mọi người mới tin ông nói thật. Cậu anh nuôi lôi trong túi cóc ra một nắm dây cao su. Đồn trưởng Tạ chặt mấy nhánh cây xỏ qua quai xoong rồi dùng dây võng treo toòng teng mấy chiếc nồi lên một cành cây đâm ngang. Thấy đã vừa ý, ông bảo cậu anh nuôi lấy nước vo gạo. Thịnh, Xúng cùng mấy cậu cầm dao găm sục củi. Đồn trưởng Tạ chặt những cành cây tươi cá nạng cắm xuống bùn, rồi dùng những cành khác gác chéo lên làm thành những giàn bếp.

Củ được chẻ nhỏ, tuy ướn nhưng được sự hỗ trợ của môi lửa cao su chốc lát đã cháy. Lửa nổ lép bép, cháy rụt rè, xông khói mù mịt. Mọi con mắt nhìn chăm chăm vào những vệt lửa uể oải liếm trên những que củi đắm nước. Một hồi lâu, sau mấy lần toan tắt, những bép lửa đã cháy to hơn, ngọn lửa quẩn quít dưới đáy những chiếc nồi. Cả phân đội quây quanh bếp lửa kì lạ, vẻ mặt sung sướng. Đồn trưởng Tạ nhìn ngọn lửa, hài lòng và vô tình đưa tay xoa hai sợi râu trên má. Riêng Thịnh, bếp lửa cho anh một ý thơ hay. Anh lặng lẽ rút cuốn sổ tay trên túi ngực, lui ra nấp sau một gốc cây mò mẫm ghi chép. Còn Xúng, cậu ta vừa đưa tay vò mớ tóc ướn sũng nước mưa, vừa giảng giải cho Hồ Sa Nôn về việc con người phát minh ra ngọn lửa như thế nào và đã dùng để cải tạo tự nhiên ra sao.

- Em thích nhất cái món thịt khỉ nướng chấm muối ớt! - Hồ Sa Nôn kết luận sau khi nghe Xúng nói xong.

Củ được bổ sung thêm, lưởi, lửa reo cười, múa nhẩy. Khuôn mặt các chiến sĩ sáng bừng, rạng rỡ. Tiếng cơm sôi lóc bóc trong nồi như cũng vui lây cái vui của con người. Mùi gạo thơm bốc lên ngậy ngát.

Sau mấy ngày ăn lương khô liên tục, bữa cơm tôi nay làm mọi người cảm thấy khỏe hẳn ra.

Khi mọi người lên võng ngủ với bộ quần áo hong khô, đồn trưởng Tạ còn đứng bên bếp lửa với Thịnh và đồn phó Huynh. Dáng người cao to của Thịnh khom xuống mỗi khi đồn trưởng nói. Thấy trước tình hình sức khỏe của phân đội, đồn trưởng cử hai người đi trước dò đường để phân đội nghỉ một ngày.

Đồn trưởng Tạ giờ bản đồ soi bên ngọn lửa xem lại hướng đi. Theo tốc độ hành quân mấy ngày qua, đơn vị đã đi đến trung tâm Phau Con Kên. Rẽ ngoặt hướng Tây Bắc, đường bình độ có dày hơn, chứng tỏ đất hướng này cao hơn. Ngày mai, Thịnh và

Huynh đi theo hướng đó.

Bóng đêm dày đặc rơi xuống tầng lá, túa ra từ các hốc cây, chồm tới mấy bếp lửa như muốn nuốt chửng những đốm sáng mỏng manh trước mặt đồn trưởng Tạ. Những ngọn lửa lại lao lên gạt bóng tối ra xa.

Đội trưởng Thịnh lên võng cuối cùng. Anh còn nán lại giở quyển sổ nhỏ ra xem, say sưa đọc thêm những câu thơ vừa làm ban nãy.

V

Bản Sương nằm cheo leo tận đầu nguồn của con suối Y Leng. Năm sáu chục nóc nhà sàn quây quần bên một bãi rừng thoai thoải. Cây lim, cây táu cao to hai ba người ôm lá đan kín trên đầu tưới bóng râm xuống những mái nhà cọ. Bản Sương có từ bao giờ không ai nhớ. Ngay cụ Hồ Sa Đa trên một trăm tuổi cũng chỉ biết sau những chuyến phiêu bạt bỏ nhà bỏ nương ngược nguồn con suối Y Leng tìm nơi yên ổn, không còn nghe tiếng súng thẳng Pháp nữa, dân bản thưa dần đi. Mà nào có được yên ổn, thẳng Pháp bám theo bản Sương như con hổ bám theo mồi. Rồi con ma dịch tả, con ma sốt rét bóp chết người già lẫn những đứa trẻ vừa mới đẻ ra. Người Khùa, Mày bản Sương chưa biết vải là gì, trẻ con ở truồng, người già đóng khô bằng vỏ cây. Hạt bắp hạt lúa trên rẫy chỉ ăn đủ vài tháng, còn lại thì ăn củ nâu, đọt nhúc. Cây nhúc giống như cây dừa to hai người ôm, dẫn xuống, chặt lấy khúc ngọn, bửa la từng miếng, phơi khô, giã nhỏ, thành thứ bột ăn thay gạo. Củ nâu băm nhỏ, ngâm một tuần trong nước suối cho đỡ chát, đem phơi, nấu ăn như khoai khô. Bỗng một hôm, Hồ Phừn và các công an Pú Hồ đến. Hồ Phừn cho cụ Hồ Sa Đa một bát nước đường, nhưng cụ không dám uống. Cả đời cụ đã lần nào uống nước đường đâu. Cụ hỏi Phừn: "Nước chi mà nghe ngọt, trong đó có con ma không?" Công an khuyên bản trở lại bãi bằng định cư. Công an giúp dân khai rẫy khai nương, bày cho dân bản biết chữ, đuổi con ma bệnh tật đi xa. Dân bản lại đông ra như lúa hạn trên nương gặp mùa giông.

Nhưng, thẳng phỉ, thẳng biệt kích lại đến, bọn thầy mo thầy cúng hòa theo. Chúng muốn cây bắp cây lúa trên nương không

cho người cái hạt, chúng muốn dân bản chết dần chết mòn như những hạt muồng muồng rụng xuống dòng Y Leng mùa lũ. Bọn thầy mo xúi dân bản ngược xuôi đi theo phỉ. Nhưng dân bản không còn dại nữa. Lũ con trai con gái đã cùng công an biên phòng đánh trả lại lũ phỉ. Cái tay cụ Hồ Sa Đa cũng đã có lần giương ná bắn vào một thằng thổ phỉ. Mũi tên tẩm độc cắt trong ống luồng gác trên sàn bếp dùng để bắn con hổ, con gấu cụ đã dùng tới. Dân bản vẫn còn nhớ lần ấy cụ Sa Đa dùng cây ná bắn voi bắn mũi tên độc xuyên qua bụng thằng phỉ, cắm ngập vào thân cây dâu da mà thằng phỉ dựa lưng. Mũi tên cứ găm người thằng phỉ vào thân cây như thế, cho đến lúc phải dùng rựa chặt cái tên ấy đi, thằng phỉ mới bỏ xuống.

Cụ Hồ Sa Đa thức dậy, châm ngọn cà boong cháy sáng căn nhà. Cụ đến ngồi bên bếp lửa, trầm ngâm, đôi mắt nhìn chăm chăm vào một cục than sáng rực. Từ ngày bọn dân quân, bọn công an đi đánh biệt kích ở Phu Ác theo đường tắt, cụ cứ thao thức, cái bụng để theo bước chân chúng nó. Cụ lo. Như bao nhiêu lần tiền những đứa con của dân bản lên đường tuần tra truy lùng, cụ mong cầu cho chúng đánh thắng thằng biệt kích, thằng thổ phỉ mà đứa nào cũng lành lặn mạnh khỏe. Mong cầu vậy, chứ trong thâm tâm, cụ cũng biết bắn con lợn lòi nhiều lần cũng bị nó cắn, bắn con trâu rừng nhiều lần cũng bị nó húc.

Cụ già cầm một hòn than đến vạch lên xà nhà một vạch nữa. Sáu vạch than kẻ nhau. Thế là công an và dân quân đã đi được sáu ngày.

- Bó lũ bây - cụ gọi đàn con cháu đang ngủ trên sàn nhà - thằng Tạ, thằng Nôn với bọn công an đã sắp đến chân núi Phu Ác rồi!

Mọi người trong nhà bật dậy nhìn cụ. Y Lan mặt đỏ bừng, tỉnh như sáo, đã chạy đến nép bên cụ Sa Đa. Mắt Y Lan bắt lửa

sáng long lanh.

- Cả anh Xứng nữa Pú!

- Cả thằng Xứng nữa! - Cụ Sa Đa âu yếm nhìn Y Lan. Mấy hôm nay cụ biết Y Lan nhớ thằng Xứng lắm, cái miệng nó hay nhắc đến thằng Xứng, chứng tỏ cái đầu nó có thằng Xứng trong ấy. Cụ bỗng thấy vui vui. Từ hồi có công an về bản, người Kinh, người Khùa đã thành gần gũi, có thể lấy nhau nên vợ nên chồng, không còn ghét nhau như ngày còn thằng Pháp nữa.

- Cháu Y Lan! Ta không bắt thằng Xứng ở rể ba năm, cưới nhau ba lần như tục của người Khùa đâu! Thằng Xứng làm công an, cháu làm cán bộ, công an Pú Hồ, cán bộ Pú Hồ không được đi theo tục cũ đâu.

Cụ Sa Đa nói trúng ý nghĩ của Y Lan quá. Y Lan lấy tay bưng mặt giấu một nụ cười sung sướng.

- Cháu cũng muốn vậy Pú à!

Quấn chiếc khăn bằng vải lụa trên đầu, Pú Sa Đa đứng dậy rút cây móc dắt ở tấm phen bỏ vào chổi sau lưng, bước ra ngoài. Chiếc khăn lụa của Pú Hồ gửi tặng cụ trong lần cụ tròn 125 tuổi, mỗi lần quấn lên mái đầu bạc, cụ lại cảm thấy ấm áp lạ. Những bước chân của cụ vững chãi chắc chắn làm sàn nhà kêu cọt kẹt. Cụ xuống cầu thang đi ra suối. Ngồi xuống bên một hòn đá đã mòn già nửa, cụ mài lại cây móc. Cây móc sáng dần lên. Cụ rút một sợi dây đi về phía cuối bản.

- Pú Sa Đa đi đâu mà sớm như con chim đại bàng đất vậy? Một người đàn bà đứng ở hiên ngôi nhà sàn cuối bản cười hỏi cụ:

- Bớ cháu Y Đăm. Tao lên cái rẫy xa nhất thăm lúa đây.

Cụ Sa Đa đi thăm lúa ở cái rẫy xa nhất, nhân tiện ghé qua xem mấy cái bẫy đặt ở khu rừng đó có trúng con thú nào không?

Mưa bụi đậu nhẹ trên những ngọn lá rừng, đọng thành giọt to, mờ đục. Rừng buổi sáng yên ắng, thỉnh thoảng bầy chim cà

liếng ở đâu đó hót vang một chập rồi lại im bật. Cụ Sa Đa cầm cây móc trong tay phạt đứt những dây leo trước mặt, cắt đường lên rẫy. Cụ có thói quen không thích đi đường mòn mà cắt đường theo ý muốn. Cây móc sắc ngọt bay loang loáng, nhẹ như chém vào khoảng không. Hơn một trăm năm rồi, cụ đã dùng nhiều cây móc, những cây móc đã cùn đi theo đôi bàn tay ngày càng nhiều vết chai, nhưng chưa cây móc nào sắc như cây móc đang dùng. Nó được rèn bằng mảnh bom tạ máy bay ném phá bản hồi năm ngoái.

Đang đi, cụ bỗng đứng phắt lại, đưa mắt nhìn quanh. Mùi thuốc lá thơm vương vất đâu đây. Cụ bước đến bên một hòn đá và thấy một mẩu thuốc lá. Có những vết giày in rõ trên mặt đất ẩm ướt. Cụ cầm mẩu thuốc lên nhìn rồi đến bên những dấu giày, ngồi xuống quan sát. "Không, thằng công an Hồ Phồn không đến đây. Thứ thuốc lá này không phải của người mình hút, dấu giày này không phải của người mình? Cụ thầm nghĩ và chợt nhớ đến những lần trước kia, mỗi khi có bọn biệt kích đến Phú Ác, đều có một toán về đây phá rồi." "Bọn biệt kích về bản mà ta chưa biết!" Cụ đứng dậy cầm cây móc trong tay, hăm hở lần theo những dấu giày lạ. Dấu giày khi rõ, khi mờ trên mặt đất, có lúc không thấy nữa, khiến cụ phải dò trở lại rà tìm cẩn thận rồi hỏi hỏ đi tiếp. Những dấu giày chứa đầy sự bí mật cuốn hút cụ, đưa cụ vào rừng sâu từ lúc nào không hay biết.

Cuối cùng, cụ Sa Đa đến trước một cửa hang, thoát trông, cụ đứng lặng, không tin vào mắt mình nữa. Ký ức của một trăm năm về trước dội đến. Cái lần cụ đưa toán nghĩa quân Phan Đình Phùng bị lạc vào Phú Ác, cụ đã một mình tìm đường về và chính cái cửa hang này đã cứu sống cụ đây. Lần ấy, ra khỏi cửa hang, cụ ngất đi vì đói mệt. Chính hòn đá to trước mặt cụ đây, cụ đã nằm trên đó cho đến khi tỉnh lại. Cây dâu da mà cụ đã hái ăn cho

đờ đỏi đã đổ, chỉ còn trơ lại cái gốc mục ảm. Xung quanh, cây cối lên cao hơn, rậm rạp hơn. Cửa hang không thay đổi gì, vẫn những nhũ đá rêu phong già nua và ma quái. Nhưng tại sao mấy lần cất công đi tìm cửa hang này mà cụ chang tìm ra? Hay đang mơ đây? Cầm cây móc chích vào tay, thấy đau nhói, cụ khẳng định mình đang thức thật.

Cụ sững sờ đi lại trước cửa hang, sờ mó những hòn đá rêu phủ kín, như đang sờ vào những hình ảnh quá khứ. Rồi cụ ngồi xuống, nhìn vào trong hang. Những mau đá lơ mờ kia tay cụ đã lần mò để vượt qua bằng chút sinh lực cuối cùng cách đây một trăm năm. Sâu hút bên trong, một màu đen tối phủ lấy mọi vật chẳng cho mắt cụ nhìn thêm được gì nữa cả. Cụ muốn đi vào trong ấy. Cụ toan bước vào thì, trên mặt đá, dấu giày lạ vừa giẫm trượt hết rêu làm một ý nghĩ thoáng qua: "Lỡ bọn biệt kích nó giết ta, ai báo cho công an Hồ Phồn biết?" Cụ vung cây móc quát lớn:

- Bớ con hổ, con gấu, đi đâu rồi mà tao tìm không ra?

Nói rồi, cụ lững thững bỏ đi. Nhưng khi nhìn lại thấy miệng hang đã khuất, cụ khom người cất cẳng chạy. Dây rừng đứt phụn phụt, cành lá quất rần rạt vào mặt, cụ cũng chẳng biết nữa.

*

Ngồi sau một hòn đá trong hang, Hìn nín thở căng mắt theo dõi cái bóng di động trước cửa hang. Khẩu súng ngắn đã lên đạn trong tay hần run run, rê theo sát mục tiêu. Hai tên biệt kích nằm bên cạnh hần cũng đang trải qua những phút căng thẳng, hoảng sợ. Bóng người lướt qua, lướt lại, khom xuống, đứng lên trước cửa hang chúng hồn xiêu phách lạc. Đứa nào cũng đoán bộ đội, công an đang đi tìm chúng. Khi nhận ra chỉ có một người, Hìn gạt súng hai tên đồng bọn xuống, ra hiệu dừng bắn.

Bắn thì sẽ lộ mất. Hin rút con dao găm cầm tay, nhẹ như một con thằn lằn bò tới miệng hang. Nhưng con dao trong tay hần bỗng rơi ra, mắt hần mờ đi, chân tay hần run lẩy bẩy khi nhận ra người trước cửa hang là cụ Sa Đa! Trời, ông già vẫn sống! Hần lảo đảo. Từ khi Hin biết nhìn và biết nhớ, cụ Sa Đa đã đầu tóc bạc phơ. Mỗi lần nhìn cụ, Hin tưởng như nhìn lên đỉnh Phu Ác mây trắng, nghe cụ nói, Hin như nghe tiếng sấm mùa mưa. Cụ Sa Đa như cây lim rắn chắc của rừng già, như nóc nhà cao nhất của bản. Người Khùa đều kính nể cụ. Khi Hin từ trong bụng mẹ chui ra, chính cụ Sa Đa đã cầm Hin trong tay và cắt rốn cho Hin. Hin còn nhớ lũ con gái, con trai đêm khuya ngồi quây quanh bếp lửa nghe cụ kể chuyện cổ tích về núi Phu Ác, về đèo Mụ Giạ, Khi kể về những chuyện phiêu bạt của bản Sương, hai tròng mắt cụ rưng rưng, ướt đầm như hai vực thẳm tối tăm những kỷ niệm làm lũ con trai con gái cũng khóc theo.

Hin thở hổn hển bò trở lại. Chưa biết xử trí thế nào, hần bỗng nghe cụ Sa Đa quát con hổ, con gấu ngoài hang. Hần thở phào khi thấy cụ trở về. Chắc cụ đang đi săn con thú.

Hai tên biệt kích chống súng đứng dậy, hỏi Hin:

- Ai ngoài đó vậy?

- Một lão già, hần đi săn con thú rừng.

- Chắc lão đánh hơi thấy bọn ta rồi! Một tên phỏng đoán, vẻ mặt sợ hãi nhìn Hin. Hin quắc mắt nhìn ra cửa hang. Hần cũng nghĩ vậy. Nếu cụ già biết, tại hần sống chẳng yên nữa. Cái ý định mang trong bụng từ lâu hần không còn thực hiện được nữa chẳng? Nhưng hần lắc đầu. Hin quyết định chờ đến tối, nếu không có động tĩnh gì, hần sẽ vào bản.

Tổ biệt kích do Hin chỉ huy về đây đã mấy hôm nay. Hin cử hai tên trở lại 2017 lấy thêm lương thực, chỉ còn Hin và hai tên nữa ở lại.

Đặt chân đến mảnh đất chôn rau cắt rốn, Hin không khỏi xúc động. Hắn trèo lên một ngọn núi cao, ngọn núi mà hồi còn thanh niên, hắn vẫn thường mò lên đặt bẫy đơm con nai, con lợn, nhìn lại núi rừng quen thuộc. Đây hẻm đồi trước kia hắn vẫn thường cùng mê lên trỉa bắp, làm nương, kia là dòng Y Leng ngoằn ngoèo như khúc ruột của rừng. Hắn đã từng đứng trên hòn đá lớn kia câu cá, cùng lũ trẻ mò cha khó suốt ngày bên suối Y Leng. Những con cha khó màu nâu sẫm giờ càng ra đe dọa Hin, Hin chớp lấy nó, giắt vào lưng quần. Con cha khó cựa quậy, dùng càng kẹp vào bụng Hin đau nhói. Đến tối, Hin chạy về nhà, bỏ những con cha khó vào bếp lửa than đỏ hồng. Mùi thơm bốc lên làm con mèo trên xà nhà nhảy xuống chạy đến cọ đầu vào đùi Hin đòi ăn. Con cha khó cháy xém, sôi xèo xèo trên những cục than rực đỏ, Hin thò tay cầm giắt ra. Phủi qua loa, Hin ngửa cô ném cha khó vào miệng, nhai rau rầu làm con mèo tức tởm giờ vuốt cào vào tay Hin, kêu gừ gừ. Kia là rừng lồ ô, rừng nứa, Hin đã từng chui rúc bẻ măng vào mùa mưa. Những búp măng tròn căng, nhú lên khỏi mặt đất chừng một gang tay, Hin cầm bẻ ngang, bóc vỏ, lộ ra màu trắng ruột nà. Măng ủ chua, nấu với cá chuối, ăn no bụng vẫn thấy thòm thèm. Hin lặng người khi nhìn thấy những ngôi nhà sàn bản Sương. Những ngôi nhà sàn sao bây giờ xa lạ với Hin đến thế. Có bóng người đi lại trên hiên nhà, những người ấy bây giờ đã xem Hin là kẻ thù rồi. Nghĩ đến Y Đăm, tim Hin thắt lại, đau nhói như bị trúng mũi tên dò ho. Hin rờn rợn nhớ đến cái đêm mưa gió năm xưa, hắn bắt cóc Y Đăm vào rừng. Lúc ấy, Y Đăm hoảng sợ ôm chặt lấy cổ hắn như một đứa trẻ. Y Đăm giờ còn sống không, và trong những ngôi nhà kia, Y Đăm đang ở ngôi nào? Rồi hắn gục xuống khi hình ảnh lưỡi dao mác trong tay hắn vung lên, máu phọt ra đầy mặt Hồ Phồn.

Điều làm Hin hoảng sợ nhất là những thay đổi của bản Sương. Hắn ngỡ ngàng khi bắt gặp những nương lúa xanh rờn khắp các ngọn đồi. Hắn ngạc nhiên khi thấy những người đàn bà mặc váy hoa, áo trắng. Còn lũ trẻ sáng nào cũng chạy đến ngôi nhà giữa bản, cổ có quàng một chiếc khăn đỏ. "Sao chúng nó lại quàng khăn đỏ nhỉ?" Hắn băn khoăn và không thể hiểu nổi những gì đã xảy ra trong mấy chục năm qua ở bản Sương này. Hắn đã như con chồn lạc lối rồi.

Mấy đêm nay, Hin đều về ngồi rình bên bản. Hắn lạ lùng khi nghe tiếng trẻ con đọc bài bằng tiếng Kinh. Hắn muốn chạy vào xem sao, nhưng nghĩ chỉ khi ăn phải lá ngón mới làm như thế. Có lúc Hin nghe tiếng chân người đi qua và tiếng trò chuyện rì rầm, hắn rút cổ lại trong bụi cây, tay nắm báng súng. Báng súng thép lạnh như cái bụng của hắn. Ôi! Làm sao có thể bước ra nói chuyện với người Khùa được nữa! Hin mong gặp được Y Đăm. Nhưng hắn chẳng biết được Y Đăm ở đâu. Một nỗi khát vọng mãnh liệt trong Hin: gặp được Y Đăm, hắn sẽ bắt chị đi theo.

Có lúc Hin lại cảm thấy sợ khi nghĩ rằng Y Đăm đã lấy chồng khác. Ít ra thì Y Đăm cũng thù Hin vì Hin đã giết chết Hồ Phừn. Y Đăm không phải là vợ Hin nữa. Y Đăm sẽ báo cho công an đến bắt Hin, hoặc chồng Y Đăm sẽ giết chết Hin. Ý nghĩ đó làm Hin đau đớn.

Hồi sáng sớm, hắn đang ngồi rình bên bụi cây cuối bản thì cụ Sa Đa đi qua, hắn nghe cụ Sa Đa gọi người đàn bà ở ngôi nhà sàn cuối bản là Y Đăm. Bụng hắn giật thót lên. Đúng là Y Đăm ở ngôi nhà ấy rồi. Hắn đã biết được chỗ Y Đăm, nhất định hắn sẽ gặp Y Đăm, bắt chị đi theo.

Giờ đây, sau cơn hốt hoảng vì bị cụ Sa Đa truy theo dấu vết, Hin nằm ngửa trên tảng đá trong hang, nhai thịt bò khô, uống rượu ւýt-ky và lim dim mắt mơ màng. Những hình ảnh quá

khứ, những nơm nớp lo âu, những dự định táo bạo nhảy múa trong đầu hẳn. Miệng hẳn nhai tóp tép, uống ừng ực, nhưng hẳn chẳng thấy ngon. Hẳn co chân bật dậy, châm lửa hút thuốc, rồi lại nằm xuống, ném những miếng thịt bò khô vào miệng một cách cáu kỉnh. Thịt bò khô, cái món hẳn ưa thích nhất giờ đây sao dai dẳng, khô khan như những miếng vỏ cây. Hẳn khạc nhổ và bất chợt đưa tay nắm bóng súng. Hẳn mong cầu trời đất che mắt cụ Sa Đa, không cho cụ trông thấy dấu vết của hẳn để đêm nay, hẳn đến được nhà Y Đăm.

Cụ Sa Đa chạy về đến bản, dừng lại trước cửa nhà Y Đăm, thở gấp. Cụ hoa cây mác trong tay, nổi kích động làm cụ rậm rật như có một đàn sơn dương đang nhảy trong bụng. Cụ định gọi Y Đăm, báo cho Y Đăm biết những dấu vết vừa bắt được. Nhưng cụ trấn tĩnh lại, nhớ rằng Y Đăm và bà con đã lên rẫy làm cỏ lúa hết cả rồi.

- Còn cháu Y Lan! - Cụ lẩm bẩm rồi bước nhanh tới ngôi nhà sàn giữa bản, nơi đang vang tiếng trẻ đọc bài.

Y Lan đang đứng giảng bài cho các cháu trong lớp. Thấy cụ Sa Đa đến, cô chạy ra hiên.

- Cháu Y Lan! - Cụ Sa Đa gọi trong hơi thở.

- Thưaปู่, có việc gì ...

- Bố cháu Y Lan, lại đây ta bảo!

Y Lan bước xuống cầu thang, đến bên cụ Sa Đa. Cô gái hai mươi tuổi, nước da trắng hồng, tóc dài mượt đứng trước cụ già một trăm ba mươi tuổi, tóc bạc trắng, da nhăn nheo, tựa như sự đối nhau của hai thế kỷ. Cụ Sa Đa hoa cây mác sáng loáng làm Y Lan sợ hãi. Râu cằm cụ rung rung. Cụ hạ thấp giọng, nói nhỏ với Y Lan:

- Chân cháu như chân con nai, mắt cháu như ngôi sao trên trời. Ngôi sao phải nhìn thẳng đường, chân con nai hãy chạy

nhANH đến công an Hồ Phùn gọi nó đến đây cho ta.

Y Lan dăm dăm nhìn cụ Sa Đa. Cô đoán được nỗi khẩn cấp trong dáng điệu và giọng nói của cụ.

- Cháu mang theo cây súng. Đường đi có con hổ đó cháu. Bảo thằng Phùn phải đến gấp trong ngày nay cho ta!

VI

Từ lúc chập chững biết đi cho đến cái tuổi ba mươi bây giờ, và cho đến hết cuộc đời, Phảy không hề định nghĩa được khái niệm cha mẹ. Hắn ra đời như thế nào, lớn lên trong nách ai, hắn không biết và cũng không cần biết. Hắn chỉ biết hỏi còn con nít, mỗi lần ngủ dậy, hắn khóc và liền được cầm vào miệng một hộp sữa bò tây. Hắn là con nuôi một tên quan năm Pháp ở Viên Chăn.

Hắn được nuôi dưỡng và dạy dỗ trong nhà tên quan năm ấy. Từ nhỏ, dòng máu trong người hắn đã mang sẵn những giọt độc tố. Một hôm, hắn trốn nhà ra đi, túi nhét đầy giấy bạc. Một tháng sau, cảnh sát bắt được hắn đang hành hung một cô gái trên đường phố. Hắn được đưa đến tận nhà tên quan năm Pháp. Bô nuôi của hắn, một người tây cao lớn đến nỗi đứng trước con người ấy, hắn cứ nơm nớp như đứng dưới một ngọn núi sắp sụp đổ. Nhìn hắn qua cặp kính trắng ông ta mỉm cười, rồi ôm hắn vào lòng, trù mến.

- Mày là chàng trai can đảm, khá lắm!

Hôm sau, hắn ngồi ăn tôm hùm ở một khách sạn Đài Loan, sau một chuyến đi đặc biệt bằng máy bay từ Viên Chăn sang. Hắn bắt đầu vào học một trường đặc vụ. Người bố nuôi gửi tiền hàng tháng đều đặn qua ngân hàng cho hắn. Với số tiền lớn ấy, hắn lao vào cuộc ăn chơi trác táng, chìm trong những cơn say. Mỗi sáng, tỉnh dậy giữa đông rượu thịt bốc mùi tanh lợm, hắn đã nôn mửa. Cái tuổi mười tám với những suy nghĩ ô uế và dầm máu mà cuộc sống đã sớm dạy cho hắn, với đôi cánh mũi luôn hít thở thức ăn, với bàn tay lúc nào cũng thủ ngang lưng, sẵn sàng rút dao găm, hắn lảo đảo bước vào cuộc đời, đầu óc trống

rỗng, đôi mắt lơ đãng của một kẻ choáng say. Bỗng đi một thời gian, hắn không nhận được tiền của người bố nuôi nữa. Túi quần lép kẹp lạnh lẽo, cơn thèm rượu cồn lên dày vò, hắn giắt con dao găm vào, chuẩn bị kiếm sống bằng con dao ấy. Nhưng hắn liền được gọi đến cơ quan chỉ huy. Một người mũi lõ, da đỏ như da gà chọi, mắt xanh ẩn dưới đôi lông mày rậm và dài, chìa bàn tay lông lá cho Phảy:

- Xin hân hạnh! Từ nay trở đi, anh thuộc quyền chỉ huy của chúng tôi. Bố nuôi của anh đã về nước, người Mỹ đã đến thay thế.

Phảy lại cầm trong tay những đồng đô la mới.

Thế rồi, ma dẫn lối, quỷ đưa đường, một tên Mỹ đã lao vào cuộc đời riêng tư của hắn như một mũi dao treo trước mặt hắn. Tình nhân của hắn, một cô gái gốc Nhật Bản, con một chủ tiệm rượu, có đôi mắt đen mơ màng đã trở mặt với hắn, đi theo tên lính Mỹ. Tên lính Mỹ nhiều đô la hơn hắn. Lòng ghen của một kẻ có trái tim điên rồ làm hắn không biết tỉnh táo nữa. Hắn mua hai chai ượu - ượu uống cùng một lúc, tra đạn vào băng, lên cò rồi mò đi trong một đêm không trăng. Nhảy qua tường doanh trại lính Mỹ, hắn mò vào phòng tình địch, bóp cò. Sau vụ án mạng nghiêm trọng ấy, hắn liền bị đưa về Viên Chăn. Trên thang máy bay bước xuống, một người lùn béo chìa tay ra đón hắn.

- Ông bị tử hình!

- Xì - Phảy quắc mắt, nhổ nước bọt - Tưởng tao sợ chết lắm đấy!

Người lùn tịt nhăn nhăn ra cười, nhìn hắn với còn mắt ti hí bị chèn tịt trong hai mí mắt béo húp hài lòng. Đó là tướng phi Vàng Pao, quan thầy mới của Phảy.

Phảy nhận quân hàm thiếu úy - điều hắn không thể tưởng tượng nổi, nhưng lại có sự tính toán kỹ lưỡng của quan thầy và

liền được điều đi làm một nhiệm vụ đặc biệt.

Hắn chỉ huy một đại đội thổ phỉ phá hoại biên giới Việt - Lào phía bắc trong những năm 1958 - 1959. Đại đội của hắn nhiều lần xoá phiên hiệu bởi những trận bao vây của Bộ đội và Công an biên phòng Việt Nam. Nhưng hắn may mắn chưa có lần nào bị thương. Sau những trận suýt chết ấy, hắn trở về trong tiếng hô chào đón, tâng bốc của đồng bọn và những lời khen của quan thầy. Hắn sống những ngày hạnh phúc trong những nhà thổ và trong tiệm ăn. Khi túi tiền cạn, hắn đến gặp Vàng Pao và lại được giao một đại đội khác, rồi luồn lên biên giới Việt - Lào với ước mơ trở lại Viêng Chăn để cầm trong tay túi tiền nặng chịch, quay cuồng trong những hộp đêm. Có lần, suốt mấy tháng liền đại đội của hắn không gặp một trận phản kích nào của Công an biên phòng Việt Nam, thành ra hắn phải nằm lì ở biên giới. Hắn đâm ra căm ghét đồng bọn, vì sự sống còn của lũ lính là nguyên nhân làm hắn phải sống những ngày đói rét giữa rừng...

Hắn cứ sống như thế gần mười năm nay và đã trở thành con chồn già trên những dãy rừng biên giới. Hắn dễ dàng tìm ra nơi có nước giữa những dãy núi đá vôi hoặc một cái hang trú chân tránh tuần mưa rét. Hắn có thể nhìn sắc lá cây rừng để đoán độ cao, nhận ra vùng núi đang ở tương đương với tọa độ nào trên bản đồ qua loại cây mọc nhiều ở vùng núi ấy. Nhưng có điều làm như vậy để làm gì thì hắn chưa bao giờ hiểu nổi. Hắn chỉ biết thi hành một nhiệm vụ nào đó để nhận món tiền thưởng đang chờ đợi, thế thôi.

Lần này, hắn ra đi cũng với nhiệm vụ tương tự những lần khác: phá hoại. Nhưng với linh tính, hắn cảm thấy chuyên đi này có cái gì khác hơn Địa bàn hắn đến là nơi những toán gián điệp sành sỏi, những toán thô phỉ quỷ quyết đã từng bỏ mạng. Công an biên phòng vùng này đuổi sát gót từng tên, tóm gọn

từng toán. Hắn từng nghe bọn xâm nhập vùng này sống sót kể lại sự tài tình của bọn công an biên phòng với nỗi khiếp đảm, khâm phục. Mỗi lần như thế, hắn cười khẩy, xua tay nhìn đồng bọn với vẻ khinh bỉ:

- Cứ như thằng Phảy này thì đừng hòng!

Cấp chỉ huy đã chọn hắn, giờ lên trước mặt con chó đói hai miếng thịt: năm vạn đồng đô la và cấp đại úy. Phảy choáng mắt khi nghe tên đại úy Mỹ có cái mũi dài đỏ chót như cục máu đang đông hứa hẹn, Món thưởng Phảy chưa bao giờ hình dung được! Những ngón tay quấn queo của hắn run lên trong bàn tay béo múp của tên đại úy Mỹ. Hắn lên đường với niềm say mê chưa từng có. Nhưng khi chiếc máy bay lên thẳng L19 đậu cánh xuống bãi bằng 2017, hắn bước xuống mảnh đất xa lạ với những dự cảm chẳng lành. Núi đá trập trùng, xô bồ và im lặng hăm dọa hắn, một giọt thủy ngân chạy lên chạy xuống trong sống lưng. Miền -biên giới Việt - Lào này hắn chưa hoạt động lần nào. Với thói quen đoán nhận sự quan trọng của nhiệm vụ qua số tiền thưởng, Phảy biết chuyến đi này không phải như những chuyến đi trước kia. Con đường 12A, con đường Hồ Chí Minh mà khi tướng Vàng Pao khi nhắc đến cái tên ấy cũng tái mặt đi. Bây giờ, Phảy phải cắt đứt nó. Hắn trấn tĩnh lại. Hắn sẽ cắt đứt được con đường ấy, ít nhất cũng trong mùa khô này, rồi trở về Viêng Chăn với chiến công mới. Hắn sẽ giẫm chân lên đầu bọn đồng cấp và làm cho các chỉ huy phải kiêng nể.

Bây giờ, trời đất không phù hộ hắn. Ngày hai bữa hắn ra bệ phóng tên lửa, bấm nút phát hỏa. Nhưng cái mục tiêu hắn đã chọn trước chắc gì bây giờ còn nằm đó nữa. Số tên lửa dự trữ đã gần cạn mà trời thì vẫn không nắng lên để ống kính viễn vọng có thể giúp nó lập chiến công.

Nằm trên điểm cao gió đánh rét buốt, Phảy cảm thấy buồn

mênh mông, và hẳn bỗng nhớ một cái gì đó không rõ hình thù. Hẳn không có cha mẹ để nhớ, không có quê hương để nhớ, chẳng có vợ con để thương. Nhưng nỗi nhớ vẫn chồm dậy. Hẳn nhớ những thân hình con gái lạ lùng trong những hộp đêm.

Có lúc, Phảy cảm thấy thiếu một cái gì. Thiếu thuốc lá ư? Hẳn đốt hai ba điếu xì - gà hên tục vẫn thấy thiếu một cái gì. Rượu à? Hẳn nhồm dậy rút một chai ứt - ky ngửa cổ tu hết một nửa. Hẳn vẫn cảm thấy thiếu, cảm giác ấy như một con rắn độc cắn trong bụng, xoắn lấy người làm Phảy hung dữ hơn. Hẳn đánh lũ lính không tiếc tay. Cái lũ lính của hẳn sao mà đáng ghét đến thế, mắt đứa nào cũng nhìn hẳn như nhìn con thú, miệng đứa nào cũng tham ăn tục uống. Đối với Xín, hẳn càng ghét. Xín cứ gườm gườm nhìn hẳn như mắt chó săn nhìn mồi, Phảy muốn nhảy lại dùng dao găm đâm thủng nó đi.

Hai tên trong nhóm Hìn trở lại lấy lương thực. Qua lời hai tên này, Phảy biết nhóm ấy đang hoạt động an toàn. Hẳn cười làm hàm răng vẩu nhả ra như răng cái mả, khi trong đầu hẳn rơi ra một mưu mô.

Hôm qua, hẳn điện về xin cấp trên bổ sung thêm một số lính và vũ khí để thực hiện mưu mô mới đó. Ý kiến hẳn được cấp trên chấp nhận. Và bây giờ, Phảy đang ngồi trong lều tăng giữa đám mi cắt đồng tai nghe ngóng. Lòng hẳn bỗng rộn lên niềm vui độc ác: Nếu kế hoạch của hẳn thắng lợi, cái lon đại úy (và biết đâu các chỉ huy chẳng vung tay rộng lượng cho hẳn thiếu tá!) với năm vạn đô la đã trăm phần chắc ăn. Hẳn lim dim mắt: trước mắt hẳn bước ra một thằng Phảy đóng hàm thiếu tá, bộ quân phục vải dạ Hồng Kông, đi giày da bóng nhoáng, túi đầy cộm cộm những tiền...

Cũng trong bức điện hôm qua, hẳn còn gợi ý với cấp trên gửi cho hẳn một ít "chất tươi". Nên bên cạnh niềm vui độc ác, bụng

hắn còn rộn rạo nỗi phẫn khích của kẻ thêm khát sắp được thỏa mãn. Chính cái "món tươi" ấy đã làm Phảy cảm thấy thiếu và buồn. Chỉ mới nghĩ đến thôi, Phảy đã sướng run lên, hắn vo chặt chiếc chăn dạ y như đã vo vào trong lòng một ôm thịt nóng rực.

Hắn bỗng nhồm dậy rú lên một tiếng man dại. Hắn lao ra khỏi lán chạy biến đi như một con hổ thấy hơi mồi.

Chiếc trục thăng hạ cánh xuống bãi đá bằng cách địa điểm toán biệt kích chừng năm trăm mét về phía Tây. Phảy chạy đến, mắt sáng lên mừng rỡ. Hắn nhìn chòng chọc vào cửa chiếc máy bay. Cửa mở, chiếc thang bật xuống. Những tên biệt kích mắt ngơ ngác, ba lô quần áo nai nịt, dè dặt bước xuống mảnh đất hoang vu, xa lạ. Phảy không thèm nhìn chúng. Mắt Phảy sục sạo phía trong khoang máy bay. Tim hắn nháy lên, mắt hắn mờ đi thấy những khuôn mặt tròn, bự phấn, những chiếc áo hở ngực bằng lụa tím.

Tất cả lũ người ấy xuống hết, trên cửa máy bay mọc ra một cây thịt cao lênh khênh, mũi lỗ khoằm khoằm, đỏ như một cái mỏ diều hâu nhúng máu. Hắn chậm rãi bước xuống cầu thang đến bên Phảy. Phảy hốt hoảng, tay buông chiếc áo tím, chân khụy xuống. Tên đại úy Mỹ này là cố vấn của chính phủ Vàng Pao, cấp trên của Phảy.

- Trời - Phảy kêu lên - ông cũng... Thật là hân hạnh cho tôi.

Tên đại úy Mỹ nhún vai, chìa bàn tay chết đuối trắng nhợt ra. Phảy vỗ lấy, cúi người, lắc lắc.

- Tôi hiểu nỗi vất vả và sự hy sinh của các ông! - Tên đại úy Mỹ nói, giọng ồm ồm. Tôi có nhiệm vụ đến chia xẻ sự vất vả ấy!

Phảy vâng dạ liên hồi. Giờ đây đứng trước quan thầy, Phảy mất hết cái vẻ hung hãn khi đối xử với lính. Hắn khúm núm, sợ hãi như con chó trung thành trước mặt chủ khát khe. Hắn luôn mỉm cười làm hàm răng vẩu nhả ra khó coi.

Tên đại úy Mỹ này chẳng phải đến để chia sẻ sự khổ sở với Phảy. Hắn đến theo kế hoạch của quân đội Mỹ trên toàn bộ chiến trường Đông Dương. Toán biệt kích này có thể trở thành ổ vi trùng trên cái mạch máu con đường 12A, làm tê liệt chiến trường của đối phương.

Trong thâm tâm, Phảy chẳng ưa gì sự có mặt của tên Mỹ này. Nó làm cản trở nhiều cái cho Phảy. Liếc nhìn mấy chiếc áo tím, Phảy nuốt nước bọt và thầm rửa tên Mỹ. Nếu không có tên khốn kiếp này, Phảy đã tự do biết mấy. Dù là đại úy Mỹ hay là cái gì đi nữa, Phảy cũng chẳng coi ra gì. Khùng lên, hắn có thể bắn chết chẳng chừa đại úy Mỹ đâu. Nhưng cái tay lông lá nhột nhột kia đang cầm chiếc lon đại úy của hắn, cùng những đồng đô la, mà Phảy lại cần những thứ đó.

Trở về địa điểm trong lùm mi cắt, Phảy quát bọn lính dọn cho tên Mỹ một chỗ nằm thơm tất. Mắt hắn không rời những chiếc áo tím. Lũ gái đã ẻo lả, cười đùa với bọn lính làm Phảy điên máu. "Chao ôi, nếu không có thằng chó Mỹ này!" Phảy chửi thầm. Hắn đưa mắt dọa bọn lính. Nhưng bọn lính phớt lờ hắn, lại còn ngang nhiên vuốt tóc, sờ má bọn gái đã trước mặt Phảy.

Tên đại úy Mỹ đề nghị Phảy dẫn đi quan sát cao điểm. Phảy bực bội, nhưng phải chiều theo. Hắn bước ra khỏi lán, ngoảnh lại giơ nắm đấm dọa bọn lính và hát hàm về phía những chiếc áo tím.

Tên Mỹ dáng điệu lạ lẫm trước cảnh đất trời ở đây. Hắn đứng ngẩn ra khi bắt gặp một khóm trúc vàng úa, cong xuống, trĩu lá, chân cây như những chiếc cần câu tuyệt đẹp. Hắn im lặng nhìn xuống màn trắng khoả kín núi rừng bên dưới. Mặt hắn thoáng những nét sợ hãi. Rồi hắn đi chầm chậm, nhặt những viên đá đen đúa, cổ sơ, ngăm ngăm.

- Đất nước này thật khó hiểu - hắn nhận xét khi quay về lán -

Bao giờ người Mỹ thắng trận, tôi sẽ là nhà thám hiểm núi rừng nhiệt đới này! Hắn lim dim mắt mơ màng.

Hôm sau, tên đại úy Mỹ dắt lũ gái đi về Viên Chăn. Chúng bước lên máy bay như một phái đoàn quân sự.

- Ông hãy thực hiện tốt kế hoạch ấy. Tháng sau, phi cơ Mỹ sẽ đến đây đón ông. Tôi hy vọng đến lúc ấy ông sẽ được gọi bằng cái tên mới. Tên Mỹ dùng một lát, trong mắt hắn phát ra màu sáng thâm hiểm pha chút châm biếm - "Thiếu tá Phảy"!

"Thiếu tá Phảy!" Phảy cảm thấy ngợp thở.

Chiếc trực thăng chở đến cho toán biệt kích những trang bị mới: Tên lửa rốc-két đủ dùng một tháng, một máy quan sát bằng tia hồng ngoại và rất nhiều lương thực thực phẩm. Phảy mồm nhai kẹo sôcôla, tay sờ dè dặt chiếc máy quan sát mới mẻ như sờ vào những đồng tiền vàng. Đúng là vàng vì nó sẽ giúp Phảy lập những chiến công mới. Mà có thành tích tốt sẽ làm bàn tay cầm tiền của quan thầy nở rộng hơn. Ngay ngày hôm ấy, hắn bắt lũ lính đưa chiếc máy ra địa điểm quan sát. Phảy hét lên mừng rỡ khi con đường 12A hiện lên trong mắt hắn. Kế hoạch mà Phảy gợi ý và tên Mỹ đã thẩm tra lại cũng được triển khai ngay. Toán biệt kích vừa bổ sung do một tên thiếu úy chỉ huy nhận lệnh Phảy theo hàng đá đến bản Sương.

VII

Hồn phó Huynh không thể đi được nữa. Anh quỳ xuống bò trên lớp bùn ngập ngựa đến bên một gốc cây rì rì, vịn tay từ từ đứng dậy. Hai ba lần đứng lên khuy xuống, cuối cùng, Huynh đã tựa lưng được vào gốc cây, thở dốc. Mắt anh nhắm lại, tay buông thõng, mặt gục xuống, da tái nhợt. Bộ áo quần của anh ướt đầm, bùn bám loang lổ. Tiếng mưa rơi trên lá cây như tiếng của một con nai lạc giẫm trên lá khô. Trước mặt Huynh, muôn vàn đốm hoa cà hoa cải nháy múa. Hình ảnh của phân đội lướt qua: đồn trưởng Tạ, đội trưởng Thịnh... binh nhì Quang... Những khuôn mặt nhuộm đỏ nắng. Một tên phỉ mặt mày lông lá cầm dao găm nháy lại, dùng miếng võ Đài Loan quật Huynh ngã dúm xuống. Nhưng anh đã kịp bật dậy, lao đầu vào ngực tên phỉ làm hắn rông lên, té từ trên đỉnh núi xuống vực. Hắn rơi, vừa bay vun vút vừa kêu rông lên. Huynh hăng đà, cũng lao theo. Tiếng gió rít bên tai. Vực sâu thẳm, tối om. Huynh cứ rơi, rơi mãi trong cảm giác rùng rợn...

Đội trưởng Thịnh mặt đỏ bừng, mái tóc ướt mưa rũ xuống trán, hai tay giơ lên giữ thăng bằng cho những bước đi xiêu vẹo trên mặt bùn. Thịnh bước lại đỡ đồn phó Huynh dậy. Huynh thét lên trong cơn mê. Thịnh ôm lấy đồn phó một lúc lâu rồi tung tấm ni lông lên người Huynh. Nhắc Huynh lên lưng, Thịnh nhắm hướng vừa tìm vừa bước đi.

Thịnh và Huynh được phân đi trước để dò đường. Phân đội nghỉ lại một ngày để lấy sức. Đồn trưởng Tạ bảo cậu anh nuôi gài vào thắt lưng hai người nào lương khô, nào sữa, thịt hộp và mấy thứ thuốc men. Tô trưởng trình sát Xứng vò đầu xin cùng đi, nhưng đồn trưởng Tạ kiên quyết giữ lại. Dự trữ mà.

Buổi sáng, đồn phó Huynh còn đi hăng hái, ai dè xế chiều, anh bỗng lên cơn sốt. Cho đến bây giờ vẫn không giảm được chút nào. Sự cố này làm Thịnh khó xử. Huynh cứ đòi để mình ở lại. Đe Huynh ở lại một mình giữa rừng hoang, đang lên sốt à? Thịnh sao đành bụng được. Mà cũng không thể đưa Huynh trở lại. Nhiệm vụ tìm đường chưa hoàn thành. Thế là sau khi cho Huynh uống năm viên ký ninh, đục hộp sữa đổ cho Huynh, Thịnh xốc đồn phó lên lưng quyết tìm đường băng được.

Nhưng hòn đá cũng có lúc đổ mồ hôi, anh tuy khỏe nhưng không phải có phép thần. Lúc này, Thịnh đã thấy gỏi mỗi nhừ, chân cứ muốn rụng ra khỏi gỏi.

- Thịnh ơi, cậu để mình... lại... Tiếng đồn phó Huynh ú ớ trên lưng Thịnh - Vì nhiệm vụ chung cậu để mình lại đi...

Thịnh đứng lại xốc Huynh lên trên lưng rồi cầm cúi cắt hướng bước đi.

- Đố anh Huynh, giờ "mẹ thằng cu" làm gì nào? Huynh lim dim mắt rồi nở một nụ cười yếu ớt:

- Chắc đang nấu cơm!

- Không, tôi cảm chắc bà ấy đang viết thư cho anh đấy nhé. "Anh thương yêu, em biết giờ này anh đang trên đường tuần tra biên giới. Từ quê hương, em gửi tới anh muôn cái yêu cái thương..." - Thịnh nói một mạch hùng hồn đến nỗi Huynh bật cười. Nhưng câu chuyện của Thịnh vẫn không lái được suy nghĩ của đồn phó. Anh vẫn giục Thịnh để mình ở lại.

Chính Thịnh cũng đã gần kiệt sức. Anh bỗng nhớ lúc ra đi, đồn trưởng Tạ dặn thế nào tối nay cũng phải quay trở lại. Biết xử trí làm sao bây giờ? Đường chưa tìm được, mà quay trở lại thì không kịp nữa. Vả lại, giữa đêm tối, anh có thể cõng Huynh trên vai lần ra phân đội được không? Rồi chắc gì anh có thể đưa Huynh về mà không bị gục giữa đường? Anh thoáng bối rối, chỉ

trong nội đêm nay, hai người kiệt sức sẽ chết rét giữa rừng hoang vu, khi phân đội tìm ra chỉ còn hai cái xác...

Thịnh dừng lại bên một gốc cây. Quãng đường anh vừa tìm ra đã đi hết. Phải đặt đồn phó Huynh xuống để tìm tiếp. Nhưng khi đồn phó Huynh rời lưng Thịnh, Thịnh choáng váng, mắt hoa lên, người lâng lâng, mất trọng lượng. Anh ngã khụy xuống, hai tay thọc vào bùn, nằm im.

Đồn phó Huynh đang chuyển sang cơn rét. Cái rét ngập vào tận xương tuỷ. Một suối băng đang chảy trong sông lưng, cả người Huynh run lấy bầy. Giờ đây, Huynh chỉ mong một tấm chăn để quấn vào người. Kìa, một người đang đi đến. Đồn trưởng Tạ! Đồn trưởng ôm chiếc chăn bông to như trái núi đến đắp trên người Huynh. Nhưng Huynh vẫn thấy rét buốt. "Đồn trưởng Tạ ơi, cho tôi cái chăn nữa, đắp nhiều vào, nhiều vào!".

Tiếng kêu ú ớ của Huynh làm Thịnh chột tỉnh. Anh chống gối đứng lên. Chưa bao giờ Thịnh thấy kiệt sức như lúc này. Đất trời quanh anh sụp đổ, bay vun vút. Anh bước tới, ngã vào đồn phó Huynh và ôm chặt lấy đồn phó. Trước mắt anh, dòng sông Gianh chói chang nắng hè. Cánh diều trắng run rẩy giữa trời cao xanh. Thịnh đuổi theo cánh diều trên cánh đồng gặt xong tro đầy gốc rạ. Thịnh chạy, chạy mãi. Rồi anh dừng lại. Một tấm lụa màu hồng bay cuốn lấy anh, phút chốc tan ra thành muôn vàn sợi mảnh mai óng ánh lượn trong nắng. Đó là âm vang của một giọng hò con gái trên sông. Người con gái ấy đã đứng trước mặt anh, e lệ nghiêng nón. Hai người dắt tay nhau đi trong ánh hoàng hôn cháy đỏ sông Gianh. Ráng chiều cuộn lại thành một bông sen. Giữa bông sen đỏ như lửa nở ra một khuôn mặt bụ bẫm: con trai anh. Anh ôm lấy con trai, tung lên trời cao và bay theo.

Thịnh giật mình đứng phắt dậy. Nhưng hình ảnh vừa chột

lóa trong đầu làm anh bàng hoàng chốc lát. Một nỗi nhớ cồn dậy. Vợ anh, cô gái bên dòng sông Gianh có nước da nâu non r ám nắng, hàm răng hạt mướp sáng bóng làm cái cười mỉm duyên dáng đến mê hồn. Giờ này, con anh có nhắc đến bố không. Mưa phùn vẫn đều đều rắc cái rét xuống vòm lá.

Thịnh rút trong túi ra bức ảnh bọc giấy nhưa, ngắm nghía. Bức ảnh chụp vợ và con trai, anh vừa nhận được. Một đứa trẻ nghiêng mặt nhoẻn cười với anh, làm anh bất giác cười theo. Năm nay, anh đã đăng ký hoãn phép, nghĩa là năm sau mới nhìn tận mặt nó...

Thịnh dứt tấm ảnh vào túi áo, cài khuy cẩn thận rồi hít mạnh một hơi, trở lại với hiện thực. Anh cởi áo ngoài mặc thêm cho đồn phó Huynh.

- Thịnh ơi, cậu để mình ở lại thôi! - Đồn phó Huynh rên rẩm. Tiếng nói ngắt quãng, lập cập.

Nhìn đồn phó Huynh, Thịnh hoang mang. Anh không thể để đồn phó ở lại chết rét một mình giữa rừng được. Nhưng Thịnh đã kiệt sức, không thể cõng Huynh đi được nữa. Rồi việc tìm đường? - Câu hỏi xoáy vào đầu Thịnh. Làm sao tìm đường cho phân đội thoát khỏi vòng vây mông lung của lòng chảo quái ác này.

Thịnh cạy hộp sữa bò, bón cho Huynh. Nhưng đồn phó không nuốt nổi. Người Huynh gầy rạc đi, khuôn mặt xương xẩu, mắt trũng sâu.

"Không thể ngồi chờ chết đây được!" Thịnh thầm nghĩ. Anh rút lương khô ngồi nhai hết một gói, mắt đắm chiêu nhìn vào khoảng rừng sâu hút trước mặt. Trời đã sắp tối rồi, biết làm sao được bây giờ?

Chưa bao giờ Thịnh chịu ăn cháo vì ồm. Nhai xong gói lương khô, anh cảm thấy đỡ run hơn. Anh đứng dậy, rút la bàn xác

định lại hướng đi. Rồi như một người say rượu, Thịnh bước lảo đảo. Anh lấy gốc cây trước mặt làm mốc cho mình. "Phải tới đó". Thịnh bươn lên ôm lấy gốc cây. "Một này" - Thịnh nhắm tính. Đứng nghỉ một lát, anh nhắm gốc thứ hai... "hai này"... "ba này"... Bốn này"... Con số gốc cây lên đến bao nhiêu, Thịnh không nhớ nữa. Núi rừng nghiêng đổ, quay cuồng. Cho đến lúc anh chợt ngạc nhiên vì thấy chân không phải là bùn nữa. Thật hay ảo giác đây? Anh co chân đạp mạnh, đất rắn vẫn chưa tin vào cảm giác, anh cúi xuống sờ soạng trên mặt đất. Anh sung sướng lạng người đi, miệng lẩm bẩm: Đã đến vùng đất khô rồi! Ta đã thoát khỏi lòng chảo rồi! Vượt qua Phu Con Kên rồi!.

Thịnh quay trở lại đón đồn phó Huynh. Cồng Huynh đến vùng đất khô cũng vừa lúc trời sắp tối. Đồn phó Huynh bò lồm cồm trên đất, hôn xuống mặt đất đầy lá mục và sung sướng kêu to:

- Ngày mai phân đội sẽ đến lèn Cà Chô, ngày kia sẽ đến chân cao điểm! Chắc ăn rồi!.

Thịnh hối hả đến một đám đất, dùng lá trải làm đệm rồi căng tăng. Anh dìu đồn phó Huynh vào nhà và đi tìm củi nhóm lửa. Lát sau, đồn phó Huynh ngồi ôm lấy bếp lửa, mắt nhìn ngọn lửa ngáy ngất như trẻ con. Thịnh thoảng Huynh lại dùng nắm tay nắm nhanh những ngọn lửa và chọc que vào bếp than cho tàn lửa bắn lên. Hai người cởi trần hong khô quần áo. Thịnh dùng bi đông làm nồi nấu nước pha sữa. Chốc chốc, Thịnh lại cho tay vào bếp than đỏ rực? "Để xem nó nóng hay không?"

Ăn tối xong, Thịnh dùng dao găm chặt về những cành cây to che kín xung quanh căn nhà tăng, chắn gió. Anh còn tìm thêm mấy cành củi to tổ bố đưa về lúi vào bếp, có đủ than cho Huynh sưởi cả đêm.

- Bây giờ không cần anh đề nghị, tôi cũng bỏ anh lại! - Thịnh

xoay tay trên bếp lửa. Nhưng anh lại cảm thấy lo. Liệu đồn phó ở lại một mình có làm sao không?

- Cậu định quay lại mò phân đội ngay hử? - Huynh mở to mắt, ngạc nhiên, - Lạc mất! - Huynh nhìn vào khoảng tối dày đặc như xăn được từng cục trước mặt, thất vọng.

Cuối cùng, Huynh chẳng giữ được Thịnh ở lại. Anh nhìn theo bóng người đội trưởng khuất nhanh trong đêm, lòng bồn chồn lo âu. Khi quay lại anh hối hả giật chiếc tất trong tay rơi xuống bếp cháy sém một góc từ lúc nào.

Tối rồi, chưa thấy hai người trở lại, đồn trưởng Tạ rất băn khoăn. Tay ông không rời hai sợi râu trên má. Ông tưởng tượng những cảnh mà hai người gặp phải. Lúc thì ông đoán họ sắp trở lại và đóng tai nghe. Biết đâu, họ đang đến gần đây rồi. Kìa, có tiếng gì như tiếng chân lội nước. Ông nháy xuống vũng, mắt nhìn dăm dăm về phía có tiếng động mong nhìn thấy hình ảnh thân quen của đồn phó Huynh và đội trưởng Thịnh. Nhưng ông lại thất vọng khi rừng trở lại im ắng. Tiếng nước mưa đọng trên lá cây nhỏ xuống lách tách như nhỏ vào nỗi chờ đợi của ông, làm đồn trưởng khó chịu. Có lúc, một hình ảnh rừng rợn hiện ra: hai người đã chết cồng giữa rừng. Đồn trưởng lại cúi gập đầu đập tay vào trán xoa đi hình ảnh đó. Nhưng dù sao, ông vẫn không yên tâm. Hình ảnh ấy cứ luẩn quẩn trong đầu như một con rắn, lúc thì nấp kín, lúc thì lao phóng ra làm ông giật thót.

Câu chuyện thời sự trong phân đội là việc hai người đi trước tìm đường. Mọi người càng bàn tán, càng đoán này đoán nọ xôn xao. Ai cũng lo. Tổ trưởng trinh sát Xúng đề nghị đồn trưởng cho mình đi tìm hai người. Đồn trưởng Tạ cũng không ngồi đợi được nữa. Ông cùng Xúng ra đi.

Rừng đêm râm rì, trần trổ trong tiếng mưa. Thỉnh thoảng một làn gió ào qua làm rừng bực mình chồm dậy vận rung

những cành lá. Củi mục phát màu lân tinh xanh lạnh như những con mắt buồn rầu chờ đợi. Đêm đêm dày đặc như nắm được.

Ánh đèn pin trong tay đồn trưởng Tạ chênh chếch lóe lên cắt vào đêm một luồng sáng. Lăn theo dấu vết của đồn phó Huynh và đội trưởng Thịnh, ông và Xúng di miết. Những dấu vết còn lại lò mờ, ngoặt ngoẹo phải phán đoán tìm tòi. Đồn trưởng Tạ có cảm tưởng như đang đi vào xứ sở mộng lung. Nhiều lúc ông áy náy, biết đâu hai người trở lại bằng đường khác rồi. Ông nói ý nghĩ đó với Xúng liền bị Xúng bác đi.

- Không thể như vậy được! Anh Thịnh thường bảo, bảo đi rừng muốn trở lại khỏi lạc, phải tìm lại con đường mình vừa đi qua mà!

Mãi đến khuya, khi đôi chân của đồn trưởng đã mỏi như muốn rụng, ông và Xúng dừng lại nghỉ bên một gốc cây. Nỗi lo lắng như đàn châu chấu đá lách tách trong bụng của ông. Nếu hai người tìm đường không trở lại, ngày mai phân đội tiếp tục hành quân được không? Không, ông không thể để hai người bạn chiến đấu ấy phải chết đói chết rét giữa rừng được! Phân đội phải tìm được đồn phó Huynh và đội trưởng Thịnh. Nhưng như vậy, phải mất một thời gian quay đèn kéo quân giữa lòng chảo này. Chiến dịch vận tải mùa khô đang cấp bách...

Đang suy nghĩ mộng lung, chợt những âm thanh lạ vọng đến làm đồn trưởng giật mình. Ông nắm lấy vai Xúng lắc lắc và nín thở nghe ngóng. Nếu không bị đêm tối che lấp, Xúng sẽ thấy đôi mắt đồn trưởng đang dồn hết tinh lực về hướng có tiếng động. Tiếng động cách quãng, nghe như tiếng chân lội nước của một người vừa đi vừa dừng lại. Đồn trưởng Tạ lên đạn khẩu súng ngắn, cùng Xúng nhẹ nhàng trườn tới phía có tiếng động.

- Ai? Đồn trưởng Tạ quát. Ông ngừng thở chờ đợi.

Tiếng động im bật. Rồi từ trong đêm tôi hắt ra một giọng nói yếu ớt:


- Thủ trưởng Tạ đó phải không?

Ánh đèn pin trong tay đồn trưởng Tạ chiếu sáng. Mắt ông bỗng nhoà đi. Đội trưởng Thịnh đang nằm trên mặt bùn. Xúng nhào đến nâng Thịnh dậy. Đồn trưởng bổ tới ôm lấy Thịnh.

-Tìm ra đường rồi - Thịnh cười khó khăn.

Trong đêm đen, giữa rừng đại ngàn mênh mông, ba khuôn mặt đang rạng lên niềm hạnh phúc, ba cặp mắt long lanh đang nhìn nhau xúc động trong quầng sáng đèn pin.

VIII

 Đăm tung chăn ngồi dậy. Chị quàng thêm tấm áo vào người. Đêm càng khuya càng lạnh. Y Đăm rón rén đến đốt ngọn cà boong. Ngọn lửa bén vào bắc nhỏ bằng hạt thóc rồi cháy to dần soi rõ khuôn mặt tròn đầy, ửng đỏ vì rét cóng của người đàn bà đã ngoài ba mươi năm tuổi. Vóc người Y Đăm đầy đặn, mái tóc dày và dài bới thành búi to trên phía trái đỉnh đầu, dấu hiệu của người đã có chồng. Hai bên má chị mái tóc vòng xuống làm khuôn mặt như đầy đặn hơn, duyên dáng hơn, cái duyên dáng còn sót lại của thời kỳ con gái đầy khô ải của chị. Y Đăm có đôi mắt tròn như mắt chim câu, đen và thoáng ướt, dịu hiền. Nhìn ai, đôi mắt ấy như thầm nói điều gì, làm người khác phải băn khoăn.

Đêm nay, Y Đăm sao khó ngủ. Vừa đi họp dân quân bản về, trong đầu Y Đăm nháy nhót bao suy nghĩ. Công an Hồ Phừn báo cho dân quân bản Sương canh gác chuẩn bị đánh bọn biệt kích, thổ phỉ. Nghe tiếng thổ phỉ, nỗi đau trong lòng Y Đăm lại trỗi dậy, biến thành chiếc lưỡi câu móc vào ruột, thành mũi tên dò ho đâm vào hông. Hình ảnh của Hin lại hiện về như bóng ma chập chờn. Hin, người chồng bạc bẽo mà tàn ác đã bỏ chị, bỏ bản Sương đi làm thổ phỉ từ lâu lắm. Hin đã chết rồi, không chết đói thì cũng bị hổ ăn thịt, bị người ta giết chết. Đi làm thổ phỉ ai mà thương được. Riêng cái đêm Hin bắt cóc Y Đăm vào rừng, rồi những ngày lang thang theo hắn với nỗi khiếp sợ là không chết được. Nó sống như một nỗi đau vô tận, làm chị nhức nhối. Nếu Hin còn lại trong chị là đám mây đen bao phủ núi Phu Ác, thì kỷ niệm đó như một tia chớp đánh xuống, tiếng sét còn rền rĩ tới bây giờ.

Tuy định ninh rằng, Hin đã chết, nhưng mỗi lần nghe tin có biệt kích, thổ phỉ, Y Đăm lại nhấp nhồm lo. Biết đâu Hin còn sống và trở về trong toán biệt kích ấy giết phá bản Sương.

Những ý nghĩ vờn múa trong đầu Y Đăm. cầm khúc củi lên định chẻ, Y Đăm lại đặt xuống ngồi thừ ra. Y Đăm cúi xuống thổi phù vào bếp làm tro bay lên thành một đám bụi lớn, rơi xuống trắng cả đầu tóc chị. Không, thằng Hin hẳn đã chết rồi, cái xác của hắn đã bị cây cỏ ăn mất rồi không trở lại được nữa.

Bếp lửa cháy, tỏa ấm sàn nhà.

"Nhưng nếu hắn còn sống thì sao?" Y Đăm nhìn đăm đăm vào ngọn lửa. Tuy căm ghét con người bội bạc và tàn ác ấy nhưng đôi lúc Y Đăm vẫn thấy thương Hin. Hắn là người đầu tiên đem hết lòng yêu chị và cũng do tình yêu không kiềm chế được mà hắn thành con ma rừng, thành thằng thổ phỉ. Ôi, ngày đó, Y Đăm như người ốm không muốn ăn cơm. Không yêu sao được khi nghe tiếng khèn của hắn, bụng Y Đăm như có con sơn dương nhảy ở bên trong, cái chân đòi đi đến, cái tai đòi lắng nghe. Từ ngày Hin biệt tích đến bây giờ, trong lòng Y Đăm, bên cạnh ý nghĩ Hin đã chết vẫn thoi thóp một hy vọng: có ngày nào đó Hin sẽ về! Nhưng Y Đăm muốn thằng Hin trở về với chị không phải là thằng biệt kích, thổ phỉ. Y Đăm vẫn mong chờ, nỗi mong chờ le lói và yếu ớt như một tia sáng lọt qua tầng mây đen dày. Hin trong chị vừa là nỗi căm ghét nguyên rủa, vừa là sự thương hại.

Y Đăm hít hà, xoa tay trên ngọn lửa và búi lại tóc. Sờ cái kẹp tóc trên đầu, chị bỗng nhớ Y Vui, con gái chị. Đứa con gái đã chứng kiến nỗi đau trong lòng chị từ lúc mới chỉ là giọt máu. Nó ra đời trong sự cô đơn và đau buồn của chị, trở thành chiếc lá non nẩy trên thân cây khô héo làm thân cây sống lại. Nó đã ra đời trên bàn tay công an Hồ Phồn. Nếu không có bàn tay ấy chắc

nó đã chết. Cái tên Y Vui, công an Phồn đặt cho nó. Bây giờ, Y Vui đang học cấp hai ở trường dân tộc. Năm nay, Y Vui mười sáu tuổi, mỗi năm nó thêm một tuổi, niềm vui của chị lại một lần lớn lên. Tháng trước, Y Vui về nghỉ hai ngày, mua biếu mẹ cái cặp tóc này đây. Y Đăm rút cái cặp tóc ra, soi trên ngọn lửa, mỉm cười.

Bỗng cánh cửa kẹt mở. Một khuôn mặt đen đúa râu ria, mọc ra, và loáng cái, bóng người lao vụt vào nhà. Y Đăm sợ hãi thét lên một tiếng và ngã lăn ra chết khiếp. Bóng ma thổi tắt ngọn cà - boong, bước lại bên Y Đăm, nhìn soi mói vào khuôn mặt tái nhợt của người đàn bà. Rồi hắn đưa bàn tay gầy gò run rẩy lay gọi Y Đăm.

- Y Đăm! Y Đăm! Tao đây mà Y Đăm!

Con ma lay gọi một hồi. Y Đăm từ từ mở mắt rồi lại giật mình hoảng hốt. Bóng ma dập tắt bớt bếp lửa và rón rén đến cái cửa lại.

- Này, Y Đăm, tao đây mà mi!

- Tao là Hin, Hin mà, Y Đăm!

- Con ma,... con ma thằng Hin... ối... Tiếng Y Đăm ú ớ. Tay hắn run lẩy bẩy như tàu lá chuối trong trận bão. Y Đăm chồm dậy, lao nhanh tới vách nhà, giật con dao. Nhưng Hin đã lao theo, ôm chặt lấy Y Đăm, thều thào:

- Y Đăm, có thương tao không? Y Đăm, tao có súng đây, tao bắn Y Đăm đấy! - Và như một con vượn, Hin giật lấy con dao trong tay Y Đăm. Y Đăm vùng ra, loạng choạng, hai tay sờ lên vách nhà. Có thật thằng Hin đã về không? Hai mắt chị mở trừng trừng, đại đột, Y Đăm bước tới nữa, khẩu súng trong tay Hin run run, mắt Hin nhìn không rời Y Đăm. Y Đăm càng đến gần, hắn càng lùi lại. Hai tay Y Đăm vẫn giơ lên sờ soạng trước mặt như người mất trí. Có thật thằng Hin đã ở đây không? Đúng rồi,

thằng Hin, chị đã nhận ra hần. Mắt chị mờ đi, những giọt nước mắt trào ra. Tay Y Đăm chơi với, chơi với, chị chồm tới, ngã dúi xuống... Gió mưa ùng ùng, chớp giật sáng chói, bóng đen lao vào ôm lấy Y Đăm nhẩy ra cửa chạy miết... Con vượn bổ cây dao găm xuống cổ Hin, Y Đăm rú lên sợ hãi... Y Đăm ôm bụng vật vã gào thét giữa sàn nhà... Tiếng Hồ Phồn reo lên. "A, con gái, ta đặt tên nó là Y Vui"... Cây dao mác trong tay Hin bổ xuống, mặt Phồn đầy máu... Những hình ảnh lấp loé, quáng loà vụt hiện vụt tắt trong đầu Y Đăm.

Y Đăm ngồi dậy trấn tĩnh lại. Rõ ràng, đây không phải là giấc mơ, mặc dù nhiều lần chị đã thấy trong mơ cảnh thế này. Hin vẫn đứng đó, mắt không rời chị, tay lăm lăm khẩu súng.

Chị đứng dậy, thong thả vuốt lại tóc. Qua cơn bàng hoàng khủng khiếp vừa rồi, chị đã tỉnh táo.

- Hin ơi, mày cất cái súng đi!

Hin rút súng vào bao và quỳ xuống lạy. Hần nói giọng thăm thiết:

- Y Đăm có thương tao nữa không! Nếu thương thì đừng đi báo với công an.

Y Đăm bước tới cầm tay Hin nâng dậy. Có ai mà ngờ được hơn mười lăm năm rồi, Hin vẫn còn sống và lại trở về trong cảnh này. Chị sờ tay lên vai, lên mặt Hin làm Hin đứng lạng kinh ngạc... Y Đăm cảm thấy có cái gì như là tình thương đối với Hin. Từ ngày Hin bỏ đi, mặc dù hần thành thằng thổ phỉ, chị vẫn búi tóc lệch sang trái, vẫn xa lánh đàn ông. Chị đã có chồng. Nhưng tình cảm của người vợ ở chị khác với người vợ khác. Y Đăm vừa thương chồng, vừa căm giận người chồng ấy. Giờ đây, lòng thương bỗng trỗi dậy làm chị bồi hồi. Đây, khuôn mặt Hin trước kia trẻ trung như trái hồng leo sắp chín, bây giờ đã già nua đen đui. Đôi vai của Hin ngày ấy nở nang như hạt tip xôi, bây giờ gầy

khô như bẹ ngô không mưa...

Y Đăm bỗng lùi lại kêu lên:

- Thằng Hin, mày là biệt kích, mày là con hổ về phá bản Sương. Không, không, tao ghét mày, tao đi báo công an, mày sẽ chết!

Hin bước tới cầm tay Y Đăm run rẩy:

- Y Đăm, Ún có biết tao nhớ thương Ún nhiều như lá rừng không? Tao không phải là biệt kích, tao về đưa Ún đi thôi!

- Mày là thằng biệt kích! Lưng mày có súng, có dao găm! Người Khùa ghét mày, tao là người Khùa cũng ghét mày! Y Đăm giật tay ra. Trong đầu Y Đăm lóe ra một ý nghĩ mới.

- Ún đi theo tao thì thôi. Tao thương Ún nhưng không ở đây với mày được. Nếu không đi tao cũng giết chết Ún thôi đây!

- Hin sống ở đây với Ún được! - Y Đăm trù mếu nhìn Hin. Chị nhớ trong bản Sương cũng có người trước kia làm thô phỉ, được công an giáo dục trở về làm người tốt.

- Nhưng tao đã giết công an Phừn, tao đã đi thô phỉ, dân bản không cho tao sống đâu!

Y Đăm nói với Hin: có thể ở lại làm người tốt, nếu Hin ra đầu thú công an. Chị còn cho biết Hồ Phừn vẫn sống.

- Trời, thằng Phừn còn sống! - sắc mặt Hin tái nhợt. Hắn hoảng sợ - Hồ Phừn không tha cái tội của hắn đâu. Hồ Phừn thù tao, sẽ giết tao mất! - Hắn đau khô nói.

- Không, Hồ Phừn rất tốt, không thù đâu! - Tiếng Y Đăm nói đầy tin tưởng. Hin nửa tin nửa ngờ, hắn bước tới ngồi xuống sàn nhà. Mắt hắn sau mười lăm năm xa cách cũng thay đổi nhiều rồi. Y Đăm già đi, vẻ đẹp cũng khác trước và cứng cáp. Hắn không thể hiểu được những gì đã xảy ra đối với bản Sương, đối với Y Đăm trong khoảng thời gian hắn phiêu bạt.

- Y Đăm, tao nghe công an độc ác lắm. Chúng giết pú mê tao

để trả thù rồi!

Một nét kinh ngạc hiện lên trên mặt Y Đăm.

- Không phải, pú mê Hin bị biệt kích giết chết! Công an không giết, công an Xúng còn cứu Y Lan khỏi chết! Cái tai Hin nghe ai nói bấy rồi!

- Trời, biệt kích nào?

- Hôm ấy... Y Đăm bắt đầu kể lại lần bọn biệt kích phá bản Sương bảy năm trước, pú mê Hin bị giết chết như thế nào, Y Lan được Xúng cứu ra sao. Hin ngạc nhiên và đau đớn. Hắn đứng bật dậy, đi lại giữa sàn nhà. Rồi hắn đứng sững lại, lẩm bẩm:

- Tao là biệt kích, tao là biệt kích! - Hắn đập tay vào trán, giọng rên rỉ, răng nghiến chặt - tao là biệt kích!

- Em Y Lan nay là giáo viên của bản, em nay lớn và đẹp như con chim công. Pú mê chết, Y Lan được cụ Sa Đa đem về nuôi làm cháu. Y Lan yêu công an Xúng... giọng Y Đăm vẫn đều đều.

Rồi Y Đăm kể về những thay đổi của bản. Chị kể say sưa như muốn truyền tất cả cảm xúc vào Hin. Cái đầu Hin cứ theo tiếng nói Y Đăm sáng dần ra. "À, bản đã ở cố định rồi, không còn lang thang nữa... dân bản đã có đủ cơm ăn. Cửa hàng bán nhiều muối và nhiều vải đẹp... Lại có lớp học cho cả trẻ con và người lớn..."

Mặc dù chẳng biết cửa hàng, lớp học là gì, nhưng cứ nghe Y Đăm nói, Hin cảm thấy bản Sương đã sướng hơn xưa. Ôi, nếu trước đây hắn không đi theo thổ phỉ!

Y Đăm nhớ đến con gái Y Vui và cổ họng chị bỗng chát đắng như an phải quả găng. Có thể nào tên biệt kích đang ngồi trước mặt chị lại là cha của đứa con gái yêu thương của chị. Chưa bao giờ chị kể cho Y Vui nghe sự thật về người cha đáng căm giận ấy. Y Đăm đã bao nhiêu lần lòng đau thắt lại khi con gái đang chơi ngoài rừng chạy về giương cặp mắt đen ngơ ngác hỏi:

- Pú con đâu mê ơi?

Là khi nó thấy một đứa bạn của nó có pú. Sao Y Vui lại không có pú? Y Đăm bảo con rằng pú chết rồi, từ khi Y Vui còn trong bụng mẹ kia. Y Đăm bịa rằng pú chết vì lội suối hái nấm cho Y Vui ăn bị nước cuốn trôi. Ôi, phải chi pú Y Vui chết vì hái nấm cho Y Vui, thế đã đau đớn rồi, nhưng vẫn còn hơn chết vì làm thổ phỉ. Đến nay Y Vui vẫn tin như vậy. Nếu bây giờ, đứa trẻ vô tư ấy biết được người cha nó đang ngồi kia, nó sẽ đau khổ biết chừng nào!

Y Đăm vừa khóc vừa kể lại chuyện đứa con của Hin ra đời như thế nào, chịu đựng nỗi đau không cha ra sao. Không, lúc này chị không phải kể cho Hin nghe nữa. Chị kể cho chính chị nghe như bao lần chị đã thầm kể một mình.

Hin cúi đầu đi lui đi tới. Bước đi của hắn xiêu vẹo như người lên cơn sốt. Khuôn mặt của hắn méo xệch đi. À, hắn cũng có con! Mới đầu, nghe nói đến tiếng con, hắn giật thót như một mũi tên cắm ngập vào đầu hắn. Con a! Hắn cũng có con ư? Chính người đàn bà đứng trước mặt hắn đã sinh ra đứa con của hắn! Nhưng hắn không bằng con chó, không bằng con lợn vì con chó còn biết cắn kẻ bắt con, con lợn còn biết nhảy vào kẻ thù, che chở cho con, còn hắn thì... Trời, hoá ra thằng Phừn đã đỡ đẻ cho vợ hắn, đã nhận Y Vui, con của hắn làm con nuôi. Y Vui, con thằng Hin, toán phó toán biệt kích mà cũng được đi học ư? Hắn chẳng hiểu ra sao nữa:

- Tao muốn gặp con lắm Y Đăm ơi! - Hắn nhìn Y Đăm cầu khẩn - Tao muốn làm người tốt được không? Làm ngay được không Ún? - Mắt Hin thần thờ, dài dại. Tay hắn níu vạt áo đến đứt hai chiếc cúc.

Nhưng hình ảnh Phảy với hàm răng vầu từ đâu nhảy ra ám ảnh trong đầu Hin, rút súng bắn vào hắn. Trong tâm trạng hoang mang, hắn bật cửa nhảy ra ngoài, chạy vút vào trong

rừng đêm.

Còn lại một mình, Y Đăm sững sờ bước đi trong căn nhà sàn. Những việc vừa xảy ra chị cứ tưởng như xảy ra trong cơn ác mộng. Đầu óc chị rối bời như có đàn ong vỡ tổ đang bay trong đó. Rồi chị chạy nhanh vào buồng, nằm vật xuống, miệng cắn chặt một góc chăn khóc nức nở. Nước mắt chị trào ra ướt lạnh tấm chăn.

Hin trở về đột ngột quá, chị không thể tưởng tượng nổi. Hấn nhảy vào nhà, cầm dao đâm vào nỗi đau đã thành sẹo trong lòng chị. Y Đăm nào ngờ Hin còn sống và trở về trong hoàn cảnh độc ác như thế này.

Sau ba tháng trời lang thang với Hin trong rừng sâu, Y Đăm trở về bản trong tâm trạng sợ hãi. Nhất là cái đêm đang nằm ngủ, Y Đăm chợt giật mình thức dậy, ngơ ngác và hoảng hốt khi nghe từ một nơi nào đó xa thẳm ở trong bụng một cái gì nhói lên tựa quạ. Dân bản xa lánh chị. Người ta rỉ tai nhau Y Đăm vào rừng biến thành con ma cà bông rồi, giờ trở lại giết dân bản. Cái tin đột ngột ấy lại trùng hợp với cái chết của mấy đứa trẻ trong bản vì dịch sốt rét. Người ta càng tin Y Đăm là con ma cà bông. Ngay cụ Sa Đa cũng nửa tin nửa ngờ. Theo lệ bản, Y Đăm sẽ bị trói trên đông củi khô để đốt. Nhưng cụ Sa Đa thương Y Đăm nên chưa muốn Y Đăm chết trong lửa. Đàn bà không nói chuyện, không nhìn mặt Y Đăm, đàn ông nhảy vào bụi rút mác cầm tay khi Y Đăm đi qua. Y Đăm sống trong một hốc đá xa bản, thui thủi như một con thú bị bầy ruồng bỏ. Y Đăm tìm cách tự tử. Chị ra đứng bên con suối Y Leng trông xuống một vực nước xoáy sôi sục. Chị thơ thẩn nhìn rừng núi thân yêu đang ngời lên sắc xanh trong nắng chiều và chuẩn bị lao mình xuống suối. Nhưng có cái gì đó níu chị lại. Cái vật trong bụng quẫy đạp như tức giận. Chị nghe có một tiếng kêu: "Đừng chết mẹ ơi!" Y Đăm

giật mình lùi lại, rồi ngồi xuống nhặt sỏi ném vào vực nước cho đến tận khuya. Cái thai trong bụng chị ngày một lớn dần, cho đến khi chị thấy rõ đôi bàn tay, đôi bàn chân nhỏ bé đang thúc vào thành bụng của chị đòi ra đời. Đó là dấu hiệu của niềm vui. Nhưng đôi với Y Đăm, niềm vui ấy có trộn lẫn những quả ớt chỉ thiên. Ớt chỉ thiên người Khùa ăn để chống cơn sốt, nhưng những quả ớt chỉ thiên của chị lại biến thành ngọn lửa đốt trong lòng chị. Nếu không có đứa con, không biết chị có sống nổi nữa không.

Chính trong những ngày Y Đăm tử cực, cô độc như con vượn lạc bầy, Hồ Phừn đã đến với chị. Hồ Phừn đã giang cánh tay bế đứa con chị lọt lòng và cũng chính cánh tay đó nắm cuộc đời của chị giật ra khỏi đêm đen của sự giày vò, cô quạnh, thấp sáng cho nó như một bó đuốc. Khi gặp Hồ Phừn chị đã quyết sống, quyết làm lại cuộc đời.

Ngày Hồ Phừn cùng các công an và dân bản xắn tay nhặt gỗ vác về dựng ngôi nhà này cho chị, Y Đăm cảm thấy niềm vui bắt đầu đến với mình. Hôm dựng nhà, cụ Hồ Sa Đa hoa cây mào lên trời rồi cắm xuống đất ngập mắt nửa lưỡi:

- Y Đăm, tao nhận mày là con của bản. Thằng Hin đi theo thổ phỉ nhưng mày không đi theo thổ phỉ. Người Khùa được cái họ của Pú Hồ, mày cũng được cái họ của Pú Hồ!

Cũng như người Khùa, Y Đăm cũng được cái họ Pú Hồ. Hồ Y Đăm! Y Đăm cũng là con cháu của Pú Hồ. Chị vui sướng ứa nước mắt.

Sàn nhà Y Đăm được đón bước chân của dân bản qua lại. Cái nôi hong xôi của Y Đăm cũng có khi hong đầy ắp những xôi để đón Pú Sa Đa, công an Hồ Phừn đến thăm.

Bây giờ, người chồng "đã chết" của chị lù lù trở về. Chị có thương hân không? Thương chứ! Nhưng Y Đăm cảm thấy đó là

tình thương đổi với một thằng Hin khác kia, thằng Hin của mười sáu năm về trước đã đón chị bên bờ suối Y Leng, thổi khèn cho chị nghe suốt đêm. Còn thằng Hin bây giờ là thằng biệt kích rồi. Chị không thương được thằng biệt kích!

Y Đăm choàng dậy, gạt nhanh nước mắt, lao ra cửa. Chị phải đi tìm Hồ Phừn, tìm công an để báo cho họ đến bắt thằng Hin.

Trời hửng sáng, giá lạnh. Nhưng Y Đăm không biết rét. Mái tóc chị sổ tung, bay cuồn cuộn phía sau. Y Đăm chạy nhanh, gió vù bên tai, cây CỐI giật lùi. Y Đăm chạy miết, cái chân đạp trên mây. Rồi chị ngã vào cánh tay của một người nào.

Y Đăm nhắm mắt, ôm ngực thở trong vòng tay Y Lan. Người Y Đăm mềm nhũn như cọng rau tàu bay luộc.

- Y Đăm, chị chạy đi đâu mà lồng lên như con mang bị hổ đuổi thế này - Y Lan vuốt tóc Y Đăm. Mái tóc buông xuống trên đất. Khuôn mặt Y Đăm cau lại, tái nhợt và đau khổ. Một lúc lâu sau mới nói đứt quãng.

- Em Y Lan ơi, tao đi tìm công an Hồ Phừn...

- Tìm làm gì?

- Thằng Hin...

- Hin nào? Y Lan ngạc nhiên khi nghe cái tên xa lạ ấy.

- Đêm qua nó về!

"Đúng là thằng ấy rồi!" Y Lan nhớ lại đêm qua cô cùng công an Phừn và mấy dân quân nửa tuần tra quanh bản. Gần nửa đêm thì phát hiện một người vào nhà Y Đăm. Tổ tuần tra định bắn nhưng Hồ Phừn không cho. Hồ Phừn bố trí dân quân đứng canh bên ngoài, còn anh trườn tới cạnh nhà. Mãi đến gần sáng mới bò ra. Y Lan và các dân quân xúm lại hỏi, nhưng Phừn chỉ im lặng. Lúc sau anh mới nói rằng chồng Y Đăm về, nó là biệt kích. Các dân quân hỏi tại sao không bắt nó. "Bắt nó thì dễ như bắt con lợn rừng sa lưới. Ta phải bắt hết cả bọn kia!" Anh khoát tay trả

lời.

Chồng Y Đăm về, tin ấy làm Y Lan lạ quá. Trước kia, cô chỉ biết Y Đăm đã có chồng và chồng chị ấy đã chết. Không biết từ bao giờ, Y Lan yêu mến người đàn bà goá bụa ấy. Cũng có thể vì chị hiền hậu, cũng có thể vì Y Đăm thương yêu cô. Tình thương của Y Đăm đối với cô thật đặc biệt mà Y Lan cũng chẳng hiểu vì sao. Ra suối bắt được con cá, con tôm về nấu canh chua, Y Đăm cũng gọi Y Lan đến. Múc hai bát chia cho Y Lan và Y Vui, còn chị thì ngồi im ngắm hai đứa trẻ ăn cơm. Bao giờ mua áo mới cho Y Vui, chị cũng không quên phần Y Lan. Bữa cơm nếp đầu mùa, đến nải chuối chín sau nhà, không bao giờ vắng mặt Y Lan. Cô xem Y Đăm như người mẹ, người chị ruột của mình. Y Lan thường đến nhà Y Đăm ngủ lại. Những đêm như thế, Y Đăm ngồi kể chuyện từ lúc gộc củi đun vào bếp lửa, đến lúc cháy hết mới thôi. Trong câu chuyện, thỉnh thoảng Y Đăm ngồi thừ ra, nhìn Y Lan với đôi mắt khác lạ, hình như chị muốn nói với Y Lan điều gì. Có lần, Y Lan vặn hỏi về chồng chị, Y Đăm chẳng trả lời rồi hỏi lảng "Ún thích hát bài nào nhất" hoặc "tóc Ún dài rồi sao không búi lên?" Nhưng sau đó, Y Lan hốt hoảng khi thấy trên gò má Y Đăm hai dòng nước ánh lửa lăn nhanh.

Giờ đây, bỗng nghe tin chồng chị Y Đăm trở về, lại là thằng biệt kích, Y Lan chẳng hiểu xanh chín gì cả, và cô chẳng yên tâm. Khi cô tuần tra xong trở về nhà, pú Sa Đa đã dậy đốt lửa. Thoáng thấy Y Lan, pú chạy lại hỏi:

- Đêm qua bản ta có gì không cháu? Thằng biệt kích về không?

- Thằng biệt kích về pú ạ. Thằng biệt kích chồng chị Y Đăm đó pú.

Nghe vậy, cụ Sa Đa chẳng lại đứng ngây ra chốc lát.

- Ai bảo chồng Y Đăm?

- Công an Hồ Phùn?

- Thằng Phùn đâu rồi? - Pú hỏi dồn. Y Lan trả lời rằng công an Phùn đang đi với các dân quân bản ở ngoài rừng. Cụ Sa Đa rút cây mác cầm tay, hôỉ hủ đi ra. Y Lan vừa ngồi xuống đã bị nổi nước sôi trong bụng bắt đứng dậy. Phải đến hỏi chị Y Đăm xem sao mới được. Vừa tới cầu thang nhà Y Đăm, Y Lan đã thấy chị đầu tóc buông xõa, chạy sấp ngửa phía trước.

Y Lan chạy theo và khó nhọc lắm mới đuổi kịp. Cái gì đã làm chị Y Đăm hoảng sợ đến thế này. Giọng Y Đăm vẫn thều thào, ngắt quãng trong hơi thở:

- Thằng Hin, nó còn sống, nó làm, biệt kích... Mặt Y Đăm đanh lại, chị nhìn Y Lan hồi lâu, nuốt nuốt nước bọt hai ba lần.

- Em Y Lan... đừng sợ! Thằng Hin, chồng chị, là... - Y Đăm cầm tay Y Lan - anh của Y Lan đó!

Y Lan buông tay Y Đăm, hoảng hốt lùi lại, cặp mắt mở to kinh ngạc:

- Sao, sao? Anh của em à? Y Đăm - Y Lan kêu to - Chị không phải con sơn dương ăn nhấm lá ngón đấy chứ, chị không điên đấy chứ! Anh Hin của em đã chết từ lâu rồi mà!

- Không, chị không phải con sơn dương ăn nhấm lá ngón, chị không điên - Y Đăm bỗng ôm mặt nức nở - Từ lâu rồi, chị đã giấu...

- Không, không phải, không đời nào. Anh trai Y Lan không đời nào làm biệt kích!

Y Lan vùng chạy, vừa chạy vừa kêu to: "Không, không đời nào!" Đến lượt Y Đăm đuổi theo Y Lan. Khi ôm lấy người con gái bỗng nhiên cuống đại ấy. Y Đăm hốt hoảng thấy môi Y Lan run lên, mắt đỏ đẫm, miệng lắp bắp những lời gì đó.

h1>IX



hà cụ Hồ Sa Đa ở giữa bản, núp dưới tán một cây tấu cao lớn. Trong nhà, cụ Sa Đa một tay chống nạnh, một tay vung cây mác sáng loáng. Giọng cụ ồm ồm, vang động cả căn nhà:

- Công an Phừn! Thằng Hin là con của người Khùa nhưng hắn đã làm con chó dẫn biệt kích về phá bản người Khùa. Vậy, hắn là con thú độc ác của người Khùa rồi! Ta sẽ dùng cây mác này chém hắn như chém một củ nẫu, đâm hắn như đâm một cây chuối! - Mắt cụ Sa Đa long lên, miếng sừng trâu treo trước ngực cụ rung rung.

- Pú ơi, thằng Hin muốn được làm người dân bản ta đó! - Y Đăm bước tới nói với cụ Sa Đa.

- Cháu Y Đăm, cháu Y Lan. Thằng Hin là chồng cháu Y Đăm, là anh cháu Y Lan, nhưng hắn đã thành con hổ rồi. Ta thương hai cháu, nhưng thương hai cháu, ta phải giết nó!

Hồ Phừn đi lại trên sàn nhà. Cái tẩu trên miệng anh um khói. Cụ Sa Đa bước tới bên Phừn, nói:

- Cháu Phừn! Cháu là con của Pú Hồ, là con của dân bản, là cán bộ công an, cháu thấy cái lời ta nói có đúng không? Phải giết chết bọn biệt kích trong nội ngày nay - Cụ nhìn ra những dãy núi trập trùng trước cửa nhà, hoa cây mác lên - Cái hang trong núi kia ta đã biết vì sao lâu nay tìm không ra. Phải báo cho cháu Tà và các công an trên ấy...

Cái cửa hang trong rừng kia cụ Sa Đa đã biết tại sao lâu nay cụ không tìm thấy. Các toán biệt kích, thô phỉ trước kia khi rút đi đã lấp cửa hang đó lại. Hồ Phừn nói với cụ như vậy.

Y Lan xách súng đến trước mặt Hồ Phừn. Cô chỉ vào cây súng, run run nói:

- Pú Phừn ơi! Pú cho Y Lan đi đánh biệt kích, đánh thằng Hin với nhé!

Hồ Phồn vẫn im lặng. Anh chưa biết trả lời cụ Sa Đa, trả lời Y Lan thế nào cả.

Hồ Phồn vẫn nhớ như in buổi chiều hôm ấy. Y Vui bị đau bụng, anh dẫn Y Đăm đi tìm y tá của đồn biên phòng. Hai người vừa ra khỏi bản thì một bóng đen lao đến, vung cây dao mác chém bập vào mặt anh. Hồ Phồn chỉ kịp nhận ra kẻ đó là ai, rồi anh ngất đi... Từ đó đến nay đã mười lăm năm rồi, vết thương trên mặt anh đã thành sẹo, nhưng Phồn vẫn băn khoăn. Thằng Hin chém anh chỉ vì hiểu lầm anh cướp vợ hắn. Hin đi biệt tích và đã chết (anh đinh ninh như vậy) mà vẫn chưa hiểu được sự thật. Đó là điều làm anh áy náy.

Đến bây giờ, hắn bỗng trở về trong bộ quần áo của tên biệt kích. Qua câu chuyện giữa nó với Y Đăm đêm qua, Phồn biết nó không phải như những tên biệt kích khác. Hắn bước chân vào con đường tội lỗi không phải thèm khát của cải tiền bạc, không phải khoét bụng bố lấy ra đầu đạn xử bắn của cách mạng gói vào khăn tay buộc trên cổ hay muốn dân bản phải hàng năm đến dâng rượu thịt, gạo nếp, mà chỉ vì mối tình rồ dại không kiềm chế được. Hắn mang cái hiểu lầm đầu tiên đối với Phồn, sau đó, bọn chỉ huy phỉ Vàng Pao lại nhét vào trong gói ấy những hiểu lầm khác. Khi được Y Đăm cho biết sự thật thì hắn hoang mang. Phồn cũng định cho nó ăn một viên đạn, nhưng anh chợt nghĩ ra ý định khác. Có thể thuyết phục được hắn! Nếu được như vậy, số phận của toán biệt kích đã nằm trong tay anh, bên cạnh đó, nhận ra sự thật, hắn có thể hối cải trở lại làm người?

Hồ Phồn bước tới cầm bàn tay xương xẩu da đã có đồi mồi của cụ Sa Đa: “Pú Sa Đa, pú như cây đại thụ, con tin vào lời pú nói. Nhưng con thấy thằng Hin như trâu đi lạc đường, như vượn lạc bầy, có thể đưa con trâu đó đi đúng đường, đưa con vượn trở lại bầy được. Ta giết hắn cũng được, nhưng làm cho hắn sáng mắt

nhận ra lẽ phải thì tốt hơn...”

Hồ Phừn nói hồi lâu. Giọng anh mỗi lúc một kiên quyết. Cụ Sa Đa đầu tiên còn ngạc nhiên, con dao mác trong tay cụ rơi cầm xuống sàn nhà, cán mác rung rung. Nhưng lúc sau cụ gật gù. À, phải kéo hần đi theo mình, như thế sẽ tóm cả bọn biệt kích dễ dàng. A, hần còn thương vợ, thương con, nhớ em, nhớ bản Sương. Có thể đưa con trâu đi đúng đường, đưa con vượn về bầy được đó.

- Tao cũng muốn cháu Y Đăm lại được chồng, cháu Y Vui lại có cha, cháu Y Lan lại có anh lắm chứ! Phải rồi, công an Phừn nói đúng - Cụ Sa Đa cầm cây mác vung lên - Cháu Phừn, cái đầu mày được Pú Hồ, được cách mạng thắp ngọn đèn trong ấy nên cái miệng mày nói được điều hay, cái tay mày làm được việc tốt! Ta vui lắm đó! Phải làm ngay đi thôi.

Hin về đến hang đá lúc trời sáng hần. Hần ôm ngực thở hộc lên. Áo quần gai xé rách toạc, mặt mũi da thịt hần bị những vết xước chảy máu nhưng hần không hề hay biết. Mắt hần đờ đẫn, bước đi loạng choạng, người chúi về phía trước. Mấy tên lính thấy vậy sợ hãi lên đạn nằm rạp xuống nhìn chòng chọc ra cửa hang. Chúng tưởng Hin bị đuổi bắt. Hin lão đảo bước vào, nằm vật xuống, quần quai trên mặt đất như bị trúng phong. Bọn lính quây lại giương mắt ngơ ngác, hỏi Hin liên tiếp. Hin không trả lời, hồi sau hần giơ chân đạp vào hông tên lính đứng gần khiến tên này ngã chúi. Rồi hần đứng dậy, xé tung bộ quần áo đang mặc. Mồ hôi trên người hần rơi xuống ròng ròng. Đầu óc hần rối loạn. Hần bỗng khóc ròng lên. Tiếng khóc của hần ồm ồm, nghe rùng rợn làm bọn lính sợ hãi dạt ra.

Có thật hần nhầm không? Có thật pú mê hần bị bọn thổ phỉ giết không? Có thật con hần đã lớn và đang được đi học không? Có thật Y Đăm vẫn thương hần, em gái Y Lan đã làm giáo viên

không? Nghe những tin ấy, hắn cảm thấy tức thở. Nếu đúng như vậy thì hắn là kẻ thù của pú mế, của vợ con hắn rồi... Trời ơi, Hồ Phừn còn sống thật à! Hắn cứ tưởng Phừn đã chết, ai dè còn sống, lại làm bố nuôi của con hắn. Hồ Phừn sẽ trả thù hắn, bắn hắn chết mất thôi. Hắn bỗng khao khát được làm người lương thiện, để trở về bản Sương sống với vợ con, dân bản. Nhưng hắn đã là thằng biệt kích, là con hổ về phá bản Sương rồi... Trời ơi, ai đã đẩy hắn vào cảnh này? Hắn có thể trở thành người tốt được không? Người bản Sương, pú Sa Đa, công an Phừn có cho hắn được sống nếu hắn trở về?

- Không, không, tao không phải là thằng biệt kích! - Hin gào to, ôm đầu bứt tóc và khóc to hơn.

Nhưng làm sao không phải là thằng biệt kích khi hắn vẫn là toán phó. Cái lon thiếu uý vẫn nằm trong túi hắn cùng những đồng đô la? Hắn nhặt chiếc quần lên, dốc túi tiền xuống đất và quỳ xuống, nhặt từng đồng đô la một, bỏ lên bàn tay. Những đồng tiền hắn từng bao đêm mất ngủ khao khát khi còn đi ăn xin ở Viêng Chăn. Những đồng tiền này đây đã chui vào túi hắn, và biến hắn thành thằng biệt kích. Hắn áp những đồng đô la vào má nghiêng mặt cảm thấy như có ai tát. Hắn vụt đứng dậy, ném năm tiền trong tay vào mặt những tên lính đứng quanh. Hắn không cần những đồng tiền giá lạnh này, hắn cần những cái khác kia. cần làm người tốt, cần được sống với vợ con... những cái mà không thứ tiền nào mua được.

Hin nhảy lên ba lô, lôi ra một chai rượu. Hắn đập cổ chai vào thành đá và dốc ngược cái chai. Chất nước cay nồng chảy xuống cô hắn đắng ngắt. Rồi hắn lôi ra chai nữa, chai nữa. Hắn cứ đổ chất nước ấy xuống họng, cho đến khi trời đất quay cuồng, bụng hắn nóng rực như có nỗi than đang cháy bên trong. Hắn bước đi, hai tay giơ lên trời, chơi với. Rồi tay hắn buông thõng xuống

như cây chạc chiu đứt gốc lắc lắc theo mỗi bước đi xiêu đổ. Đầu hấn cúi xuống, khật khưỡng, mắt trợn ngược lên, tóc rũ xuống trán rồi xù... cứ thế hấn bước, đầu óc quay cuồng và nặng trĩu. Rồi hấn đổ sập xuống, hai tay dang ra, cau có trên đất. Mặt hấn xát xát trên đất, răng cắn vào đất. Một núi lửa đang cháy trong đầu hấn.

Hấn nằm như thế bao lâu không nhớ nữa. Khi bọn lính đến lay gọi, hấn mới ngồi chồm dậy, mắt vắn lên những tia máu, phun đất từ trong miệng ra.

- Cái gì ? - Hấn gắt.

Tên lính chỉ tay về phía cửa hang. Hìn nheo mắt nhìn và hấn vụt đứng lên, chạy ra. Phía cửa hang, một người đàn bà đang đi lại. Hìn nhanh chóng nhận ra đó là Y Đăm.

Khuôn mặt Y Đăm tái nhợt, những sợi tóc vương lơ thơ trên má. Đôi mắt chị đen hơn làm gương mặt trở nên lộng lẫy. Búi tóc trên đầu chị xù ra dưới chiếc khăn trùm đầu. Hìn bước lại, run rẩy nhìn chị. Y Đăm đã biết chỗ ở của hấn rồi à, tại sao Y Đăm lại đến. Y Đăm vẫn thương hấn sao?

- Hìn, sao mày ở trần như con vượn? Không rét à?

Trên người Hìn lúc này chỉ còn bộ quần áo lót bám đầy bụi đất, da chân da tay đen đũi và tím bầm với những vết xước bầm máu như những sợi cỏ chết trên người hấn. Hìn cuống quýt chạy vào hang mặc áo quần rồi quay ra. Trời ơi, Y Đăm đã đến với hấn. Đứng trước mặt Y Đăm hồi lâu mà hấn vẫn giương mắt nhìn Y Đăm tựa như người đàn bà ấy từ trên trời rơi xuống.

- Hìn, về nhà ta đi - Y Đăm nói khẽ - Con Y Vui đã về rồi đấy !

"Con Y Vui đã về!" Mắt Hìn mở đi. Có thật con Y Vui của hấn đang chờ hấn ở nhà không?

- Y Đăm, mày nói sao? - Hìn hỏi lại.

- Con Y Vui của ta đã về. Hìn không muốn gặp con nữa sao?

Mắt Y Đăm nhìn Hin lạnh lùng. Mối chị run run - Tao đã tìm mày cả ngày rồi đấy!

- Y Đăm, mày dẫn tao về cho công an bắt! - Mắt Hin bỗng long lên. Hấn lùi lại, rút súng cầm tay.

- Người Khùa không kêu tiếng con mang, đi chân con hổ. Người Khùa không nói dối. Y Đăm không nói dối.

- Thằng công an Phừn có đến không?

- Công an Phừn không bắt ai muốn làm việc tốt, muốn về thăm con. Công an Phừn có đến cũng không can gì.

Hin lưỡng lự không muốn đi. Hấn sợ. Hình ảnh Hồ Phừn máu vọt ra đầy mặt nhảy múa trong đầu hấn. Nhưng mong muốn được nhìn thấy con làm chân hấn cứ muốn đi theo Y Đăm.

- Y Đăm tao có làm người tốt được nữa không?

- Có thể làm người tốt được, nhưng bây giờ thì chưa được.

- Sao lại chưa? - Hin nhìn chòng chọc vào miệng Y Đăm, chờ đợi.

- Cái áo muốn sạch thì phải giặt nước suối trong, cái dao muốn sắc thì phải mài vào đá.

Hin quay lại bảo với bọn lính rằng, hấn vào bản để dò la tình hình. Bọn lính hỏi Hin về người đàn bà. Hin quắc mắt: "Vợ của tao đó, hấn sẽ giúp được nhiều việc".

Hin cầm cúi đi theo Y Đăm. Suốt đường đi, Y Đăm im lặng, thỉnh thoảng quay lại nhìn hấn hồi lâu bằng đôi mắt đen sâu thẳm. Một lúc, Hin chợt hỏi:

- Y Đăm. Tại sao cái hôm ấy mày đi với công an Phừn bỗng cả con Vui đi theo. Tao nghe nói mày theo công an Phừn làm vợ.

Y Đăm ngừng bước, ngoảnh lại:

- Hôm đó, con Y Vui đau bụng. Tao bế con theo Hồ Phừn đến y tá biên phòng nhờ nó cho cái thuốc chữa bệnh cho con. Mày nghe ai nói sai vậy?

- Tao nghe bọn Vàng Pao nói. Tao tức lắm nên tao chém Hồ Phồn để trả thù. Vậy mày không lấy công an Phồn làm chồng thật chứ?

- Thật. Hồ Phồn thương tao cũng như thương dân bản Sương này. Hồ Phồn cũng là người Khùa, người Khùa không cướp vợ người Khùa khác đâu!

Hin không hỏi gì nữa, trong hăn xôn xao những ý nghĩ không mạch lạc.

Đêm đến rất lâu, hai người mới về tận nhà Y Đăm. Căn nhà sáng đèn. Hin rón rén bước lên cầu thang, nín thở, trông mỡ đánh trong ngực. Y Đăm mở cánh cửa. Ánh sáng ngọn cà boong bung ra từ cửa mở xuyên vào đêm đen, soi rõ những hạt mưa bụi li ti đang hoảng loạn rơi xuống. Hin đứng nép bên cửa một lúc rồi khom người bước vào. Trước mặt hăn, hai người con gái trẻ giống nhau như hai chị em đang đứng nép vào nhau nhìn hăn bằng những ánh mắt rất lạ. Bắt gặp những ánh mắt ấy, Hin như bị chói chang, hăn lấy tay che mặt, cúi rạp người xuống. Trong chốc lát, hăn run sợ và toan chạy ra cửa.

Y Đăm cầm tay Hin, nói với hai người con gái?

- Anh của Y Lan, pú của Y Vui đây - Chị nói với Hin - còn kia là em gái Y Lan và con gái Y Vui của Hin. Cái mắt của mày không nhận ra sao?

Cái mắt của Hin không nhận ra. Hai người con gái giống nhau quá, lại trẻ gần như nhau.

Một trong hai người con gái bỗng bật khóc, chạy vào buồng làm Hin giật mình sợ hãi. Đó là Y Vui.

Chiều nay, Y Lan đến trường báo cho Y Vui một tin làm Y Vui choáng váng.

- Em Y Vui, em về bản Sương với chị.

- về thăm mẹ Y Đăm à?

- ừ, về thăm mẹ Y Đăm và thăm pú nữa.

- Pú nào?

- Pú đẻ của Y Vui đó.

Y Vui lạ quá. Y Vui làm gì có pú nữa. Pú Y Vui chết rồi. Y Vui không tin, nhưng bây giờ thì Y Vui đã tin pú còn sống. Cả chiều nay, Y Vui chờ đợi pú về. Nhưng sao pú lại đáng sợ thế. Y Vui không thể tin được người đàn ông xấu xí, có bộ mặt như mặt con chồn ấy lại là pú của mình. Y Vui ôm mặt quỳ xuống sàn nhà trong buồng. Y Đăm vào, vuốt tay lên má con. Bàn tay Y Đăm run run. Chị thấy mái tóc của con gái dài thêm, người sum suê hơn. Có thể nào người con gái đáng yêu này lại có người cha đang đứng ngoài kia!

- Y Vui, pú con đã về đó. Pú... - Y Đăm nhe răng ngào không muốn nói thật cho Y Vui biết Hin là biệt kích, nhưng cái miệng của chị bật nói ra - Pú của con làm biệt kích.

- Một tiếng sét nổ bên tai Y Vui. Y Vui choàng đứng dậy, hất mái tóc ra sau lưng, sững sờ đưa bàn tay sờ soạng lên miệng Y Đăm, tưởng như những lời ấy không phải phát ra từ miệng mẹ.

- Pú của con là biệt kích đó!

Y Đăm tàn nhẫn nhắc lại. Người đàn bà đã có sức chịu đựng với nỗi đau. Y Vui chột chạy ra khỏi buồng, lao đến Hin. Cô bỗng đứng phắt lại, tay giơ về phía Hin như xua đuổi một cái gì. Hin lùi lại mắt lăm lét hoảng sợ. Y Đăm bước lại ôm lấy con gái.

- Hin. mày trông con đây. Con của ta lớn như cây lồ ô đã ra lá, Hin không thương con sao?

- Không, người này không phải pú của con! - Y Vui giãy giụa trong vòng tay mẹ.

Hin như khúc gỗ bị trồng. Mắt Hin mở to không chớp nhìn con. Hắn không thể tưởng tượng nổi con hắn đã lớn đến thế này. Rồi hắn bước tới rụt rè cầm tay Y Vui quỳ xuống.

- Con - Hấn nấc lên - Tao có tội nhiều !

Y Vui rút tay lại như chạm phải rắn. Cô sợ hãi nhìn người đàn ông xa lạ, bắn thủi đang gục xuống khóc nức nở.

Y Lan đứng dựa lưng vào vách nhà, tay xoắn xoắn đuôi tóc trước ngực, răng cắn chặt môi dưới.

Y Lan nhìn Hin đang quần quai trên sàn nhà với ý nghĩ chua chát: "Tại sao hấn lại là anh của mình?".

Hin khóc rất lâu. Không khí căn nhà sàn nặng nề. Ngọn cà boong rưng rưng, tỏa ánh sáng vàng buồn. Ngọn đèn cũng như đau xót cho cảnh ngộ đáng thương này. Không ai nói với ai lời nào chỉ có tiếng nức nở của Hin thỉnh thoảng lại rung lên từng đợt. Bây giờ, Hin đã tin rồi.

Hồ Phừn và tiếp sau là cụ Sa Đa bước vào. Nhanh như một con mèo, Hin nhẩy phóc vào xó nhà, rút súng cầm tay. Cụ Sa Đa rút cây mác, chỉ vào mặt Hin:

- Thăng Hin, con chó lạc đường còn nhớ nhà, con chim cú mèo bị đuổi còn nhớ tổ, còn mày không bằng con chó, con cú mèo.

- Không, anh Hin đã thấy đường đi rồi đó. Hồ Phừn cầm cây mác của cụ Sa Đa nâng lên và bước tới trước mặt Hin. Hin nín thở, nhắm mắt khi thấy vết sẹo trên mặt Hồ Phừn - Anh đã thấy đường đi rồi phải không anh Hin.

- Tôi đã... - Hin lắp bắp. Tay hấn buông rơi khẩu súng - Các anh công an cho tôi sống!

- Không cho mày sống! - Mắt cụ Sa Đa bắt lửa cà boong sáng lên như hai ngọn đuốc. Cụ vung cây mác lên, cây mác loáng loáng như một tia chớp. Mày là biệt kích, là con hổ dữ, tao bắt mày phải chết! - Cụ Sa Đa xông tới, Hin hoảng hốt cúi xuống run rẩy. Hồ Phừn đứng chặn cụ Sa Đa lại, cầm tay Hin nâng lên.

- Anh Hin, anh được tha chết và sẽ được làm người bản

Sương.

- Tôi, tôi muốn lắm... - Hìn lập cập nói, ngược mắt nhìn Phừn cầu khẩn.

-Nhưng cái bụng của anh phải như nước suối trong. Anh phải nghe lời công an và dân bản.

Cụ Sa Đa đâm cây móc vào cột nhà, mũi móc cắm ngập vào cây tấu, cán móc rung bần bật.

- Nghe lời công an, nghe lời dân bản thì mày khỏi chết. Đây, vợ con mày, em gái mày đây, mày muốn được làm chồng, làm anh, làm cha, cái tay của mày phải làm việc tốt cho người Khùa, cái đầu mày phải nghĩ điều hay cho người Khùa !

- Dạ, việc gì con xin làm ngay - Hìn cầm tay Phừn lắc lắc, cười méo mó - Công an Phừn, mày không thù tao thật à? Mắt Hìn bắt gặp vết sẹo sáng bóng như ngọn lá ướm gập nắng trên mặt, Phừn.

- Tôi chỉ buồn vì cái đầu của anh không biết được việc thật. Bây giờ anh biết rồi đó. Anh phải làm được việc gì để trả cái sai của mình.

- Tôi sẽ làm, làm theo lời công an, lời người Khùa...

X

hân đội truy lùng đã vượt Phu Con Kên, băng lên Cà Chô, thọc sâu vào vùng rừng Phu Ác, tiếp cận cao điểm 2017.

Hôm qua, phân đội dùng máy vô tuyến bắt hên lạc với đồn. Máy vô tuyến hai oát đưa lên đỉnh núi cao, hên lạc rất tốt. Đúng như đồn trưởng Tạ dự đoán lúc lên đường, bọn biệt kích đã xuống hoạt động ở bản Sương. Qua buổi hên lạc, đồn trưởng còn biết thêm: Tọa độ X có cửa hang ngầm về bản Sương. Đồn trưởng chợt nhớ những chuyện kể của cụ Sa Đa về cái hang ấy. Bọn biệt kích đã lợi dụng con đường ngầm thiên nhiên này và giữ được bí mật. Con đường ngầm ấy, đơn vị ông sẽ làm chủ. Đồn trưởng Tạ sung sướng khi nghĩ tới một ngày không xa nữa, đơn vị của ông, bang con đường ngầm ấy, sẽ nắm chặt vùng Phu Ác trong tay. Thế là cái gai trong bụng ông đã được nhổ. Ông phác thảo trong đầu một kế hoạch chốt giữ 2017 ngay sau khi nhận được bức điện.

Hồ Phồn còn báo cho đồn trưởng Tạ biết: Mặc dù trời đầy mây, nhưng mấy ngày qua, các đoàn xe vượt khẩu đều bị máy bay ném bom "tọa độ" rất trúng. Điều này chứng tỏ bọn biệt kích trên cao điểm 2017 bằng cách nào đó đã nhìn xuyên được qua làn mây chỉ điểm cho lũ giặc trời. Đồn trưởng Tạ rất nóng ruột, ông quyết tâm tiêu diệt toán biệt kích trong nội ngày mai.

Đồn trưởng Tạ trải tấm bản đồ giữa đất, ông đưa tay sờ soạng hai sợi râu trên má. Tổ trình sát và các đồng chí trong ban chỉ huy phân đội đứng xúm quanh ông. Quân ta đang ở phía đông cao điểm, cách cao điểm hai ô vuông. Mỗi ô vuông trong bản đồ bằng mười kilô mét vuông trên thực địa.

- Đồng chí Xúng, tối nay tổ đồng chí quay trở lại kịp chứ?

- Được, kịp! - Xúng đưa tay gỡ đầu. Anh cùng Hồ Sa Nôn được phân công trình sát chỗ ở của bọn biệt kích.

Rừng buổi sáng dường như còn ngái ngủ. Những cành lá rủ xuống, mặt lá ướt mưa tím thẫm. Đâu đó tiếng những con vượn hú vang nghe rét muốt khiến con người bỗng thấy tim mình thắt lại.

Cậu anh nuôi đơn vị giành chỗ cơm dẻo nhất vắt hai nắm to, gói vào ni lông, tự tay móc vào dây lưng cho Xúng và Sa Nôn. Cậu ta bây giờ không còn phàn nàn vì xoong chảo nổi lỉnh kỉnh nữa. Những ngày băng rừng vừa qua, cậu ta đã hiểu giá trị của những bát cơm nóng.

Đội trưởng Thịnh xoa tay bảo rằng nếu hai người về sớm, phân đội có thể hành quân luôn trong đêm nay. Anh đọc một câu thơ mới nghĩ ra để tặng hai chiến sĩ trình sát.

... Hồ Sa Nôn cam đoan rằng chưa bao giờ thấy loại hoa ấy. Riêng Xúng, anh đã biết nó trong một lần lên đỉnh cao 2017 trước đây. Loài hoa không tên, màu tím, cánh không xòe ra mà cuộn lại hình một trái tim. Loài hoa này chỉ nở về mùa rét, sống ở độ cao trên một ngàn mét.

Bông hoa nằm trên bàn tay rét cồng của Xúng. Từng cánh hoa mịn màng, Xúng đưa tận mắt nhìn và thấy rõ lớp lông màu tím phủ ngoài. Những giọt mưa đọng trên cánh hoa trở nên đỏ tươi như những giọt máu ứa ra từ một quả tim. Xúng ngắm nhìn hồi lâu và chắc lưỡi tiếc rằng, nếu có đội trưởng Thịnh, thế nào cũng có một khổ thơ cho loài hoa này rồi.

- Ta phải đặt tên cho nó! - Xúng vò đầu nói với Hồ Sa Nôn.

- Đúng, ta phải đặt tên. Hoa đẹp mà không có tên cũng như người con gái đẹp mà bị điếc.

- Đặt tên gì nhỉ?

Nôn mỉm cười nhìn Xúng, tinh nghịch:

- Y Lan, hoa Y Lan!

Xúng véo vào lưng Sa Nôn. Tuy nhiên, anh cũng im lặng ép bông hoa vào sổ tay. "Y Lan, phải rồi. Y Lan như bông hoa màu tím này, anh sẽ giữ em mãi ở nơi con tim đang đập".

Sa Nôn kéo áo Xúng và sắc mặt thay đổi. Cậu ta nhìn thấy một cành cây bằng ngón tay bị bẻ gãy. Vết cây gãy còn tươi.

- Từ này đến giờ, anh Xúng có bẻ không? - Nôn chỉ cành cây gãy, hỏi.

- Không!

Đến những vùng rừng có biệt kích, thổ phỉ hoạt động, một quy định của các chiến sĩ là không được để lại dấu vết gì, dù chỉ là bẻ gãy cành cây vật lá, làm gãy một cành củi khô... Xúng đến nâng cành cây bị gãy lên và anh bỗng phát hiện đây chính là con đường bọn biệt kích vừa đi qua.

Hai người hối hả cắt đường đi tiếp. Nếu trong các đợt tuần tra, truy lùng, các chiến sĩ biên phòng có nhiều niềm vui, thì việc phát hiện ra dấu vết của kẻ thù là niềm vui lớn nhất.

Một tiếng nổ long trời làm rừng nghiêng ngửa, lá cây đập vào nhau ràn rạt, củi mục trên các cành cây lao xuống đất. Tiếng nổ đập vào các ngọn núi dội trở lại rền rĩ. Núi rừng gầm gừ tức giận.

Hai người đã đến gần địa điểm đóng quân của bọn biệt kích. Họ bò nhanh đến hướng vừa có tiếng nổ.

Sau những lùm cây mi cắt, thấp thoáng những bóng đen di động. Xúng dụi mắt nhìn lần mà chẳng phân biệt được đó là người hay vượn. Vượn thì đúng hơn. Những con vượn đang đi, mặt đũa nào cũng lông lá, râu ria. Chỉ nhận ra chúng là những tên biệt kích bởi bộ quần áo da beo chúng mặc trên người.

Lũ vượn đi qua trước mặt hai chiến sĩ trình sát rồi lủi nhanh về phía trung tâm vạt bằng cao điểm. Xúng vẫy tay ra hiệu cho Hồ Sa Nôn chạy. Trước mặt Xúng, một bệ phóng tên lửa hiện ra.

Xúng sững sờ đưa tay xoa lên khối thép lạnh ướt át, mùi thuốc nổ còn khét lẹt. Chính ở cái mỏm núi này, chính cái khối thép này đã làm cho chiến dịch vận tải mùa khô trên tuyến đường 12A thiệt hại. Xúng rút lựu đạn. Phải cho nó lăn xuống vực. Nhưng Hồ Sa Nôn giật tay Xúng, trợn mắt:

- Xiêu điên à?

Xúng sực nhớ mình đang ở bên sát nách bọn biệt kích. Anh cài lựu đạn vào thắt lưng, thở hộc ra.

Hai người bò quanh vạt bằng cao điểm và đã xác định được các địa điểm của bọn biệt kích. Xúng vẽ sơ đồ các địa điểm ấy cùng con đường phân đội sẽ đi đêm nay. Lúc này, trời đã sắp tối.

Trở về chừng nửa đoạn đường, Xúng bỗng thấy trên mặt đất những vết giày răng chó. Trong chớp mắt, từ một lùm mi cắt, tiếng súng AR15, phát ra rặng rắc, hoảng loạn, Hồ Sa Nôn ôm bụng ngã xuống. Xúng nằm xuống đất, lăn mấy vòng. Anh bật khoá an toàn khẩu AK, nhằm phía vừa có tiếng súng AR15, miết cò. Khẩu súng nảy lên, từng loạt ngắn. Khi khoá nòng khẩu AK báo hết đạn trong băng, tiếng súng im hẳn, Xúng bỗng nhận ra rừng núi yên tĩnh lạ lùng. Con chó cắn lén đã bỏ chạy.

Xúng nghe bên hông trái đau nhói. Anh sờ tay lên đó và chạm phải dòng nước nóng ấm tuôn ra đầm đìa trên vạt áo bị đạn khoan thủng. Anh bèn đến bên Hồ Sa Nôn và nghen ngào khi thấy khuôn mặt của bạn tái xám, mắt nhắm nghiền. Hồ Sa Nôn bị nhiều vết thương.

Xúng rút cuộn băng bên lưng Nôn, băng bó cho Nôn. Không đủ. Anh lấy thêm cuộn băng của mình nữa. Cũng không đủ. Xúng lần tay cởi áo, cầm dao găm cắt vạt áo phía trước xé ra băng cho Nôn. Mỗi cử động anh đều phải nghiến răng, cơn đau từ phía hông trái nhói lên. Băng cho Sa Nôn rồi, Xúng vẫn nhớ vết thương của mình chưa băng được. Nhưng lúc này, anh đã

kiệt sức. Núi rừng quay cuồng điên đảo, trăm đốm hoa cà hoa cải nháy múa trước mắt anh.

Những con sóng biển chồm tới, hung hãn bổ xuống bãi cát. Xứng đứng trên bãi biển nhìn về phía chân trời xa. Một sợi chỉ màu tím căng thẳng nơi giáp giới giữa trời và biển. Bình minh. Sợi chỉ hồng lên. Rồi biển như một chậu vàng vô tận đang sôi. Con thuyền của anh lướt đi nhẹ nhàng trên sóng đến chân trời ấy khối cầu lửa đỏ lựng. Mũi thuyền anh nhấp nhô nhoi lên đóp quả cầu lửa ấy.

Xứng đưa tay sờ túi áo ngực. Trong lúc nửa mơ nửa tỉnh, anh sức nhớ cái bản đồ vẽ địa điểm của bọn biệt kích. Phải đưa nó về cho phân đội kịp đến đánh chúng đêm nay.

Khuôn mặt Y Lan như một vầng trăng chao đảo trên bầu trời. Xứng ngược lên và bắt gặp cái nhìn yêu dấu của Y Lan. Đôi môi Y Lan đỏ mọng như hai trái ớt chín, đang hát bài hát Khùa. Tiếng hát réo rắt, bay vào những đám mây, bay lên những vì sao và cũng lung linh như những vì sao ấy. Xứng đưa tặng cho Y Lan bông hoa "Y Lan" mà anh đã thầm đặt tên. Mặt Y Lan đỏ bừng, e thẹn và sung sướng.

Xứng sức tỉnh. Ánh sáng làm mắt anh lim dim. Sao chói thế này. Bàn tay anh nặng như hai hòn đá, không nhấc nổi được nữa. Anh ráng sức nâng nó lên. Cuối cùng, anh chống được hai khuỷu tay xuống đất. Xứng trườn tới bên Hồ Sa Nôn. Cơ khát từ đâu kéo đến làm miệng anh đắng ngắt, khô khốc, nóng ran như có thỏi sắt đang cháy. Tiếng "nước" vang lên trong đầu, lặp đi lặp lại, rồi gào thét điên dại. Xứng cúi đầu xuống, miệng cắm vào lớp lá mục ngâm nước trên mặt đất. Anh không còn nhận ra mùi hăng hắc khó chịu của lá mục ẩm ướt nữa, chỉ một cảm giác mát rượi tứa ra từ miếng lá mục trong miệng. Khi đã mút khô chiếc lá, anh lại cúi xuống ngâm thêm miếng nữa. Rồi miếng

nữa...

Phân đội có biết anh và Hồ Sa Nôn bị bọn biệt kích bắn bị thương không? Liệu tiếng súng có vọng đến phân đội không? Đồn trưởng Tạ đang chờ anh, phân đội đang chờ anh. Nhưng làm sao về được bây giờ? Xúng nhìn Sa Nôn đang mê man. Không, anh không thể để Sa Nôn lại một mình. Xúng chống khuỷu tay phải, ngồi dậy. Cánh tay trái bị vết thương dưới sườn làm không cử động được nữa. Anh buộc khẩu súng của Nôn vào chân mình, rồi dùng tay phải xốc Môn lên lưng. Nhưng khi Nôn vừa nằm nửa người trên lưng Xúng thì cơn đau từ vết thương bị chấn động làm mắt Xúng mờ đi, chân tay tê dại. Mồ hôi vã ra thành hột trên mặt anh.

Không thể nằm yên đây được. Phải trở về. Tám bản đồ trong túi áo phải được cho phân đội ngay đêm nay.

Xúng nghiêng rặng lạt Hồ Sa Nôn lên lưng. Hai bàn chân tỳ bám vào đất, Xúng bắt đầu trườn đi.

Phía trước, phân đội đang chờ. Phía trước...

Đất mát quá, Xúng tỳ má lên mặt đất. Anh bỗng thấy chưa bao giờ đất gần gũi như lúc này.

Bản đồ trong túi phải đưa cho phân đội tối nay.

Tay anh sờ soạng níu một gốc cây. Hai chân co lên, trườn tới, trườn tới...

Phải sống chứ. Phải sống để gặp phân đội.

Sao lúc này Sa Nôn nặng như một hòn núi đá. Súng đâu rồi?

Xúng quờ quạng và nhận ra khẩu súng của anh vẫn quàng ở cổ...

"Xúng mỉm cười với đồn trưởng Tạ. Anh đứng nghiêm, đưa cho đồn trưởng tám bản đồ. Xúng đi trước dẫn đường cho phân đội..."

Tay anh toài tới bấu vào một gốc cây. Nhưng cánh tay của anh

đã mỏi nhừ, bàn tay không còn nắm được gốc cây nữa.

"Y Lan từ xa chạy tới, cầm lấy tay Xúng, nâng anh dậy. Khuôn mặt Y Lan đỏ bừng, đôi mắt nhìn anh như đang nhìn vào nơi nào xa thẳm. Xúng đứng dậy đi theo Y Lan. Bước chân Y Lan thoăn thắt, thoăn thoắt... Nhưng Xúng gọi giật Y Lan trở lại, khi sức nhớ Hồ Sa Nôn chưa ai dắt đi cả..."

Không, bằng cách nào cũng phải đưa sơ đồ cho phân đội tới nay.

"Biển xoăn lên những đợt sóng khổng lồ. Con thuyền văng lên cao, rơi xuống, xoáy tròn như chiếc lá khô trong trận bão. Biển gầm gừ như con thú bị thương. Xúng ghì chặt tay lái. Con thuyền cuời trên những đỉnh sóng, lướt đi băng băng, cồn cát vụt sáng dưới ánh bình minh. Sóng cát nhấp nhô như một thảm ren. Xúng gào to để át tiếng biển. Tiếng gào lặp lại những từ cần nhấn mạnh để người nghe không cần nghe trọn cả câu vẫn hiểu được. Nó thành thói quen nói lắp, Xúng vẫn giữ mãi đến bây giờ".

Phải bò về phân đội chứ. Năm thế này thì bao giờ gặp được đồn trưởng.

Xúng nói với Y Lan thế này:

- Bao giờ em về thăm quê anh, em sẽ yêu biển cả như yêu núi rừng vậy.

Y Lan nhìn đi xa xăm, mắt đen long lanh như đã đứng trước mặt biển rồi.

- Cuối nhau xong, em sẽ về quê anh... Gió nồm buổi chiều mát rượi. Em sẽ nghe tiếng phi lao réo rắt như có hàng trăm chiếc khèn bè đang thổi. Anh sẽ bơi thuyền đưa em đi giữa biển bình minh. Chúng mình sẽ trôi vào quãng sáng rực rỡ của mặt biển và bầu trời.

- Em sẽ rất thích, như con chim tập bay đó anh..."

Liệu phân đội có biết anh và Sa Nôn bị thương không?

"... Cụ Hồ Sa Đa cầm tay Xúng và Y Lan giờ cao lên:

- Đến mùa lúa chín ta sẽ cho hai cháu cưới nhau!"

Xúng nằm nửa mê nửa tỉnh. Những suy nghĩ chợt đến, chợt đi đan chéo nhau trong đầu anh. Tay phải Xúng luôn quờ tới trước. Khuôn mặt anh tái xám, tóc uớt át, rủ xuống trán. Máu từ vết thương hoà vào nước mưa ngấm xuống đất rừng.

Xúng bỗng nghe mơ hồ như có ai gọi bên tai. Một bàn tay nhẹ nhàng nâng anh dậy. Rồi hai, ba... rất nhiều bàn tay đỡ lấy người anh. Xúng mở mắt, mỗi một. Đất trời quay cuồng nghiêng ngửa. Từ trong đám mây trắng loá trước mặt hiện ra một khuôn mặt rõ dần. Đồn trưởng Tạ! Đồn trưởng đã đến. Xúng nhắm mắt, niềm cảm động làm anh ngất đi. Khuôn mặt đồn trưởng chìm vào đám mây, lúc sau lại từ từ hiện lên cùng những khuôn mặt khác: đồn phó Huynh, đội trưởng Thịnh, binh nhì Quang, cậu anh nuôi... Xúng nhìn thấy rõ lắm. Phân đội đã đến thật rồi, đã tìm ra anh rồi! Xúng đưa tay sờ rầm trên khuôn mặt đồn trưởng đang cúi xuống sát mặt anh. Hơi thở của đồn trưởng nóng gấp. Đôi môi tái xám của Xúng nở một nụ cười làm khuôn mặt anh rạng rỡ.

- Đồn trưởng... Các đồng chí... - Xúng lắp bắp, yếu ớt

Đồn trưởng Tạ ôm chặt lấy Xúng trong tay và nhìn âu yếm vào đôi mắt đã mỗi một quá sức của Xúng. Chính lúc này, Xúng thấy mình đã kiệt sức. Anh nghe mơ hồ những giọt máu cuối cùng chảy nhè nhẹ vào tim.

- Bản đồ trong túi áo... Các đồng chí!...

Rồi người anh lâng lâng nhẹ bỗng, bay đến một nơi nào xa lắc.

- Các đồng chí... Xúng dần chút không khí còn lại trong ngực, nói lời cuối cùng. Anh đã kiệt sức vì mất nhiều máu.

Đêm đen giăng bốn phía.

Đội trưởng Thịnh sờ soạng trên mặt đất. Tất cả tâm trí của anh dồn vào đôi bàn tay. Phía trong lùm cây mi - cắt, tiếng bọn biệt kích đang chửi rửa nhau. Chúng đang cãi nhau chuyện gì đó. Có tiếng đấm đá. Thịnh thoáng có vết lửa nháng lên. Ánh sáng của những bật lửa "ga" xanh nhợt soi trên một khuôn mặt lông lá đang dẩu mồm châm thuốc.

- Đây rồi! Thịnh thở phào. Tay anh đã nhận ra một vật lạnh, cứng. Quả mìn định hướng! - Chà, bọn biệt kích cái mìn nhiều gói! - Thịnh xoay mặt trái mìn vào phía lán bọn biệt kích. Anh mỉm cười khi nghĩ đến tụi biệt kích sẽ ăn những viên bi trong trái mìn này.

Thịnh lại trườn đi. Những trái mìn cây-mo, lựu đạn mỏ vịt lần lượt bị anh khoá chốt. Khi đã tin chắc không còn quả mìn nào lọt khỏi tay mình nữa, Thịnh bò trở lại.

Đồn trưởng Tạ nằm sau một khóm trúc. Ông nín thở chờ đợi. Thoáng thấy đội trưởng, ông yên tâm. Nãy giờ đồn trưởng Tạ cứ thấp thỏm sợ rủi, lỡ tay làm mìn nổ thì coi như hỏng. Chẳng những Thịnh hy sinh mà phân đội khó tiêu diệt gọn lũ biệt kích.

- Báo cáo xong! - Thịnh rỏ tai đồn trưởng.

Đồn trưởng Tạ vừa mừng vừa buồn ngủi. Đáng lẽ giờ phút này, cậu Xứng phải được cùng nổ súng, hưởng cái hạnh phúc tiêu diệt kẻ thù. Lúc Xứng tắt thở, ông ôm Xứng đứng rất lâu. Từ hồi chín năm chống Pháp đến nay, ông đã nhiều lần chứng kiến cảnh hy sinh của đồng đội, nhưng chưa lần nào ông cảm thấy trái tim mình nhói đau đến vậy. Ông đặt nhiều hy vọng vào người chiến sĩ trinh sát này, mỗi khi ông soi gương thấy tóc mình bạc thêm, và khi đầu gối ông lúc trái gió trở trời lại đau buốt, đòi nghỉ ngơi. Ông bỗng nghĩ đến Y Lan, người yêu của Xứng, và khóe mắt ông cay cay.

Theo bản đồ Xúng vẽ, phân đội đã hành quân cả đêm và tiếp cận địa điểm bọn biệt kích trú quân lúc trời chưa sáng.

Đồn trưởng Tạ giờ cây củi mục có ánh lân tinh hoa lên một vòng. Theo hiệu lệnh, các tổ triển khai bò vào lùm mi - cắt. Đồn trưởng Tạ bò bên cạnh đội trưởng Thịnh. Mắt ông căng ra, nhìn trùng trùng về phía trước. Đây, bọn chúng đây rồi! Kẻ đã lén lút tìm cách phá hoại chiến dịch vận tải trên đường 12A, kẻ đã phá hoại bản Sương, kẻ đã giết mất chiến sĩ Xúng thân yêu... khẩu súng trong tay đồn trưởng Tạ tóe một bầy đom đóm. Tiếng AK đồng loạt như rang ngô bốn phía. Một tiếng nổ bung lên, lửa tấp vào đầu đồn trưởng Tạ nóng rát. Lùm mi - cắt chìm trong khói bụi mù mịt. Bọn biệt kích chấp điện và những quả mìn định hướng đã nướng thiêu chúng.

Cả phân đội lao vào lùm mi cắt. Hơn mười tên biệt kích nằm bất động, bị những viên bi thép sản xuất từ nước Mỹ bằm lỗ chỗ.

Trời hửng sáng. Buổi sáng trên cao điểm 2017 thật kỳ lạ. Thoạt tiên, mây mù phía dưới sáng lên long lanh bảy sắc cầu vồng, vầng ánh sáng hắt lên chiếu ngang lưng trời. Những mỏm lèn rặng cửa như những chiếc răng ma quái cắn cấu lên bầu trời màu máu. Rồi một đường vàng phứt chốc viền lên những mỏm lèn đó hết như có ai vừa thả một dải lụa từ trên trời rơi xuống. Núi rừng màu đen dần dần được tô điểm bởi những mảng sáng, tựa một bức tranh sơn mài. Cây CỐI trên cao điểm rõ dần từ trên ngọn xuống, bụng lá bắt nắng trước. Rồi tất cả bỗng sáng bừng lên, gây cho con người có cảm giác rộng lớn, vời vợi.

Kiểm tra toàn bộ chiếc lán, phân đội phát hiện một tấm bản đồ. Đây là tấm bản đồ của tên Phảy, có đánh dấu cửa hang ngầm về bản Sương. Một bản danh sách toán biệt kích. Hai mươi lăm tên đã về bản Sương, còn lại trên này mười lăm tên nữa. Nhưng sao chỉ có mười xác chết? Năm tên nữa đi đâu?

Đồn trưởng Tạ bước đến bên một cái xác mà chắc chắn hẳn là tên biệt kích trẻ tuổi nhất. Khuôn mặt bụ bẫm, chưa có râu, ngửa ra như đang ngạc nhiên điều gì. Mắt hắn chưa nhắm hẳn, cặp mắt đang nhìn lên bầu trời như muốn hỏi tại sao mình chết. Những tên lính này ra đi phá hoại mà chẳng hiểu vì sao. Chúng đã biến thành những con thú rừng hoang dã và hung hãn, chỉ biết bóp cò súng để nhận tiền thưởng. Mỗi chuyên biệt kích, mỗi thằng đã lĩnh trước năm vạn, khi về lĩnh thêm năm vạn nữa. Mà nếu có chết thì tướng Vàng Pao đã hứa sẽ cúng ma một con bò. Thế mà giờ đây, cái xác của hắn nằm đây, lạnh giá và cô đơn, không ai biết đến. Đồn trưởng Tạ bỗng thấy có cái gì như lòng thương hại trong ông. Chắc rằng hắn cũng có một người mẹ, giờ đây có biết con mình đã chết như thế nào không? Và cho đến khi ngừng thở, người mẹ ấy cũng nấc lên đau đớn vì nắm xương tàn của đứa con trai còn khô mục ở phương nào. Biết đâu, hắn cũng có một cô gái nào đó, ngây thơ và chung thủy đang chờ đợi, đang khắc khoải lo âu cho số phận người yêu, khóc cạn nước mắt trong một đêm trăng! Khi chưa giáp mặt với bọn chúng, đồn trưởng Tạ cũng như các chiến sĩ chỉ mong sao thấy được một tên biệt kích để hành hình. Nhưng bây giờ đứng trước xác chết của kẻ thù, ông cảm thấy thương hại. Ông thương những người mẹ và những người vợ bất hạnh có con, có chồng đi phá hoại để nhận lấy cái chết ở nơi núi rừng hoang vu. Tuy nhiên, ông sẽ rút súng ngắn bắn chúng chết, nếu chúng còn sống chống cự lại.

Đồn trưởng Tạ ra lệnh tập hợp toàn phân đội... Các chiến sĩ sau gần mười ngày băng rừng đều gầy rộc hẳn đi. Tuy vậy, mắt ai cũng sáng, và đồn trưởng Tạ hiểu rằng họ cao lớn thêm. Sự trưởng thành qua gian khổ. Phân đội có thêm kinh nghiệm vượt vùng lầy Phu Con Kên. Cứ nom cậu Quang đó thì đủ biết. Bữa ra

đi, ông lo Quang không chịu nổi gian khổ. Lính mới bóc tem mà! Thế mà bây giờ, xem ra đã ăn chịu, tuy đôi má bánh đúc có phần lẹm đi... Và phân đội đã có người ngã xuống. Ông cảm thấy buồn, nhưng ông kịp kiềm chế không để nước mắt tràn ra. Có một bàn tay nào đó đang bóp lấy cổ ông làm ông tức thở, ghen ngào. Trong những cặp mắt đang nhìn ông kia, còn thiếu một cặp mắt nữa. Cặp mắt luôn mở to của Xúng.

Mắt mọi người nhìn về phía xa, im lặng trang nghiêm. Đồn phó Huynh ôm trong tay thi thể của Xúng. Thi thể anh được liệm bằng những chiếc võng bạt của các chiến sĩ trong phân đội.

Đồn trưởng Tạ đi về phía đồn phó Huynh. Các chiến sĩ cũng im lặng đi theo ông. Đồn phó Huynh đặt thi thể người tổ trưởng trình sát lên chiếc bệ phóng tên lửa của bọn biệt kích. Đội trưởng Thịnh vừa đào huyệt vừa lau nước mắt. Chưa bao giờ Thịnh khóc, nhưng lần này anh đã khóc. Hai chiến sĩ trong tổ trình sát đến ôm lấy thi thể người tổ trưởng hồi lâu, tưởng như họ còn hy vọng được nghe tiếng thở của Xúng.

Đồn trưởng Tạ quyết định mai táng Xúng trên cao điểm này, mảnh đất mà đơn vị đã đổ mồ hôi và máu để làm chủ nó. Quyết định này được phân đội đồng ý. Mọi người đều muốn Xúng sống mãi với cao điểm quanh năm đầy ánh sáng và gió trời, cùng đồng đội canh giữ Tổ quốc, canh giữ con đường Hồ Chí Minh.

Loạt súng nổ vang vĩnh biệt người đồng chí. Lúc này đồn trưởng Tạ thấy khóe mắt mình cay cay. Trước mắt ông, người chiến sĩ thấp, tròn lẳn, da ngăm, mắt luôn mở to, tay gãi đầu hiện ra, bước rùng đi trước mở đường cho phân đội. Hai giọt nước mắt như hai viên bi nung nóng lăn qua gò má ông. Ông đưa tay gạt nhanh. Xung quanh, các chiến sĩ vừa lau nước mắt, vừa ném lên mộ người đã khuất những cành lá.

Đồn trưởng Tạ chia đôi phân đội. Bộ phận dân quân cùng đồn

trưởng đưa Hồ Sa Nôn theo đường hang đá về bản Sương, theo kế hoạch hiệp đồng chiến đấu với đồn phó Hồ Phùn qua vô tuyến điện. Bộ phận còn lại gồm các chiến sĩ công an vũ trang do đồn phó Huỳnh làm chỉ huy trưởng, đội trưởng Thịnh chỉ huy phó mở hai mũi truy lùng bọn biệt kích còn sống sót. Sau khi truy kích thắng lợi, quân ta sẽ lui về chốt trên điểm cao này luôn.

Đội trưởng Thịnh xoay tay bảo rằng trong nội hai ngày tới sẽ tóm gọn bọn biệt kích còn sống sót.

XI

Trước khi rút theo hang đá trở về, đồn trưởng Tạ điện báo cho Hồ Phồn biết ngoài toán biệt kích của Hìn, còn có thêm một toán hai mươi tên nữa đã về bản Sương. Hồ Phồn nhận bức điện này ở nhà cụ Hồ Sa Đa.

- Pú Sa Đa - Cầm bức điện trong tay, Hồ Phồn không nén nổi xúc động. Phân đội do đồn trưởng Tạ chỉ huy đã đánh vỡ mặt bọn biệt kích trên cao điểm 2017. Anh vừa chạy vừa gọi pú Sa Đa - Các công an và dân quân đánh thắng bọn biệt kích rồi!

Pú Sa Đa đang vót tên dưới gốc cây táu nghe Phồn gọi đứng dậy vung cây mác lên:

- Thằng Tạ, thằng Xứng, thằng Nôn đánh?

- Vâng!

Cụ Sa Đa nhảy phắt lên cầu thang leo hai bậc một y như thanh niên, chạy vào nhà. Cụ nhìn lên xà nhà có đánh dấu vạch than.

- Giỏi, giỏi thiệt! Mới gần mười ngày mà bọn hăn đã lên được Phu Ác đánh được bọn biệt kích - Nổi khích động làm mặt cụ đỏ bừng, chân tay cử động liên tục. Cụ đi đi lại lại rồi như sức nhớ điều gì, cụ vung cây mác lên chạy.

- Bớ lũ người già, bớ lũ thanh niên, bớ các con cháu người Khùa. Thằng Tạ, các thằng công an, các thằng dân quân đã lên Phu Ác, đã thắng thằng biệt kích.

Vừa chạy, cụ vừa kêu lên sung sướng. Tin thắng trận nhanh chóng loang ra. Người già, trẻ con, thanh niên, phụ nữ kéo đến mỗi lúc một đông dưới gốc cây táu, thành một vòng vây quanh Hồ Phồn. Y Dăm chen vào hỏi Hồ Phồn:

- Sao biết hả anh Phồn?

- Pú Tạ gửi cái điện về đó - Y Lan đứng sau Phùn đỡ lời.

Tiếng nói xôn xao. Nhiều câu hỏi tới tấp bay vào làm Phùn không biết trả lời ai. Nào công an đánh thắng có gọn như lưới sập cả bầy chim cu xanh không? Có thằng công an nào bị thương không hay toàn vẹn cả? Nào là bao giờ các công an về tận bản, buông chuối sắp chín đó rồi?... Hồ Phùn giơ cái giấy lên cao.

- Công an Tạ gửi cái điện về!

- Cái điện nói sao?

- Đọc lên nghe công an Phùn ơi!

- Cái điện nói công an và dân quân đã lên Phu Ác, đã đánh thắng biệt kích rồi!

- Biệt kích chết hết không?

- Chưa chết hết, nhưng chúng như con chồn đã sa bẫy, không thoát được đâu. Bà con, cái điện còn nói hai mươi tên biệt kích đã xuống bản ta để phá hoại. Chúng không muốn người Khùa có hạt lúa để ăn, có cái áo để mặc. Không muốn trẻ con người Khùa được học cái chữ của Pú Hồ...

Cụ Sa Đa vung cây mác lên cao, chen đám đông đến đứng cạnh Hồ Phùn. Cái tin có thêm bọn biệt kích xuống bản Sương làm cụ khó hiểu. Cụ hỏi nhỏ Phùn rằng hai mươi tên biệt kích này là ngoài toán của Hin phải không. Phùn bảo đúng như vậy. Cụ Sa Đa múa cây mác mấy vòng, mắt sáng rực:

- Dân bản Sương nghe tao nói đây. Bọn biệt kích lại về bản Sương ta nhiều. Cây mác của ta sẽ có việc làm thêm rồi! - Cụ đâm cây mác xuống đất rồi rút lên. Râu cằm cụ rung rung, cái đầu bạc trắng cũng rung rung - Người Khùa đừng sợ bọn chúng vì ta có công an biên phòng, và dân quân.

Tiếng người lại xôn xao.

Hồ Phùn bảo với dân bản rằng, ai nấy đều phải cảnh giác, đi

đâu cần thận, không được vào rừng một mình.

Khi đám đông đã tản về, Hồ Phồn lên nhà, cùng tổ công tác quân chúng của đồn (tổ đã tập trung về bản Sương hai ngày) bàn bạc kế hoạch chiến đấu sắp tới. Tổ chia về các bản, huy động thêm dân quân đến bản Sương.

Dưới gốc táo còn lại cụ Sa Đa, Y Đăm và Y Lan. Y Đăm bẻ ngón tay báo tin cho cụ Sa Đa biết đêm qua không thấy Hin về. Theo yêu cầu của Hồ Phồn, Hin phải về bản đêm qua để báo cáo tình hình của toán biệt kích cho Phồn biết. Nhưng đêm qua, Y Đăm thắp đèn chờ mãi mà vẫn không thấy Hin về. Y Đăm lại lo. Từ bữa Hin cúi đầu nhận tội và hứa sẽ lập công chuộc tội để trở lại làm người, Y Đăm thấy mừng trong bụng. Sau mười bảy năm xa cách, bây giờ, chị lại được gần chồng. Không mừng sao được khi người chồng lạc lối đã nhận ra đường đi. Bữa Y Vui trở lại trường Y Đăm nói với con thế này: "Con đừng buồn, pú Hin của con cái mắt đã sáng, sẽ thành người tốt thôi!" Y Vui bá lấy cô mê: "Con cũng muốn thế nhiều lắm!" Nhưng sao đêm qua hắn không về? Thắp đèn ngồi chờ mà bụng Y Đăm cứ phân vân. Hay hắn lại trở mặt đi theo bọn biệt kích và trốn mất rồi? Nếu vậy thì chị đau đớn biết mấy. Hay Hin đã bị lộ, bị bọn lính giết chết rồi? Một sợi mây riết thắt vào bụng Y Đăm.

- Không về? - Cụ Sa Đa thông thả vuốt râu, suy nghĩ - Tao e có chuyện gì chẳng lành - thằng Phồn! - Cụ Sa Đa gọi chỗ lên nhà. Phồn xuống, đến trước mặt Y Đăm. vết sẹo trên mặt anh đỏ lù như miếng vỏ cây dòn.

- Mà đoán tại sao thằng Hin không về? - Cụ Sa Đa vuốt vuốt tay lên lưỡi mác, hỏi Phồn.

- Chắc vì toán biệt kích mới về...

Cụ Sa Đa chớp mắt - Tao cũng nghi vậy đó!

- Bây giờ làm thế nào anh Phồn? - Y Đăm bỏ ngón tay, nhìn

Phùng, ánh mắt hốt hoảng. Y Lan cũng bước tới chờ đợi. Phùng cười làm vết sẹo trên mặt anh sáng lên.

- Các cô đừng lo. Thằng Hìn không can gì đâu!

Nói vậy cho mọi người yên tâm, chứ Phùng cũng đang khó hiểu tại sao đêm qua Hìn không về. Anh định tối nay cử trinh sát đến hang đá xem sao.



Từ cái đêm gặp Hồ Phùng và cụ Sa Đa ở nhà Y Đăm, Hìn bắt đầu thấy cuộc đời hẳn thay đổi. Như cảnh cây khô héo gặp mưa, như người mù sáng lại. Hồ Phùng đã thắp ngọn đèn trong đầu hẳn làm hẳn ngày càng nhận ra lẽ phải. Trời ơi, hẳn cũng sẽ thành người tốt, sẽ được sống với Y Đăm làm anh Y Lan, pú của Y Vui. Chỉ nghĩ vậy thôi Hìn cũng sướng run lên. Hẳn ngồi thừ ra suy nghĩ hàng giờ, thỉnh thoảng lại cười to lên.

Về bản Sương đã lâu, hẳn chưa có hành động phá hoại gì. Điều này làm bọn lính nghi ngại: "Tao còn điều tra. Đã bắt là phải có thịt thú chén" Hìn nói với bọn lính như vậy, nhưng bụng lại nghĩ "Bọn bay cứ nằm đó rồi tao sẽ cho ăn đất cả". Thực ra bọn lính cũng chẳng thích gì việc phá hoại. Chúng phải sống để trở về nhận tiền thưởng chứ. Hìn có ý định dụ bọn này ra hang, nhưng chưa có dịp. Bên cạnh đó, hẳn sợ. Tuy nhiên nếu làm được việc ấy, hẳn đã lập công với bản Sương. Hìn nhớ lời Y Đăm: "Cái dao muốn sắc thì phải mài vào đá!".

Mới thế thôi thì dùng một cái, ngày qua, một toán lính từ trên Phu Ác xuống...

Hìn ngồi dựa lưng vào một hòn đá trong hang. Một tên trong bọn mới về xưng là toán phó đang chấp tay đi lại, thỉnh thoảng, hẳn đưa mắt nhìn về phía cửa hang. Hìn cảm thấy căm ghét tên toán phó này. Hẳn cũng là toán phó như Hìn thôi sao hẳn lại có quyền bắt nạt Hìn? Hôm qua, vừa mới đến đây, hẳn đã nhẩy xổ

tới túm lấy cổ áo của Hin căn vặn tại sao Hin không phá hoại bản Sương và đặt mìn các kho tàng dọc đường 12A? Mắt hấn bắn ra những tia lửa làm cho Hin phải lấy tay che mặt lại.

- Ông Hin, nhiệm vụ của ông đến đây không phải nằm chơi! - Hấn rít lên. Hin tông một cú đâm vào mạng sườn khiến hấn ngã chúi xuống. Hấn ôm ngực nằm một hồi rồi lồm cồm bò dậy rút súng. Nhưng bọn lính đã kịp thời giật tay hấn trước khi hấn bóp cò. Một tiếng nổ khô khan như ai đánh vỡ cái gì, viên đạn chạm vào vách đá văng ra, tóe lửa. Hấn bỗng cười vang nhảy đến cầm lấy tay Hin. Hấn trầm trồ khen cú đâm của Hin rất trúng huyết.

- Nếu ông dùng nó để trừng trị tội công an thì rất tuyệt! Hấn vỗ vai Hin, cười man rợ. Hin vẫn hậm hực.

Giờ đây cái thằng khôn kiếp kia đang đi đi lại lại trước mặt Hin. Vì hấn mà đêm qua Hin không được về.

Liệu công an Hồ Phồn có nghi mình phản bội không? Liệu cái thằng toán phó chết tiệt này có cho Hin trở về bản Sương đêm nay không?

Hin đã sắp trở thành người, hấn bỗng nhảy ra cản đường. Nếu hấn biết Hin đã nghe lời công an thì... Hin bỗng rợn gáy, hấn sẽ bắn chết Hin ngay. Không, Hin muốn sống để được làm người của bản Sương, làm chồng của Y Đăm, cha của Y Vui, anh của Y Lan. Nỗi thèm khát được sống và làm người tốt bùng lên mãnh liệt, quần quai trong Hin hơn bao giờ hết.

Làm sao đêm nay về bản Sương được? Đe báo cho pú Sa Đa, cho công an Phồn biết bọn biệt kích mới đến. Chúng sắp phá nát bản Sương rồi công an Phồn ơi, Pú Sa Đa ơi! Làm sao về được bây giờ.

Hin ôm đầu. Trôn đi ư? Không được. Bọn lính mới đến canh gác cửa hang gắt gao lắm. Hin vùng đứng dậy. Một ý định chợt nảy ra. Lao thật nhanh ra cửa hang... Nhưng Hin lại ngồi xuống.

Chân Hin không thể chạy nhanh hơn viên đạn. Vả lại, nếu Hin chạy thoát được, bọn chúng sẽ tìm cách chông dôi. Phải làm sao bắt tất cả bọn biệt kích này!

Trong đầu Hin, một người phụ nữ luôn hiện ra, và lần nào cũng cầm một ông bương nước cho Hin uống, làm Hin cảm thấy mát ruột, cầm chùm dâu da chín mọng cho Hin ăn làm Hin cảm thấy ngọt ngào. Bây giờ, Hin đã biết người đàn bà ấy vẫn chưa quên Hin, vẫn búi tóc lệch sang trái, để thầm nói với mọi người mình đã có chồng. Bây giờ, Hin đã biết ai giết pú mê mình. Bây giờ Hin đã biết mình còn em gái Y Lan đẹp như một búp măng lồ ô vừa đâm lá. Và, Hin cũng có con! Y Vui, mỗi khi nghĩ đến Y Vui, có một bầy ong bay trong bụng Hin. Hin mừng, vừa mừng vừa đau xót. Vì con gặp cha mà không dám nhận. Không dám nhận vì Hin là biệt kích mà. Hin sẽ không làm biệt kích nữa đâu bé Y Vui ơi! Pú sẽ làm người tốt đấy.

Hin cùng Y Đăm lên rẫy trồng lúa, trồng ngô. Cái tay của Hin cầm cây rựa cây dao phát nương phát rẫy. Cái đầu của Hin lo cho cây lúa cây ngô. Oi, ngày ấy chắc Hin vui lắm! Hin cùng vợ mang a chổi lên nương tuốt những hạt lúa vàng óng như tấm mật ong, bỏ những trái bắp chín khô, hạt tròn căng, to như hòn sỏi. Hin sẽ mua cho con Y Vui áo mới, mua cho em Y Lan vòng bạc đeo tay...

Tên toán phó vẫn đi lại trước mặt Hin. Hắn khoanh tay trước ngực mắt nhìn xuống đất như tìm cái gì bị mất. Hin biết hắn đang toan tính chuyện phá bản Sương.

- Phải trả thù! - Hắn rít lên một mình. Rồi bước rất nhanh y như sắp được trả thù vậy. Hắn hăm hăm quay trở lại, bước tới nắm lấy vai Hin lắc mạnh:

- Bọn biệt động Sài Gòn đã giết cha tao. Nếu ông còn sống bây giờ lên đại tá rồi. Ôi... Hắn rú lên như người sắp chết. À, ra thế.

Hèn gì, khi đến đây, hắn đã xắn tay áo, rút súng thề phá nát bản Sương như voi phá. Hắn còn chỉ tay về phía đường 12A, quắc mắt bảo rằng nếu có trong tay vài đại đội, hắn sẽ tấn công chiếm con đường ấy. Nhưng sao hắn căm thù biệt động mà lại đi giết người Khùa của Hin? Cha hắn thì bị biệt động giết còn pú mê Hin thì bị biệt kích giết. Hin căm thù bọn biệt kích, Hin phải bảo vệ người Khùa!

Làm sao về bản đêm nay? Hin bức tức nhìn tên toán phó có cha bị biệt động giết đang lờ lững. Nó nhẩy ra chặn đường của Hin, không cho Hin lên rẫy trồng bắp, trồng lúa với Y Dăm, không cho Hin mua áo mới cho Y Vui, hắn giật lại chiếc vòng bạc Hin mua cho Y Lan. Phải giết hắn! Ý nghĩ lóe ra trong đầu Hin. Bàn tay Hin sờ sẫm vào báng khẩu súng ngắn. Báng súng thép nóng ran, run rẩy trong tay Hin.

"Không được! Hắn chết, nhưng công an không bắt gọn cả toán. Bọn lính giết Hin và chạy mất thôi!"

- Ong thiếu úy này! - Hin gọi tên toán phó. Tên toán phó quay lại nhìn Hin chằm chằm.

- Công an về bản Sương nhiều lắm có cả một thằng đồn phó chỉ huy. Dân quân cũng về đông lắm đó!

- Tao chẳng sợ! - Nhưng chính lúc này mắt tên toán phó thoáng ánh sợ hãi - Công an tao cũng đập chết!

- Nhưng mày chưa biết chỗ ở của công an đâu!

- Ông Hin! - Tên toán phó hạ thấp giọng - Ông nắm được tụi nó chứ?

- Tao cũng chưa biết!

- Tại sao mày về đây lâu rồi mà không biết? - Hắn nắm lấy cổ áo Hin - Mấy ngày qua mày làm gì? Đồ ăn hại?

Hin chộp tay tên toán phó bẻ quặt xuống, giọng run run:

- Bọn công an như ma, nay ở chỗ này, mai ở chỗ khác, làm sao

biết được!

- Tối nay mày phải đi với tao? - Mắt hắn bỗng sụp xuống - Tao ra lệnh mày đi một mình, tìm cho ra chỗ ở của chúng. Nếu không... - Hắn đập tay vào báng súng, đe dọa.

XII

Hãy không ngủ được. Chân tay hắt lạnh ngắt, tê cóng, không còn cảm giác nữa. Răng hắt va nhau lập cập, phát ra âm thanh cấn chặt. Mắt hắt nhắm lại, thỉnh thoảng lại mở ra thao láo, nhìn trân trân vào màn đêm trước mặt. Xín ngồi bên hắt, hai tay tì lên gối, đang gục đầu ngủ gật. Sau lưng hắt, hai tên lính bị thương đang quằn quại rên rỉ. Chốc chốc, hắt quay lại, tức giận nghiến răng ken két.

- Bay tưởng tao sướng lắm hả? Rên rầm, rên rầm! Chết đi cho rảnh mắt!

Đêm đông giữa rừng sâu Phảy thấy cái mênh mông và hoang vu đe dọa hắt. Từ màn đen trước mặt xô lại những âm thanh man rợ. Tiếng lá chạm nhau rung lên khe khẽ, xoắn tròn trước mắt. Từ đáy sâu đen thẳm của đêm, vút lên những sợi mảnh sắc của tiếng côn trùng. Lá vàng bứt khỏi cành rơi xuống gõ vào đêm tiếng động ẩm ướt. Xa xăm, nghe như có một con quỉ khát máu gầm gừ. Nó đang bò trong đêm, tiếng kêu vẫn không dứt. Con quỉ tiến lại gần, chạy ào qua biến thành cơn gió. Mưa rào rào. Phảy rụt cổ lại trong cổ áo ướt át. Từ trong đầu hắt lóe ra hai bóng người. Hắt giật mình khi nhớ lại hôm hắt cùng bốn tên lính đi tuần quanh điểm cao 2017, bất thần chạm trán hai người lạ. Hắt chỉ kịp bấm một loạt AR-15 rồi cầm đầu chạy miết. Hai người lạ bắn trả. Một tên lính chết ngay, hai tên bị thương. Riêng hắt và Xín thì không can gì. Thật là phúc cho hắt, đạn bay veo véo sau lưng...

Sau khi đụng độ với Xúng và Sa Nôn, Phảy hoang mang. Hắt không chạy về lán. "Bọn công an đã bao vây cao điểm rồi, chạy về lán chỉ có chết?". Hắt nghĩ vậy và bươn về hướng sân bay, nơi

cất giấu lương thực và điện đài dự trữ. Hắn phải thoát khỏi nơi này, còn lũ lính ra sao tùy kệ chúng. Lấy một số lương khô mang theo chiếc máy phát tín hiệu cấp cứu, Phả cất hướng tây đi miết. Hai tên lính bị thương và Xín chạy theo làm hắn rất bức tức. Có thêm bọn này, hắn chỉ vướng chân, hắn cần thoát thân một mình. Với chiếc máy phát tín hiệu cấp cứu trong tay, Phả sẽ gọi trực thăng đến và vù luôn về Viên Chăn.

Nhưng hy vọng trở về bằng trực thăng đến bây giờ không còn nữa. Phả đã hàng chục lần phát tín hiệu cấp cứu nhưng chẳng thấy tăm hơi trực thăng đâu. Hắn hết leo lên đỉnh này, lại leo lên đỉnh khác để phát cho chắc chắn. Nhưng tín hiệu cầu cứu như bay vào khoảng không vũ trụ. Hắn ngồi hàng giờ căng tai nghe ngóng nhưng chỉ âm thanh triền miên của núi rừng đập vào tai hắn. Phả nguyên rủa bọn chỉ huy.

Run rẩy, Phả đưa hai bàn tay lạnh cóng áp vào gò má gây guộc. Da mặt hắn lạnh như một miếng sắt. Phả cảm thấy màn đêm đang trườn đi quanh hắn, lạnh lùng và hăm dọa.

Nếu về được Viên Chăn, hắn sẽ bắn chết những tên chỉ huy khốn kiếp ấy. Phả sờ tay vào bao súng, nắm lấy băng súng. Mắt hắn quắc lên trong đêm tối, răng nghiến trèo trẹo. Oi, Viên Chăn, Viên Chăn! Người hắn bỗng run lên khi những hình ảnh lóa lổ, quái đản của những hộp đêm hiện ra quay cuồng trong đầu hắn. Hắn thấy trong màn đêm ánh sáng xanh nhợt, héo úa trên thân hình ghê tởm của những cô gái điếm. Nêu giờ này hắn ở Viên Chăn! Lòng hắn cồn lên những nỗi thèm khát. Phả nuốt nước bọt. Làm sao có thể về được bây giờ? Hắn bỗng rú lên một tiếng man rợ.

Làm sao về được bây giờ? Chiếc máy phát tín hiệu đã vô dụng. Phả cảm tức khi nghĩ đến giờ này bọn chỉ huy đang ngồi trong phòng có lò sưởi và những cô gái non tơ mặc cho tín hiệu của

hắn liên tục đánh về. Bọn chúng đã bỏ rơi Phảy rồi! Phảy muốn lao vào cắn xé chúng, nguyên rửa chúng. Giờ này, cái tên đại úy Mỹ khôn kiếp kia chắc đang hút xì gà, uống uyết - ky và mơ màng nghĩ đến cô gái hắn vừa chiếm được, về Viêng Chăn, Phảy sẽ giết hắn trước tiên.

Nhưng làm sao về được bây giờ? Ý nghĩ đó xoáy trong đầu Phảy. Phảy xót xa nghĩ đến số phận của mình, điều mà hắn chưa bao giờ nghĩ đến. Trước kia hắn chỉ biết đem lũ biệt kích đi để trở về nhận tiền thưởng, chìm đắm trong những cơn say, chưa lần nào nghĩ đến cuộc đời là gì. Bây giờ, như kẻ vừa qua cơn điên soi mình trước gương và hoảng sợ khi thấy hình bóng ghê tởm, bẩn thỉu của mình. Phảy lục lại những mảnh quá khứ rời rạc, gián đoạn, bởi sự cắt chia của những cơn say. Hắn cảm thấy có mùi tanh lợm bốc lên từ những mảnh quá khứ ấy. Nhưng hắn không quen hồi ức, ý nghĩ ấy nhanh chóng tan đi, chỉ còn lại nỗi hoang mang dày vò hắn.

Rồi ánh sáng vàng chói lấp loá bỗng vụt nảy trong đầu hắn. Những đồng đô la! ôi những đồng đô la. Phảy rên ư ử trong miệng. Đô la, món tiền hắn sắp lĩnh sau chuyên đi này? Năm nghìn đô la. Phảy bắt chợt sờ tay vào túi quần tựa như những đồng đô la ấy đã nằm trong đó rồi. Hắn bàng hoàng rút tay lại và chua chát nhớ rằng món tiền ấy không còn vào túi hắn được nữa.

"Tôi hy vọng đến ngày ấy sẽ gọi ông là thiếu tá Phảy" - Phảy nhớ lại lời tên đại úy Mỹ nói hôm trở về. Lúc ấy Phảy sướng bao nhiêu thì giờ đây hắn càng cảm tức bấy nhiêu. Bọn chó Mỹ chơi đùa với hắn rồi, đánh lừa hắn rồi! Không, biết đâu, về được Viêng Chăn hắn sẽ chẳng nhận quân hàm ấy. Về Viêng Chăn! Phải về bằng được! Những lời ấy gọi vang trong đầu hắn, thúc giục hắn.

Phải mở mắt, giật mình. Hắn nghiêng tai nghe- ngóng hồi lâu. Trong đêm tối có tiếng rì rào vọng lại nghe như tiếng trực thăng. Tiếng động rõ dần. Phải chồm dậy, xách máy, thét lên một tiếng mừng rỡ rồi vút vào bóng đêm, để mặc hai tên lính bị thương và Xín ngơ ngác nhìn theo.

Nhưng lúc sau, Phải quay trở lại. Tiếng động ấy là tiếng của một đàn khỉ hoảng sợ chạy trốn bầy trăn gió. Nỗi mừng lóe lên đã tắt, còn lại khuôn mặt ủ rũ, cau có. Hắn đứng ngây ra một lúc rồi bỗng giang tay quật chiếc máy vào một gốc cây. Chiếc máy méo mó, hắn càng quật mạnh hơn. Cho đến lúc quật đã mệt, hắn thở hộc ra ném vù chiếc máy vào rừng đêm. Tiếng rơi vọng lại như chọc tức hắn. Phải khạc nhổ, hắn chang cần chiếc máy chết tiệt đó nữa. Có nó, hắn cũng thêm đau lòng chờ đợi mong mỗi vô ích. Trong hắn bùng lên một quyết tâm. Sẽ băng rừng về Viêng Chăn.

- Ông Phải - Xín nói không ra hơi nữa - chúng ta nên trở lại. Không thể về Viêng Chăn được đâu!

- Tại sao? - Phải quắc mắt lên.

- Cái máy ông đã đập nát rồi, trực thăng chẳng còn đến cứu nữa. Mà đi bộ thì...

- Thì sao?

- Không có cái ăn, chết đói, chết rét mất thôi!

Nghe Xín nói, Phải mới sực nhớ lương khô hắn mang theo ít quá. Ngày qua, hắn đã chén đi gần nửa, một phần thì Xín và hai tên bị thương. Chỉ còn mấy túi gạo sảy. Món lương ít ỏi ấy không cho phép hắn về Viêng Chăn được. Hắn ước ao làm sao có được vài chục cân thịt sảy. Loại thịt sảy ở sân bay trên 2017 đầy ắp ách hàng chục bao ni lông, nhưng hắn không trở lại lấy được nữa. Làm sao bây giờ?

Trong đầu hắn bỗng nảy ra một ý nghĩ tàn ác.

- Mà muốn trở về Viêng Chăn không? - Hấn hỏi Xín. Mặc dù ghét Xín, nhưng trong tình thế này, hấn muốn có một kẻ đồng hành cho khỏi bơ vơ. Vả lại, nhờ gặp thú rừng hung dữ, hai người hơn một người chứ!

- Sao lại không! - Xín chán nản trả lời.

- Nếu vậy thì tao sẽ đưa mày về Viêng Chăn được. Phảy nắm lấy tay Xín và bật ra tiếng cười man dại - Tao nói thật đấy. Ta sẽ có đủ lương ăn!

Xín chưa hiểu. Phảy hát hàm về phía hai tên lính bị thương đang nằm rên rỉ và nói thầm với Xín:

Lương khô đang nằm đấy!

Xín giật mình ngơ ngác. Tưởng tai mình nghe nhầm, Xín hỏi lại:

- Ông nói cái gì?

- Lương khô đó! - Phảy nhăn răng ra - Đến nước này phải tính chứ mày!

- Làm thịt? Xín hốt hoảng vùng đứng dậy, nhìn Phảy rồi lùi lại.

- Mày đừng sợ. Tao làm quen, để tao! Mày chuẩn bị đốt lửa lên.

Phảy bước tới cúi xuống bên hai tên lính bị thương. Bàn tay hấn lạnh ngắt như bàn tay thần chết, cầm chặt cán dao găm, tay kia sờ sờ vào cổ một tên lính, tìm huyết. Nhưng hấn bỗng rút tay lại. Hấn thoáng sợ.

"Về Viêng Chăn!" - Tiếng gọi lóe ra trong đầu hấn như những tia chớp. Hấn nuốt nước bọt. Bàn tay hấn lại sờ sẫm như một con rắn độc. Mò ra huyết cổ tên lính, Phảy dí mũi dao găm vào. Mũi dao găm dừng lại lưỡng lự một lúc, bỗng thọc mạnh, ngập đến cán. Tên lính co người lại rú lên một tiếng Phảy rút dao ra, máu từ cổ tên lính phụt bắn lên mặt Phảy. Như một con thú say máu, hấn nháy chồm lại tên lính thứ hai đang ngơ ngác ngồi

dậy. Tên lính chưa kịp hiểu chuyện gì xảy ra thì con dao găm trong tay Phảy đã bổ xuống cổ. Tên lính giật lên như bị dí điện rồi đổ xuống. Tiếng òng ọc của máu sôi trong cổ họng. Bỗng một lưỡi dao găm từ phía sau bổ xuống lưng Phảy. Hắn nháy dưng lên, té sấp xuống.

Sức lực cuối cùng của con thú bị thương thường rất mạnh. Phảy chồm dậy và rú lên một tiếng đau đớn và man dại. Người, hắn lằng lằng, nhẹ hẫng đi, những quầng sáng nháy nhót điên đảo trước mắt hắn. Phảy vùng dậy. Bước chân lảo đảo. Đầu hắn đâm vào một gốc cây. Hắn ngã chồm xuống. Rồi hắn từ từ đứng dậy, đầu gục xuống, hai tay buông thõng, rũ rượi.

Thành phố bốc lửa. Những ngọn lửa quăn quại múa may giữa bầu trời đầm máu. Khuôn mặt đờ đẫn và man rợ của những gái điếm với đôi mắt trâu điên như những cục máu gương ra nhìn hắn.

Phảy giơ hai tay lên trời, bước đi khật khưỡng. Màn đêm rừng rợn, đen đúa nháy nhót như đàn quạ bao vây lấy hắn, kêu gào đòi thịt. Phảy đâm mạnh về phía trước, mắt trợn ngược. Hắn còn đủ sức để rút khẩu súng ngắn ra cầm tay. Khẩu súng đã lên đạn sẵn. Ngón tay hắn run lẩy bẩy trong vành cò rồi từ từ co lại. Mũi súng nổ tiếp theo. Rồi hai tay hắn cầm chặt lấy báng súng giơ ra trước mặt bóp cò lia lịa. Tên đại úy Mỹ trúng đạn gục xuống, máu phọt ra lênh láng. Tên tướng Vàng Pao trúng đạn gục xuống. Những tên chỉ huy trúng đạn... Phảy bắn nữa. Hắn muốn giết chết tất cả. Tiếng nổ điên loạn cho đến lúc khẩu súng văng ra khỏi tay hắn. Hắn đứng dặng chân ra, người chao đảo, hai tay cầm chặt lấy nhau, ngón tay trở vẫn bóp bóp vào không khí.

Mặt hắn lắc lắc. Hắn bỗng khóc rống lên. Rồi hắn đổ xuống, hai tay vẫn nắm chặt lấy nhau, ngón tay vẫn bóp bóp. Hắn cười

sắc và rú lên một hồi dài thê thảm. Tiếng hân nhỏ dần, lúc sau chỉ còn lẹt rẹt trong cổ họng. Hàm răng vầu của hân, như hàm răng chó sói sắp lao vào cắn xé kẻ thù. Người hân bỗng co lại như bị trúng phong. Chân tay hân giật đành đạch. Và hân trút hơi thở cuối cùng giữa rừng đại ngàn hoang vắng lạnh lẽo.

XIII

Hin rút khẩu súng ngắn tung lên trời rồi giơ tay bắt lấy. Miệng Hin luôn nở một nụ cười. Chưa bao giờ Hin vui như hôm nay. Tên toán phó đứng cạnh cứ tưởng Hin vui vì đã thực hiện xong nhiệm vụ hãn giao. Hin đã trở về bản hôm qua, đưa về cho hãn một bản sơ đồ về chỗ ở của bọn công an và các cán bộ chủ chốt của bản. Hin còn đem về cho tên toán phó một đùi gà luộc thơm ngậy.

- Của vợ tao gửi biếu mày đó! - Hin nói khi đưa đùi gà cho tên toán phó. Tên toán phó vỗ lấy, dút vào miệng nhai ngấu nghiến.

- Ông Hin, chuyến này, ông đem vợ theo thôi. Tao sẽ bảo lãnh cho vợ chồng ông vào Sài Gòn.

Trong thâm tâm, Hin muốn bắn chết tên toán phó này. Trông điệu bộ hãn sao mà ghét đến vậy. Hãn cúi gục trên tấm sơ đồ như đã cắm trong tay cục vàng.

- Bọn công an, bọn cán bộ phải chết trước! - Hãn lầm bầm - Phải trả thù cho cha ta!

Hãn ra lệnh cho toán biệt kích chuẩn bị súng ống, tối nay sẽ tấn công bản Sương.

"Bọn mày sẽ chết cả!" Hin sung sướng nghĩ thầm. Hin thấy vui như có con chim cà liếng đang hót trong bụng.

Đêm qua, khi tên toán phó ra lệnh cho Hin về bản Sương tìm chỗ ở của công an, Hin chạy như bay. Hin đâu có chấp hành lệnh hãn. Hin vui mừng sẽ được gặp Y Đăm, gặp công an Phừn. Hin sẽ báo cái tin bọn biệt kích mới về thêm đang chuẩn bị đánh bản Sương cho công an biết. Thế là Hin đã lập thêm cái công với người Khùa! Y Đăm run rẩy đón Hin vào nhà. Y Đăm chờ đợi Hin nhiều lắm, hông cả xôi để đợi Hin nữa. Nhưng Hin không ăn xôi

mà bảo Y Đăm dẫn đến gặp công an Phừn và pú Sa Đa.

- Thằng cháu Hin, mày sắp trở thành người tốt, sắp trở lại làm người Khùa, làm dân bản Sương rồi đó. Mày sắp làm lại chồng cháu Y Đăm, làm lại anh cháu Y Lan, làm lại cha cháu Y Vui. Mày phải nhớ làm tròn cái việc công an giao đó! - Pú Sa Đa nói với Hin khi Hin quay về hang đá.

Theo kế hoạch của công an Phừn, hôm nay Hin sẽ dẫn toán biệt kích đi về bản Sương qua khu rừng rậm. Công an và dân quân sẽ bố trí ở đó bắt gọn cả toán. Việc gì chứ việc ấy Hin làm được. Mà việc có khó như bắt con hổ dữ, trói con trăn to, Hin cũng làm được hết. Hin sắp được sống với bản Sương rồi!

Giờ đây, bao viễn cảnh sắp tới hiện lên rục rở trước mắt Hin. Nay, Hin mua áo mới cho Y Vui nhé, mua vòng bạc cho Y Lan nhé! Hin đã sắp được đi xẻ rẫy với Y Đăm. Y Đăm bưng thúng ngô đi sau, Hin cầm que đi trước cầm lỗ. Hin cầm nhanh quá khiến Y Đăm trả không kịp. Y Đăm cười và nói với Hin thế này:

- Oi, Hin đi xa cái rẫy cái nương lâu rồi mà vẫn không quên công việc.

Hin quên sao được. Hin lại cầm nhanh hơn...

- Ông Hin - tên toán phó cắt mất dòng suy nghĩ của Hin - Khẩu súng này sẽ giúp ông lập chiến công! - Hấn cầm lấy khẩu súng trong tay Hin.

"À, lập chiến công! Tao sẽ lập chiến công bằng cách bắn vỡ óc mày" - Hin thầm nghĩ.

- Sau chuyện này, tôi sẽ chia cho ông một nửa. Chúng ta vừa trả được thù nhà vừa có tiền. Tôi sẽ tậu cho ông một căn phòng tử tế ở Sài Gòn và sẽ có các cô em hầu hạ, nếu ông muốn! - Tên toán phó lim dim mắt.

"Tao giết mày mới là trả thù! Còn tiền thì tao chẳng cần. Tao chỉ cần làm người tốt!"

- Khẩu súng này ông sử dụng bao lâu rồi?

- Mấy tháng thôi mà! Hin trả lời và nghĩ "Nếu không vì nhiệm vụ của công an giao, tao sẽ vật mày xuống bắn vào cổ họng mày, nghe chưa".

- Còn khẩu súng này - tên toán phó rút khẩu súng của hắn ra - Nó đã theo ta suốt mấy năm trời. Nó đã giúp ta lập nhiều chiến công. Mỗi viên đạn bắn ra là một quân thù ngã xuống và hàng ngàn đô la bay lại! - Hắn vênh mặt lên.

"Chính mày là quân thù của bản Sương. Người Khùa không tha mày". Hin nghĩ.

Hin nhìn ra ngoài cửa hang và sốt ruột quá. Sao màn đêm buông chậm thế? Chừng như đoán được ý nghĩ của Hin, tên toán phó bảo:

- Ông chuẩn bị vũ khí chu đáo vào. Trời sẽ phù hộ ta thôi!

Đêm chậm chạp bò ra từ các hốc cây, hốc đá, phủ lên lá lên cây màu đen huyền ảo. Một con chim gõ kiến đóng vào không gian lặng im tiếng gõ sắc nhọn, xa xăm.

*

Hồ Phồn bố trí dân quân bản Sương tại khu rừng rậm. Y Đăm được phát một khẩu K44. Người chị hoà lẫn vào bụi dây leo trong đêm. Chị đang nghĩ về Hin, nghĩ đến những ngày tới. Hạnh phúc đến với chị qua bao năm tháng đắng cay, nhưng như người Khùa nói: "Cái măng ngon nhất là cái măng bên kia bờ vực". Chị hy vọng pú Sa Đa và dân bản sẽ giúp cho cái đầu Hin nhanh chóng sáng ra ngang bằng người Khùa bản Sương. Con Y Vui của chị sẽ có người cha tốt, chị không còn phải giấu con về người cha lỗi lầm của nó nữa. Chắc chắn con Y Vui của chị sẽ vui lắm. Bếp lửa nhà sàn của chị không còn phải rưng rưng soi ánh mắt sâu muện của chị trong những đêm nhớ lại những hình ảnh rừng rợn ngày xưa. Căn nhà sàn của chị sẽ ấm hơn, không

còn tê lạnh nữa. Bên cạnh chị lại có bóng một người đàn ông, chị lại như con chim tìm được bạn rồi. Cái cuốc của chị không còn phải nhờ người khác tra cán giúp, cái dao không còn phải nhờ người khác mài giúp, ôi, ngày ấy chị vui biết mấy!

Y Lan ngồi cạnh Y Đăm, đang căng mắt quan sát.

- Chắc anh Xứng sắp về rồi! - Y Lan rỏ tai Y Đăm.

Y Lan đang nghĩ đến Xứng. Y Lan mơ màng, nếu mình là con trai, mình sẽ đi công an để được gần anh Xứng. Cô mỉm cười, vuốt tay lên báng súng. Biết Y Lan cũng đi bắt biệt kích, chắc anh Xứng vui lắm. Chuyến tuần tra này, không biết anh sẽ tặng Y Lan những bông hoa rừng gì đây?

Y Lan hích tay vào lưng Y Đăm. Y Lan biết chị ấy đang nghĩ về Hin. Chính Y Lan cũng nhiều đêm không ngủ vì suy nghĩ về người anh trai của cô. Sau cái hôm nghe tin mình là em thằng biệt kích, Y Lan khóc hoài. Y Lan mà có anh đi biệt kích à, làm con hổ phá bản à? Miệng chị Y Đăm nói bậy rồi. Nhưng pú Sa Đa cũng nói như chị Y Đăm, mà pú Sa Đa thì không thể nói sai. Y Lan chua xót. Cũng như mọi người, Y Lan mong Hin nhận ra lẽ phải, đi theo công an, đi theo dân bản. Khi biết tin Hin đã nhận ra lỗi lầm, lòng cô lại dậy lên niềm thương đối với anh.

- Chị Y Đăm - Y Lan khẽ thì thào với Y Đăm - em cứ nghĩ khi anh Xứng gặp anh Hin, không biết hai người sẽ nói câu gì đầu tiên với anh?

Y Đăm trầm ngâm:

- Chắc công an Xứng không ghét Hin đâu!

Trong một bụi cây cách hai người chừng mười mét, Hồ Phồn và cụ Sa Đa đang im lặng chờ toán biệt kích. Hồ Phồn chốc chốc lại nhìn đồng hồ. Anh cảm thấy sốt ruột và hồi hộp. Phồn dự tính tự tay anh tóm tên toán phó. Pú Sa Đa sờ tay lên lưỡi mác. Chiều nay cụ đã bỏ nửa buổi ngồi mài bên suối. Lưỡi mác chạm

tay cụ nghe mỏng và bén ngọt.

Khu rừng rậm nín thở im ắng trong đêm đen. Mưa phùn rơi nhẹ nhẹ trên lá cây. Những ngọn lá vàng nho nhỏ bứt khỏi cành, xoay êm êm trong khoảng không, chạm mặt đất, tiếng rơi mỏng mảnh.

Từ trong màn đêm vụt hiện ra hai bóng đen. Rồi tiếp theo sau, lơ nhố những bóng đen khác đang giang tay bơi qua các lùm cây. Tiếng bước chân rón rén và sợ sệt. Toán biệt kích lọt vào vòng vây.

Hồ Phồn bấm tay cụ Sa Đa vì cụ cứ nhấp nhô, lăm lăm cây mác chọc nhảy ra. Phải để chúng lại gần hơn nữa.

Hồ Phồn vung súng ngắn. Hai tiếng nổ gọn, đanh, đập vỡ sự im lặng. Những bóng đen khựng lại, ngơ ngác. Từ trong các bụi cây, những tay súng dân quân lao đến, dí mũi súng vào lưng chúng.

Hin đi trước, vừa nghe tiếng súng Hồ Phồn, anh quay phắt lại quát tên toán phó:

- Mày bị bắt, giơ tay lên! - Khẩu súng trong tay Hin nóng ran.

Tên toán phó há hốc miệng. Nhưng hấn kịp hiểu. Hấn nhảy né sang một bên, nấp sau gốc cây và nổ súng. Khẩu súng trong tay Hin lên tiếng trước nhưng đạn trượt. Trong nháy mắt, Hin thấy đất trời sụp đổ.

- Hi... in! Y Đăm kịp nhận ra Hin trúng đạn, thét lên. Chị lao tới đỡ lấy Hin.

Cụ Sa Đa văng người tới chém cây mác xuống bóng đen sau gốc cây, nhát chém chậm một giây sau khi bóng đen nổ súng vào Hin. Tên toán phó rú lên, hai bàn tay hấn văng xuống đất sau nhát chém của cụ Sa Đa.

- Giơ tay lên!

- Đứng im!

- Bỏ súng xuống!

Tiếng hô vang động núi rừng.

Trong cơn phấn khích, cụ Sa Đa hoa mác, lao theo một bóng đen nữa đang bỏ chạy. Y Lan nhảy tới dí súng vào đầu tên toán phó cụt hai tay đang giãy giụa tên mặt đất. Hắn rú lên những tiếng kêu kinh sợ.

- Tha cho con, đừng giết... - Hăn thều thào nói với Y Lan.

- Đừng bắn, Y Lan - Tiếng Y Đăm - Lại đây!

Y Đăm ôm Hìn trong tay vết thương của Hìn khá nặng, đạn xuyên qua ngực. Dòng máu nóng của Hìn chảy ra ướt đầm hai cánh tay Y Đăm. Y Đăm hốt hoảng, không biết nên làm gì lúc này. Anh ấy chết mất. Y Đăm cúi xuống nhìn đôi mắt đang mở của Hìn. Đôi mắt đờ đẫn mất hết sinh lực, nhưng qua màn đêm, Y Đăm vẫn nhận ra có một niềm vui hiện lên trong ấy.

- Y Đăm... - Hìn gọi yếu ớt. Cánh tay run rẩy giơ lên, bàn tay gầy guộc áp lên má Y Đăm. Trên đôi môi tái xám của Hìn nở một nụ cười, anh muốn nói điều gì với Y Đăm. Tay anh thông xuống. Hìn đã trút hơi thở cuối cùng.

- Pú Sa Đa! - Y Đăm thét lên. Chị em Hìn, bước đi vô định. Cụ Sa Đa chạy tới. Y Đăm thều thào:

-Pú ơi, Hìn chết mất rồi! - Y Đăm khóc thành tiếng. Pú Sa Đa đỡ lấy Hìn từ tay Y Đăm. Cụ hôn lên khuôn mặt Hìn, hai hàm răng cụ bỗng nghiến chặt, giọng cụ lạc đi:

- Thằng biệt kích bị dân quân bắt sống hơn phân nửa. Một số tên đi sau bỏ chạy. Hồ Phừn dẫn các tổ dân quân truy kích.

Một tổ dân quân áp giải bọn biệt kích bị bắt về bản. Cụ Sa Đa, Y Đăm, Y Lan đưa thi thể Hìn về nhà Y Đăm. Xong, cụ Sa Đa quay trở ra rừng, chỉ viện cho các tổ dân quân truy lùng bọn biệt kích.

Đi được một lúc, cụ Sa Đa nghe phía trước có tiếng nói lao

xao. Cụ Sa Đa đồng tai nghe, khi nhận ra tiếng nói quen, cụ thét lên, lao bổ tới trước.

- Thằng Tạ! - Cụ Sa Đa gọi lớn.

Đồn trưởng Tạ dẫn bộ phận dân quân từ Phu Ác theo đường hang đá về đúng lúc. Bọn biệt kích bỏ chạy vào hang, bị cánh quân ấy tóm gọn.

Cụ Sa Đa chạy vào giữa những tiếng nói và ôm chầm lấy một người, ghì chặt:

- Tao mong chúng mày muốn nổ mắt! - Giọng cụ hỗn hển. Rồi cụ buông tay, đẩy đồn trưởng Tạ ra xa và ngấm ngấm - Mày vẫn khỏe như con trâu rừng đó Tạ!

Trong đêm tối, đồn trưởng Tạ vẫn nhìn thấy gương mặt cụ Sa Đa rưng rưng.

Mọi người về tận bản Sương lúc trời sáng. Loáng cái, dân bản kéo đến chật ních nhà cụ Sa Đa. Suốt đêm bản Sương không ai ngủ. Hàng chục cánh tay già bản vươn tới nắm lấy tay đồn trưởng Tạ. Đồn trưởng nghe sau lần da thô ráp của những bàn tay ấy hơi ấm của những dòng máu.

Cụ Sa Đa đứng trên cầu thang, vung cây rác lên cao:

- Bớ các già Khùa - cụ nói - Bớ con trai, con gái, con nít người Khùa! Công an và dân quân đã đánh thắng thằng biệt kích, bắt sống được rất nhiều con hổ phá bản. Giờ ta giao cho các già bản xử tội bọn chúng theo luật người Khùa!

- Con hổ ăn thịt người, ăn thịt con trâu, con chó, ta phải giết con hổ! - Một già bản nói.

- Con lợn lòi phá rẫy, ta phải giết con lợn lòi! - Một già bản khác tiếp lời.

- Phải xử chúng như luật người Khùa xử con thú dữ! - Tiếng nhiều già bản khác đồng tình.

- Luật người Khùa ta - cụ Sa Đa nói tiếp - ta không tha tội chết

cho bọn biệt kích. Nhưng có công an Tạ, ta giao cho công an xử theo luật của Chính phủ Pú Hồ. Ta chỉ xin công an Tạ cho ta xử cái thằng đã bắn chết cháu Hìn.

Đồn trưởng Tạ, đồn phó Hồ Phồn phải giải thích nhiều lần, cụ Sa Đa mới thôi ý định giết chết tên toán phó.

Một tiếng khèn bè cất lên, rồi nhiều tiếng khèn khác hoà theo.

Tiếng kèn rộn rã thêm không khí mừng vui. Đám đông hát theo điệu khèn. Bài hát ca ngợi những chiến công của các vị anh hùng dân tộc Khùa. Y Lan rẽ đám đông bước tới bên đồn trưởng Tạ. Cô rụt rè:

- Pú Tạ, sao công an Xứng chưa về!

Đồn trưởng Tạ trù mếu nhìn Y Lan. Lòng ông trào lên niềm thương đối với Y Lan. Liệu cảnh lơ ô non này có chịu nổi luồng sét của điều ông sắp nói không? Y Lan, rất nhanh, nhận ra có điều chẳng lành qua thái độ của đồn trưởng Tạ.

- Anh Xứng làm sao, hử pú Tạ? - Y Lan cầm tay đồn trưởng Tạ, mắt cô cầu khẩn nhìn xoáy vào mắt đồn trưởng.

- Pú cứ nói thật đi. Đúng là anh Xứng có chuyện gì!

Đồn trưởng Tạ bối rối. Ông chưa biết nên mở đầu thế nào Y Lan buông tay đồn trưởng, bước đi mấy bước.

- Anh Xứng hy sinh rồi! - Cô nói một mình.

Đồn trưởng Tạ không ngờ linh cảm của người con gái chính xác như vậy. Ông thấy đây là lúc có thể nói được.

- Y Lan, đúng như cháu đoán, đồng chí Xứng đã hy sinh! - Ông bước theo, đặt tay lên vai Y Lan. Pú biết, cháu sẽ rất đau đớn...

Đồn trưởng Tạ ngừng lời. Ông biết không có lời an ủi nào có ý nghĩa lúc này cả. Sự im lặng nói được nhiều hơn ông ngạc nhiên không thấy Y Lan hốt hoảng, không khóc, cô bước đến bên vách nhà, hai tay giơ lên như muốn bấu vào cái gì đó. Rồi cô buông tay, đứng im, đôi mắt dại đi, nhưng không hề có giọt lệ nào.


Mảnh bom chém bay một phần cơ thể bất ngờ đến nỗi thần kinh không kịp nhận ra đau đớn ngay được. Một lúc sau, Y Lan rút cây dao bên góc nhà, lững thững đi ra. Bước chân cô chập choạng nhưng rất đúng hướng. Trước mắt cô hiện ra khuôn mặt hốt hoảng của những tên biệt kích bị trói dưới sàn nhà. Cô giơ dao lên trời, nhằm một cái đầu. Tên biệt kích rú lên, sợ hãi nhìn con dao phay trong tay Y Lan. "Ta không thềm trả thù thế này!" Y Lan ném con dao xuống đất.

Cụ Sa Đa khóc khi nghe tin Xứng hy sinh. Nếu không có Hồ Phồn cầm tay kéo lại thì cây mác sáng loáng trong tay cụ đã tiện đứt mấy cái đầu bọn biệt kích. Tiếng khèn bè lắng xuống. Đám đông im lặng. Tẩu thuốc lá trong tay các già Khùa rơi xuống. Rất nhiều cánh tay giơ lên lau mắt.

- Cháu Xứng nhường bằng cho Sa Nôn! - cụ Sa Đa nói trong nước mắt - Công an quý người Khùa hơn quý bản thân mình!

Hồ Phồn chạy đến gặp đồn trưởng Tạ, tay cầm bức điện tố thông tin vừa nhận qua vô tuyến điện từ Phu Ác. Phân đội trên đó đã hoàn thành nhiệm vụ truy lùng. Tên biệt kích cuối cùng đã trở lại đầu thú. Hắn tên là Xín. Phân đội đang cần lương thực để chốt giữ cao điểm theo kế hoạch của đồn trưởng.

XIV

 Sau những ngày mưa rét, sáng nay rừng núi bỗng rực cháy dưới ánh nắng tươi trẻ. Mặc dù đang giữa mùa đông, những con chim cà liếng vẫn vỗ cánh nháy nhót trên cành và hót vang. Bầy công kéo nhau ra múa, phô những chiếc lông bắt nắng rực rỡ nhiều màu. Dòng Y Leng trong vắt, loang loáng sắc trắng của bầy cá đớp mồi. Lá rừng vươn lên, ve vẩy uống nắng. Lúa trên nương đang đóng dòng, được nắng, xanh rờn. Bầy ong mật bay ra khỏi gốc cây tìm hoa. Dòng nhựa trong những thân cây chuyển nhanh, tụ lại rưng rưng đầu cành để sang xuân nảy chồi.

Con đường 12A đỏ rực như một dòng sông phù sa, vắt mình qua màu xanh của rừng, vươn tới chiến trường. Chiến dịch vận tải bước vào giai đoạn cao điểm. Những đoàn xe áp hàng giấu mình trong rừng chuẩn bị lên đường.

Đồn Cha Lo tổ chức chuyên vận chuyển đầu tiên lên Phu Ác bằng con đường hang đá. Phần lớn những thứ đem đi trong chuyến này đều của các gia đình ở bản Sương và các bản khác gửi tặng phân đội: Gạo nếp giã kỹ, hạt tròn như hạt cườm, chuối mật nguyên cả buồng; gà mái sắp đẻ và vô số thịt thú rừng nướng khô treo trên các sào bếp. Có nhà trói cả chú ỉn sáu, bảy chục cân mang đến. Đồn trưởng Tạ phải nói thác không có người khiêng mới trả lại được.

Y Lan đi chuyến này để được thăm mộ anh Xứng. Y Đăm cũng được đi. Chị đã báo tin Hìn hy sinh cho con Y Vui. Bữa đó, nhận tin Y Đăm rằng, pú Hìn mất, thì con còn pú Phừn. Tuy thế, Y Vui vẫn gục đầu vào vai mẹ, khóc lâu. Nghe con nói, Y Đăm chột phân vân tại sao Hồ Phừn mãi đến bây giờ vẫn chưa lấy vợ?

Pú Sa Đa đòi được cùng đi tiếp tế chuyến này để ta xem lại con đường một trăm năm trước. Thực tình, cụ muốn được tự tay làm thịt gà cho các công an và đắp vào mộ Xúng nắm đất của bản Sương. Cuối cùng, cụ phải hoãn dự định lại chuyến sau, vì cần theo chăm sóc Sa Nôn ở một bệnh viện quân đội. Đồn trưởng Tạ bảo rằng, cháu Sa Nôn của cụ đã được cấp trên tuyển vào bộ đội công an biên phòng. Phải lo cho nó mau lành để nó đi làm cái cán bộ công an, để nó lên Phu Ác chứ.

Trên cao điểm 2017 phân đội chốt đang xây dựng công sự, tính nước lâu dài. Theo ý kiến của đội trưởng Thịnh, phân đội vỡ hoang trồng rau và hoa. Cậu Quang lòng sục một buổi, đem về nhiều loại hoa rừng không tên, rất đẹp, trồng trên mộ Xúng. Hàng ngày, các chiến sĩ đến chăm sóc ngôi mộ. Người chiến sĩ đã khuất vẫn sống trong tình yêu đồng đội.

Khi ánh nắng buổi sớm hắt lên cao điểm, hình dáng người chiến sĩ canh gác biên giới tạc lên nền trời một dáng đứng vững chãi với khẩu AK khoác chéo trước ngực, với tấm áo mưa gió đánh bay sau lưng như chiếc cánh đại bàng coi thường núi rừng hiểm trở, với chiếc mũ bạc màu sương nắng, tất cả hồng lên giữa bầu trời sà thấp của biên thủy.

HẾT